

thời đại mới
TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU & THẢO LUẬN

Số 19 - Tháng 7/2010

Góp ý kiến Đại hội XI

Trách nhiệm lịch sử*

Nguyễn Trung
Hà Nội

Kính dâng Tổ quốc nhân dịp 1000 năm Thăng Long

- I. [Tình hình đã chín muồi](#)
- II. [Bàn thêm về chữ “nếu”](#)
- III. [Đảng đang tự “diễn biến hòa bình”](#)
- IV. [Trách nhiệm lịch sử.](#)
- V. [Thay lời kết: Bàn về đa nguyên, đa đảng](#)
[Tài liệu tham khảo](#)

*Bài này nên đọc cùng với bài “[Việt Nam trong thế giới thập kỷ thứ hai thế kỷ 21](#)” Thời Đại Mới, số 18, tháng 3/2010

I. Tình hình đã chín muồi

Lịch sử đầy máu và nước mắt của nước ta trong thế kỷ 20, đặc biệt trong nửa sau của thế kỷ này cho thấy sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước đòi hỏi

phải có tầm nhìn thấu đáo cục diện và xu thế của thế giới hiện tại - với lý tưởng lợi ích quốc gia là duy nhất và trên hết, để có đủ trí tuệ và bản lĩnh tạo ra cho đất nước bên trong là sự đồng thuận không gì phá vỡ được, bên ngoài là một bối cảnh hòa bình tối ưu cho phép – bao gồm những mối quan hệ quốc tế thuận lợi có thể tranh thủ được. Đòi hỏi này ngày nay rất cấp bách, vì đất nước đang cần có mọi điều kiện thuận lợi nhất để chuyển sang một giai đoạn phát triển mới - trong một thế giới đang có nhiều bất trắc mới vì những biến đổi sâu sắc cả về kinh tế và chính trị đang diễn ra.

Bước vào thập kỷ thứ hai của thế kỷ này, thế giới tiếp tục đi sâu vào cục diện đa cực. Mỹ vẫn là siêu cường duy nhất, song đang xuống dốc nhanh. Trung Quốc đang ngoi lên nhanh trên con đường trở thành siêu cường.

Diễn lại, trong thời kỳ hậu chiến tranh lạnh Mỹ chiếm được vị thế quốc tế mạnh nhất trong lịch sử của nó, song cũng là thời kỳ Mỹ chịu nhiều thất bại và tổn thất nhất, là thời kỳ quyền lực và ảnh hưởng của Mỹ sa sút nhanh nhất so với mọi thời kỳ từ sau chiến tranh thế giới II đến nay. Nguyên do là “tham vọng và gánh nặng đế chế” quá lớn và sự đổ vỡ thảm hại của chủ nghĩa tân tự do trong kinh tế! Tình hình nghiêm trọng đến mức trong khi tranh cử và kể cả sau khi thắng cử Obama chủ trương phải thay đổi cấu trúc kinh tế Mỹ, từ bỏ học thuyết Bush trong chiến lược toàn cầu, Mỹ phải tìm cách tiếp cận mới để không thu hút mọi gánh nặng toàn cầu vào Mỹ - thực chất là chấp nhận một bước lùi chiến lược.

Thất bại của Mỹ kéo theo vị thế toàn cầu của cả phương Tây xuống thấp. Trong bối cảnh như thế, người ta càng bị ấn tượng sâu sắc là Trung Quốc đang đi nhanh quá trên con đường trở thành siêu cường - gần như với bất kỳ giá nào: khai thác lao động rẻ trong nước, chấp nhận môi trường trong nước bị ô nhiễm tệ hại, thẳng tay trong các vụ Tây Tạng, Tân Cương, *chủ nghĩa thực dân mới* kiểu mới ồ ạt ở mọi nơi trên thế giới liên quan đến thu hút tài nguyên, ráo riết vũ trang, uy hiếp Biển Đông... Trung Quốc 2009 có trong tay 2100 tỷ USD để giữ vai chủ nợ lớn nhất thế giới và sẽ còn tăng nữa (hiện nay là 2400 tỷ USD).

Chưa bao giờ như hiện nay sách báo và các phương tiện truyền thông Mỹ lại đầy dẫy các nhận định, đánh giá, về ***Hiện tượng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trở thành chủ nghĩa tư bản toàn trị đặc sắc Khổng giáo***, về ***Sự giới hạn của quyền lực Mỹ***, về ***Chiến lược toàn cầu của Washington đang hủy hoại nước Mỹ***, về ***Triển vọng chẳng lấy gì làm sáng sủa của Obamanomics***, về ***Sự cáo chung của đế chế Mỹ***, vân vân, - và về ...***Các chủ thuyết và mô hình phát***

triển hiện có xuất hiện nhiều vấn đề phải xem lại. Thế giới trong thập kỷ tới này phải chăng đang nghiêng về phương Đông?!.. Đang manh nha một trật tự thế giới mới... [1]

Thật rất khó thờ ơ trước những ý kiến hay nhận định như vậy. Tình hình này liên quan đến mọi quốc gia, trong đó có lẽ đặc biệt là Việt Nam – vì nước ta ở sát nách cái “công xưởng thế giới” và nằm ngang con đường độc đạo thuận lợi nhất cho siêu cường tương lai Trung Quốc vươn ra Thái Bình Dương. Cường quốc quân sự lớn nhất này trong khu vực đang hàng ngày có nhiều hành động trực tiếp uy hiếp nước ta trên Biển Đông – mặc dù lãnh đạo Trung Quốc vẫn khẳng định quan hệ 16 chữ với Việt Nam.

Trên thế giới đã thấp thoáng các mối lo: Một khi do Mỹ ngày càng suy yếu và vì thế có thể xuất hiện khả năng Mỹ -Trung Quốc thỏa hiệp tay đôi chi phối thế giới, tình hình sẽ ra sao? Lác đác đã có dự báo về một khả năng lúc nào đó sẽ tái hiện trở lại “mối quan hệ các quốc gia triều cống” dưới dạng mới nào đó và Trung Quốc sẽ có một số nước chư hầu thời hiện đại!.. Nếu lại thêm tình hình một nền kinh tế lớn nào đó – ví dụ Trung Quốc – nở bong bóng, hay các nền kinh tế phương Tây chưa có lối ra – ví dụ như căn bệnh “Hy Lạp”[2]... sẽ chấn động đến nước ta như thế nào? Nếu hai đồng tiền USD và Nhân dân tệ sẽ “đánh nhau” hay “bắt tay nhau” (vấn đề tỷ giá và phá giá đồng tiền)?..[3] Nếu quan hệ Mỹ - Trung nóng lên cũng rất phiền toái cho nhiều nước, trước hết là Việt Nam, vân vân...

Tóm lại, thế giới vừa bước vào một thời kỳ mới của khủng hoảng mô hình phát triển kinh tế - đến mức phải nhìn lại nhiều vấn đề của các chủ thuyết,[4] vừa có nhiều thay đổi lớn trong các mối tương quan chính trị, phía trước có nhiều chuyện khó lường. Tất cả đặt nước ta đứng trước nhiều thách thức mới.

Nhìn xa thêm chút nữa, hiện nay Việt Nam là một trong nhóm 11 quốc gia sẽ chịu ảnh hưởng tàn phá nặng nề nhất của biến đổi khí hậu toàn cầu, thời gian không còn nhiều để chuẩn bị đối phó với những nguy cơ đang đến gần – ví dụ khoảng gần cuối thế kỷ này có thể mất tới 20% diện tích trồng trọt vì mất ruộng và vì ngập mặn trong khi dân số nước ta vào khoảng thời gian ấy sẽ tăng gấp đôi hiện nay. Thậm chí ngay từ năm 2020 sự gia tăng của nhiệt độ và biến đổi khí hậu sẽ tác động nghiêm trọng đến nông nghiệp nước ta...[5] Ngay trước mắt thiên tai ngày càng nhiều và lớn, nước và năng lượng ngày càng trở nên khan hiếm, v.v. Đó là những vấn đề nóng bỏng của phát triển của nước ta, đòi hỏi phải được xử lý ngay từ hôm nay, không thể tiếp tục mô hình phát triển cũ. Thế hệ hôm nay không có quyền sống nước đến chân mới nhảy, không có quyền để lại mọi gánh nặng cho các

thế hệ sau, càng không được phép *đòi cha ăn ốc, đòi con đổ vỏ!*

Trên hết cả, sau chặng đường 25 năm đầu tiên của đổi mới, ***mô hình phát triển theo chiều rộng***[6] đã làm xong chức năng của nó, đất nước ta nhất thiết phải chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi phải có những thay đổi sâu sắc và toàn diện. Tình hình cấp bách đến mức có thể nói: Vì đã đi tới cái ngưỡng của nó, mô hình phát triển theo chiều rộng ngày càng phát sinh những yếu kém nội tại; nổi bật là càng tăng trưởng kinh tế như hiện nay càng có nhiều ách tắc, thể chế chính trị đang tích tụ ngày càng nhiều bất cập, trở thành trở lực chính kìm hãm đất nước ta phát triển, đang làm tê liệt khả năng của nước ta đối phó với thách thức cũng như tranh thủ cơ hội mới. Chuyển sang ***mô hình phát triển theo chiều sâu*** – mô hình phát triển dựa trên phát huy sức mạnh của nguồn lực con người, thực chất cũng là phát huy sức mạnh của dân chủ - ngày nay trở thành đòi hỏi khách quan của nước ta trong tình hình mới.[7]

Chính thực tế vừa trình bày trên xác định nhiệm vụ chính yếu đặt ra cho nước ta trong thập kỷ tới là phải cơ bản khắc phục mọi yếu kém, để mở đường cho đất nước đi vào một giai đoạn phát triển mới, xử lý thành công mọi thách thức phía trước trong một thế giới nhiều biến động mới.[8]

Muốn thế, trước hết cần dừng cảm và nghiêm túc nhìn lại cả chặng đường dân tộc ta đã trải qua từ khi Thế Chiến II kết thúc cho đến nay. Đơn giản vì lẽ: Có dân tộc nào muốn thành công trên con đường trở thành một quốc gia phát triển và văn minh mà không phải nghiêm khắc nhìn lại mình? Lịch sử không làm lại được, nhưng bài học thì phải rút ra.

Câu hỏi nên đặt ra là: Vì sao một dân tộc có bề dày lịch sử và văn hóa như dân tộc ta, vào thời đại ngày nay đã hoàn thành sự nghiệp giành lại độc lập và thống nhất đất nước trong bối cảnh quốc tế khốc liệt, song lại vẫn là một quốc gia phát triển lạc hậu sau 35 năm nỗ lực kiến thiết đất nước? Cái gì là những yếu kém của tự thân nước ta, cái gì là do nguyên nhân cản trở hay kìm hãm từ bên ngoài? Đối với mọi người Việt Nam quan tâm đến vận mệnh đất nước, câu hỏi này sẽ nhức nhối hơn nếu so sánh mức độ phát triển mọi mặt nước ta đạt được hôm nay với những hy sinh, mất mát dân tộc phải chịu đựng trong những thập kỷ kháng chiến, và sau này là công sức đã bỏ ra cho 35 năm xây dựng và bảo vệ đất nước, so sánh với các nước cùng điều kiện tương tự nhưng đi nhanh hơn nước ta!.. Nói đơn giản, nhìn lại 35 năm qua, GDP tính theo đầu người của nước ta hôm nay tăng khoảng 10-12 lần so với sau khi ra khỏi chiến tranh, trong khoảng thời gian này Trung Quốc tăng gần 20 lần, Hàn Quốc và Đài Loan tăng khoảng 40 lần, v.v... Tự

hậu là tụt hậu, cạnh tranh là cạnh tranh, trong thế giới của hội nhập toàn cầu hoá không có sự chiều cố “*tại vì nước ta thế này, tại vì nước ta thế nọ...*”, cạnh tranh với Trung Quốc càng không có chuyện chiều cố “*tại vì...*” này nọ!..

Những thành tựu đạt được có thể mở ra một triển vọng tốt đẹp cho đất nước, nhưng đồng thời thực trạng hiện nay cũng đang thai nghén những hiểm họa khôn lường. Triển vọng, hay hiểm họa nặng nhẹ hơn nhau như thế nào? Cái nào sẽ lấn át cái nào?.. Tình hình mọi mặt của đất nước hôm nay đang đặt ra nhiều điều lo âu. Tất cả nói lên: Đất nước chỉ ít từ Đại hội IX đã đứng trước ***ngã ba đường***: hoặc là dẫn thân đi vào hướng phát triển phồn vinh của dân chủ tự do, hay sẽ ngoặt vào đồ võ - do sự tham nhũng độc tài bên trong và do sự o ép từ bên ngoài![\[9\]](#)

Thành tựu đạt được dù to lớn đến đâu cũng chưa thể nói là vững chắc, nguy cơ *kiếm củi ba năm thiêu một giờ* hoặc rơi vào khốn quẫn luôn luôn cận kề. Nguy cơ này đang gia tăng. Trong nhiều năm qua khắp nơi trong nước không lúc nào ngớt tiếng nói nặng lòng với đất nước, với Đảng, đã nêu lên những cảnh báo nghiêm khắc. Có đảng viên đã chiến đấu gần hết cuộc đời trong hàng ngũ Đảng phải thốt lên: ***Đảng trong tim tôi và Đảng ngày nay là hai Đảng khác nhau mất rồi!*** Có đảng viên đã lên tiếng cảnh báo về mối nguy của “*nội xâm*”[\[10\]](#) và “*ngoại xâm*”.

Nếu tổng hợp những ý kiến đóng góp với thiện chí, một mặt chẳng những sẽ thấy rõ thực trạng đất nước hiện nay nguy hiểm đến mức nào, mặt khác cũng thấy rõ ràng lối ra sáng sủa của đất nước nếu quyết tâm lựa chọn.

Không một sự quy chụp hay xuyên tạc nào có thể bác bỏ những ý kiến phân tích thấu đáo và thiện chí như vậy. Chỉ riêng việc những người tâm huyết này đặt vấn đề Đảng phải chủ động tự đổi mới để đất nước thoát tụt hậu và tránh nguy cơ sụp đổ của Đảng, cũng là tránh nguy cơ tổn thất và đổ máu cho đất nước, đã đủ nói lên ý thức trách nhiệm của họ.

Còn bạn bè xa gần đã lên tiếng cảnh báo Việt Nam cần rút ra các bài học trên thế giới để tránh bằng được rơi vào cái bẫy *các nước có thu nhập trung bình* – nghĩa là đi dần đến chỗ bế tắc và không thể trở thành một nước công nghiệp hóa hay một nước phát triển – với triển vọng cuối cùng là sẽ đi tới hỗn loạn và sụp đổ - như đang lặp đi lặp lại năm này qua năm khác ở hàng chục nước đang phát triển khắp nơi trên thế giới. Ngay cạnh vách ta là tình trạng bế tắc của Thái Lan, Myanma[\[11\]](#)...

Giả sử đặt ra một cuộc thăm dò ý kiến trong các tầng lớp nhân dân thế hệ đã tham gia kháng chiến với câu hỏi: ***Nếu biết cái đích đi tới được sau 35 năm độc lập thống nhất là thực trạng mọi mặt đất nước như hôm nay, liệu dân tộc ta trước đây có dám hy sinh chiến đấu hết thế hệ này đến thế hệ khác như vậy dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam hay không?*** Câu chuyện có lẽ sẽ còn trầm trọng hơn nhiều nếu tổ chức thăm dò ý kiến nhân dân về thực trạng hiện nay của đất nước và lòng tin của dân đối với chế độ.

Tuy rằng chưa có cuộc thăm dò ý kiến với chữ “***nếu***” như thế này, song ngày càng nhiều tiếng nói của những đảng viên chân chính bày tỏ sự thất vọng về nhiều vấn đề trong thực tại cuộc sống hiện thời. Trong số những người ấy, có không ít là đảng viên thuộc bậc khai quốc công thần, lão thành cách mạng... Có những bà mẹ từng mang đơn đi kiện cơ quan chính quyền các tội tham nhũng đã phải thốt lên: ***Biết các người hư hỏng như hôm nay, chắc chắn ta đã không che chở cho các người trong những khi bị địch bố ráp năm nào!***

II. Bàn thêm về chữ “***nếu***”

Dù chưa có hay không có những cuộc thăm dò ý kiến rất đáng làm như nói trên, trong tư duy chúng ta không thể tránh né các chữ “***nếu***” để có thể nhìn hết mọi chiều cạnh của sự vật.

Xin đơn cử hai trường hợp cụ thể:

- ***Một là:*** Cố Tổng bí thư Lê Duẩn đã từng nói chiến thắng giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước là chiến thắng của toàn dân tộc. Giả thiết rằng với tinh thần như vậy, ngay sau chiến thắng 30 Tháng Tư, ***nếu*** Đảng gương cao ngọn cờ dân chủ và thống nhất dân tộc, thu nhân tâm về một mối, không phân biệt bên này bên kia, kêu gọi mọi người một lòng đem hết tài sức ra hàn gắn vết thương chiến tranh và phát triển đất nước... Nếu làm được như vậy, ***cái bẫy vấn đề Campuchia*** liệu có tác dụng ghê gớm đến thế không? Kẻ thù trong, ngoài nào sẽ làm gì được Việt Nam? Tôn thất mới nào sẽ tránh được, thương đau nào sẽ dụi bớt? Và ngày hôm nay Việt Nam sẽ đứng ở đâu trong hàng ngũ các quốc gia trên thế giới?..

- ***Hai là:*** Mùa đông 1990-1991 Liên Xô tan rã, đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của phe (hệ thống) xã hội chủ nghĩa, chiến tranh lạnh kết thúc; trong khi đó Trung Quốc sau khi tiến hành cuộc chiến tranh biên giới chống Việt Nam tháng 2-

1979 chưa ra khỏi chân động Thiên An Môn (1989); Mỹ đang bận rộn với chiến tranh vùng Vịnh trừng phạt Iraq xâm lược Kuwait trong một cục diện quốc tế đã thay đổi (Mỹ chú trọng những mục tiêu chiến lược toàn cầu khác ngoài khu vực Đông Dương). Giả thiết rằng trong bối cảnh không còn hai phe như vậy, ***nếu*** Việt nam giương cao ngọn cờ độc lập tự chủ, về đối nội thì phát huy đoàn kết, hòa hợp và hòa giải dân tộc xây dựng đất nước (mà như vậy cũng có nghĩa là phát huy dân chủ xây dựng đất nước), về đối ngoại bang giao và hợp tác với mọi quốc gia vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, Việt Nam có cần phải tìm kiếm liên minh ý thức hệ không[12]? Việt Nam có cần chấp nhận những nhân nhượng không đáng có và liệu có rơi vào tình thế bị bao vây cấm vận kéo dài đến tận giữa thập kỷ 1990 hay không? Lựa chọn phương án này, ai làm gì được Việt Nam? Lựa chọn phương án này, Việt Nam đương nhiên chẳng phải dựa vào ai, và ngày hôm nay Việt Nam sẽ đứng ở đâu trong bàn cờ thế giới, trong ASEAN?..

Trên thực tế Đảng đã lựa chọn quyết sách gì vào hai thời điểm lịch sử nêu trên?

Xin gợi ra đôi điều.

■ Về trường hợp chữ “*nếu*” thứ nhất:

Sau khi giành lại được đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước cực kỳ quan trọng. Nhằm mục tiêu này, sau chiến thắng 30 Tháng Tư 1975, Đảng đã lựa chọn con đường đi thẳng lên chủ nghĩa xã hội, với niềm tin sâu sắc đó là con đường mở ra tương lai cho Việt Nam và giành lấy vị thế quốc tế xứng đáng. Về căn bản, đây là sự lựa chọn của duy ý chí và lòng yêu nước trên nền tảng ý thức hệ mà Đảng hằng nuôi dưỡng và theo đuổi.

Sự lựa chọn này phải chăng đã bỏ qua thực tế cuộc kháng chiến chống Mỹ mang trong nó 5 hay 6 cuộc chiến tranh khác nhau: (1) Cuộc chiến tranh của nhân dân ta chống Mỹ xâm lược, (2) cuộc chiến tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa đế quốc mà Việt Nam là tiền đồn – nói khác đi, đó là một cuộc chiến tranh nóng trong thời kỳ chiến tranh lạnh trực tiếp giữa 2 “phe” diễn ra trên đất Việt Nam, (3) cuộc chiến tranh trá hình (proxy war) giữa Liên Xô và Mỹ trên đất Việt Nam, (4) cuộc chiến tranh trá hình giữa Trung Quốc và Mỹ trên đất Việt Nam, (5) cuộc giành giật ảnh hưởng toàn cầu giữa Liên Xô và Trung Quốc trên đất Việt Nam, và (6) trên hết cả, và đau lòng hơn tất cả - do nhiều nguyên nhân chính trị, lịch sử và do bối cảnh quốc tế rất phức tạp (nhất là những hệ quả của chính sách chia để trị và chủ nghĩa thực dân mới đang rất thịnh hành hồi đó, những hệ quả của *ba dòng*

thác cách mạng[13] cuốn hút hầu như toàn bộ thế giới thứ ba trong thời kỳ này, của 2 phe 4 mâu thuẫn, sự xô đẩy của các trào lưu trên thế giới...) - cuộc chiến tranh này còn mang tính chất nội chiến Bắc-Nam kéo dài, rất đẫm máu và sâu sắc, bắt nguồn rất sớm từ thời kỳ nước ta mới bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp, và đây cũng là tình huống nước ta bị xô đẩy vào, là bị kích dân tộc, là cái giá bắt buộc phải trả vô cùng đau xót cho thống nhất đất nước[14].

Nhìn lại có thể nói: *Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược kết thúc, mọi vấn đề thời hậu chiến đặt ra từ 6 cuộc chiến tranh này không được nhìn nhận thấu đáo, không được xử lý thỏa đáng. Về đối nội không làm tốt được hòa giải, dung dưỡng sức dân, thu nhân tâm về một mối và tạo ra sinh lực mới của đất nước để giữ cho trong ấm. Về đối ngoại là thực hiện không tốt bài học của cha ông: đánh giặc xong còn phải lo trải chiếu hoa mời giặc về để giữ cho được ngoài êm. Mọi nỗ lực sau khi kháng chiến kết thúc chủ yếu chỉ được dành cho quan điểm thừa thắng xông lên giành chiến thắng cho xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mọi sai lầm chủ quan và duy ý chí bắt đầu từ đây.*

Sự lựa chọn nói trên của Đảng sau 30 Tháng Tư 1975 còn dựa trên lòng tin chủ nghĩa xã hội là xu thế tất yếu và đang chiến thắng của thời đại (mặc dù chủ nghĩa xã hội cho đến nay còn nhiều vấn đề chưa được làm rõ). Suy nghĩ chủ quan này không nhìn nhận đúng thực tế tình hình thế giới lúc đó là: Lợi ích quốc gia và lợi ích chiến lược toàn cầu cũng như thực lực của từng bên hữu quan giữ vai trò chủ chốt trên bàn cờ thế giới lúc đó. Những bên hữu quan ấy là Mỹ và phe cánh, Trung Quốc và phe cánh, Liên Xô và phe cánh... Chính ba thế lực này mới là các nhân tố chủ yếu chi phối trực tiếp tình hình thế giới thời kỳ này – nhất là tại khu vực nước ta, chứ không phải là chủ nghĩa xã hội với tính cách là xu thế tất yếu của thời đại như những người cộng sản Việt Nam thời đó tin tưởng[15].

Chính sự lựa chọn nói trên của Đảng có lẽ cắt nghĩa được vì sao ngay sau 30 Tháng Tư 1975 Việt Nam mau chóng rơi vào *cái bẫy “Campuchia”* do Trung Quốc sắp đặt[16], bị cô lập trên thế giới cả một thập kỷ sau đó, để cho Trung Quốc và Mỹ tha hồ khai thác tình trạng cô lập này và cố “gỡ” lại những gì họ đã mất![17]

Trong khi đó duy ý chí đã khiến cho đường lối phát triển đất nước của Đảng đi vào ngõ cụt, dẫn đến khủng hoảng trầm trọng,[18] chế độ chính trị của đất nước đến gần miệng hố sụp đổ, các vết thương chiến tranh và các vết thương trầm trọng khác trong lòng dân tộc chẳng những không được nỗ lực hàn gắn mà có những mặt còn bị những chính sách sai lầm khoét sâu thêm.

Nói rõ ràng, có thể coi đây là sự lựa chọn của chủ quan duy ý chí cho chiến thắng và vinh quang của Đảng sau khi đã hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước, mặc dù - và xin nhấn mạnh - sự lựa chọn này dựa trên chủ nghĩa yêu nước với niềm tin sâu sắc của ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Tình trạng này gây nên bị động chiến lược nguy hiểm cho đất nước, kéo dài cả một thập kỷ với nhiều hệ quả lâu dài về sau.

Đặt lại vấn đề như thế, riêng về đối nội, liệu có thể nói: Với sự lựa chọn nêu trên, **Đảng đã đánh mất cơ hội là người duy nhất lúc ấy có khả năng và uy tín lớn nhất thực hiện sự nghiệp thống nhất dân tộc một cách bền vững và mãi mãi trên nền tảng của dân chủ cho một đất nước đã từng mấy thập kỷ bị nước ngoài xâm xé và xô đẩy vào trạng thái nội chiến đẫm máu.** Phải chăng là như vậy?

Xin lưu ý, sau giải phóng miền Nam ngày 30-04-1975, với tư cách là người chiến thắng, quan trọng hơn nữa là với tư cách là lực lượng duy nhất lãnh đạo dân tộc trong thời kỳ hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam là người có tính chính đáng và có thực lực nhất, thậm chí có nghĩa vụ cao cả và nặng nề nhất, thực hiện sự nghiệp thống nhất dân tộc - chẳng những để vĩnh viễn khép lại quá khứ đau thương của dân tộc mà còn vì tương lai lâu bền của đất nước. **Sự nghiệp độc lập thống nhất của quốc gia sẽ là gì nếu chưa hoàn thành sự nghiệp thống nhất dân tộc?**

Nắm quyền lãnh đạo, Đảng không thể thoái thác nhiệm vụ lịch sử trọng đại này.

Bởi vì sau khi có độc lập thống nhất quốc gia, sự nghiệp thống nhất dân tộc như thế là bảo đảm vĩnh viễn tính bất khả xâm phạm của non sông đất nước, là nguồn gốc sức mạnh phục hồi đất nước và xây dựng một Việt Nam cường thịnh, hạnh phúc, là làm cho đất nước trở nên mãi mãi bất khả kháng trong tương lai. Thực hiện được sự nghiệp thống nhất dân tộc như thế sẽ có thể là con đường ngắn nhất để Việt Nam mau chóng có đủ lực trở thành một đối tác bình đẳng trong cộng đồng quốc tế hôm nay! Có phải như vậy không?

Trên đây là bàn lại về lịch sử.

Nhìn vào hiện tại, cần nhấn mạnh trong 25 năm đổi mới đã có nhiều chính sách khắc phục những yếu kém vấp phải, và đã tăng cường đáng kể khối đoàn kết

thống nhất dân tộc. Kết quả của những chính sách đúng này đã góp phần vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, vết thương dân tộc, và tăng cường khối đoàn kết toàn dân. Chính những thành quả này đã đảo ngược tình thế hiểm nguy của đất nước, phát triển đất nước về nhiều mặt 25 năm qua, khẳng định tầm quan trọng của vấn đề đoàn kết thống nhất dân tộc. Nếu so tình hình hôm nay với 10 năm đầu sau khi hoàn thành thống nhất đất nước rõ ràng đã đạt được một bước tiến bộ trong việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Điềm lại, cốt lõi của sự chuyển biến quan trọng này là những việc đã làm được trong thực thi dân chủ trên nhiều phương diện. Thực tế đã diễn ra cho thấy: *Dân chủ được thực hiện tới đâu, khối đại đoàn kết thống nhất dân tộc trở thành hiện thực đến đấy, chỗ nào là dân chủ hình thức thì chỉ có đại đoàn kết thống nhất dân tộc hình thức – và đây là điều cần rút ra cho tương lai để đi tiếp.*

Tuy nhiên cũng cần thẳng thắn nhận xét: Con đường phải đi còn rất dài cho việc thực hiện sự thống nhất dân tộc có khả năng tạo ra hào khí mới cho đất nước mà sự nghiệp xây dựng nước đất nước dân chủ, giàu mạnh, công bằng, văn minh không thể thiếu. Đó là sự thống nhất dân tộc với tính chất là:

- (a) *làm nền tảng cho quyền làm chủ của nhân dân – nghĩa là nền tảng cho quyền lực của dân,*
- (b) *bảo đảm gìn giữ kỷ cương nhất thiết phải có của thể chế chính trị dân chủ và*
- (c) *trở thành cội nguồn sức mạnh của đất nước.*

Thống nhất dân tộc với chức năng như thế sẽ không thể là một sự thống nhất “tả-pí-lù”, thống nhất của “bầy đàn” có người chăn dắt. Đây phải là sự thống nhất của nhân dân, được xây dựng trên sự giác ngộ của nhân dân về quyền và nghĩa vụ của mình, có ý thức cùng hợp nhất lại để tạo ra sức mạnh cho dân tộc, cho quốc gia. ***Đấy chính là sự thống nhất dựa trên sự giác ngộ sâu sắc của dân về dân chủ.***

Tạo ra thống nhất dân tộc trên cơ sở phát huy trí tuệ và quyền năng của nhân dân như thế, tạo ra sự thống nhất dân tộc với ba chức năng cụ thể nêu trên như thế, nhất thiết đòi hỏi phải có sự lãnh đạo để thực hiện, phải giác ngộ từng người dân để thực hiện. Xin nhấn mạnh: Cốt lõi của sự thống nhất dân tộc với nội dung và chức năng như thế chính là dân chủ. Từng người dân giác ngộ quyền và nhiệm vụ của mình đối với đất nước sẽ chỉ giống như “một cây làm chẳng nên non”,

nhưng toàn dân thống nhất được như thế về quyền và nhiệm vụ đối với đất nước trên cơ sở giác ngộ về dân chủ, với ý thức hợp nhất lại với nhau, sẽ là tiền đề tất yếu làm cho quyền lực của dân thuộc về dân và được thực hiện, không thể lực nào tước đoạt được.

Sự thống nhất dân tộc như thế sẽ là tiền đề tất yếu của một Việt Nam hưng thịnh, về bên trong thì đủ khả năng trấn áp bất kỳ “nội xâm” nào và có sức phát triển năng động, về bên ngoài thì đủ mạnh để tạo ra được chỗ đứng phải có cho đất nước và để trở nên bất khả kháng đối với bất kỳ thứ “ngoại xâm” nào. Thống nhất dân tộc với chức năng như thế vẫn là cái đích quan trọng phía trước, nhất thiết phải hướng tới.

Đã có nhiều ý kiến tâm huyết nhấn mạnh:

Cho đến nay Đảng vẫn chưa làm xong nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân hoàn thành sự nghiệp thống nhất dân tộc đúng với tinh thần (a)hàn gắn vết thương quá khứ, (b)thu phục nhân tâm về một mối, (c)thống nhất ý chí vì một Việt Nam dân chủ, giàu mạnh, công bằng, văn minh và con đường (xin nhấn mạnh: sự thống nhất về con đường) thành đạt mục tiêu này.[19] Chưa có thể nói đã tạo ra được sự thống nhất dân tộc với tinh thần hòa hợp hòa giải, nhằm tạo ra sự đồng thuận lớn nhất làm động lực xây dựng và bảo vệ đất nước. Nhìn lại càng chưa thể nói Đảng đã mở ra được một trang sử mới cho đất nước trên con đường xây dựng một chế độ chính trị gồm những giá trị khiến người dân cảm nhận được chế độ chính trị ấy của đất nước gắn bó với mình gần như đồng nghĩa với Tổ Quốc. Mọi việc còn đang ở phía trước![20]

Ba mươi lăm năm qua tình trạng thiếu vắng sự thống nhất dân tộc ở tầm cao như thế một mặt đã kìm hãm nghiêm trọng sự phát triển của đất nước, mặt khác không tạo ra được sức mạnh cần thiết kiểm soát sự tha hoá của hệ thống chính trị. Tình hình và nhiệm vụ mới đặt ra cho đất nước ở bước ngoặt hiện nay lại càng đòi hỏi thực hiện thống nhất dân tộc với nội dung và chức năng như vậy. Nhận về mình sứ mệnh lãnh đạo, chẳng lẽ một sự nghiệp thống nhất dân tộc như thế không đáng ghi vào Cương lĩnh của Đảng để toàn Đảng phấn đấu, không đáng để cho Đảng mang hết ý chí, nghị lực và tâm huyết lãnh đạo nhân dân xây dựng?

Xin nói thêm:

Vết thương dân tộc của quá khứ ngày nay phải được hàn gắn không phải chỉ có chuyện Bắc - Nam, mà còn bao gồm tất cả mọi tổn thất, sai lầm và yếu kém

khác của đảng cầm quyền, bao gồm hệ quả của biết bao đoạn trường quanh co rất đau lòng của đất nước đã xảy ra vì bất kỳ lý do gì sau khi thống nhất đất nước mà ngày nay không lấy lại được.

Xem xét vết thương quá khứ còn có nghĩa phải xem xét rất nhiều các vết thương khác chia rẽ dân tộc xuất hiện trong các thời kỳ lịch sử khác nhau của đất nước, kể cả những thời kỳ trong lịch sử Việt Nam cận đại từ khi Pháp đô hộ nước ta cho đến nay – bao gồm cả chia rẽ chính trị, chia rẽ các đảng phái, chia rẽ tôn giáo đang để lại nhiều tàn dư tiêu cực... Khép lại vết thương của quá khứ còn đòi hỏi có cái tâm và trí tuệ gạt bỏ mọi tư duy cũ, thành kiến hay định kiến cũ, để trân trọng từng hy sinh, mất mát – dù trong hoàn cảnh nào, máu nào đổ cũng là máu Việt Nam, để bao dung, vị tha với nhau, để cùng đồng viên nhau vất óc tìm đường đi lên cho đất nước.

Cho đến hôm nay vẫn chưa xây dựng nên được cho đất nước một chế độ chính trị gắn bó toàn dân tộc gần như đồng nghĩa với Tổ quốc, nguyên do chủ yếu là lãnh đạo Đảng và Nhà nước chưa thiết kế và chưa xây dựng được cho đất nước một thể chế dân chủ đích thực: *Người dân là chủ của chính mình và là chủ của đất nước, không có độc quyền yêu nước, nước Việt Nam là của mọi người Việt Nam yêu nước dù chính kiến, tôn giáo, địa vị xã hội hay giai cấp nào, tất cả đều bình đẳng và không phân biệt quá khứ bên này bên kia, giá trị cao nhất – và cũng là lý tưởng cao nhất – để xác định, đánh giá và tôn vinh vị trí của mỗi người là sự cống hiến cho một nước Việt Nam cường thịnh...* Nói cách khác, giải phóng xong đất nước, nhưng cho đến nay vẫn chưa hoàn thành được nhiệm vụ giải phóng đích thực: Mỗi người dân có quyền sống vì mình và vì đất nước, để từ quyền này xây dựng sự đồng thuận tối đa và bất khả xâm phạm của toàn dân tộc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc[21]; nghĩa là người dân chưa thực sự có tự do dân chủ, chưa phải là chủ của chế độ chính trị cai quản đất nước. ***Không có gì quý hơn độc lập tự do*** cần được hiểu là cho đất nước và cho cả từng công dân của nó. Sự thật là có cái này thì phải có cái kia, mới có được cái kia: Làm sao một nước có thể độc lập tự do mà dân của nó không được độc lập tự do, và ngược lại cũng thế.

Hơn nữa, để hàn gắn vết thương dân tộc, mỗi người còn nên khép lại quá khứ với chính mình - vì một bước tiến mới cho bản thân mình, cho đất nước, và vì một điều tốt đẹp gì đó đáng mong đợi cho mình trong tương lai, để không thỏa mãn ngời xồm trên vinh quang của quá khứ, hoặc cũng không ử dột với những vấp vấp, và càng không nên để cho quá khứ nuôi dưỡng thù hận riêng mà làm yếu son hà xã tắc. Khép lại quá khứ như thế là mỗi người tự mở ra cho chính mình một thể

giới mới, trước hết là vì sự tiến bộ và hoài bão chính đáng của chính mình, và cùng nhau đóng góp chung vào sự tiến bộ của đất nước...

Khép lại quá khứ, hướng về tương lai với tinh thần nêu trên là việc nên làm của từng người Việt Nam, để tất cả bắt tay nhau mở ra một trang sử mới cho Tổ quốc, dốc lòng làm rạng rỡ đất nước mình, coi đây là báo đáp tổ tiên và phần đầu hết mình cho tương lai của bản thân mình và con cháu.

Thu giang san về một mối thực chất là như vậy. Là nhiệm vụ của lực lượng lãnh đạo đất nước và nhiệm vụ của từng người!

Có gì ngăn cản mỗi người Việt Nam chúng ta ước mơ sống như vậy và quyết tâm sống như vậy? Suy nghĩ và sống như vậy là không yêu nước? là trái với định hướng xã hội chủ nghĩa? là phi giai cấp? Là ảo tưởng? Hay là nghĩ như vậy mới *rõ ai là ai*? Không dám suy nghĩ như vậy mới là thấp kém? Nước ta đã khép lại quá khứ với tất cả các nước đã xâm lược ta, để bình thường hóa quan hệ, để hữu nghị và hợp tác; vậy giữa người Việt chúng ta với nhau và trong từng người tại sao không?

Thực tế thiếu vắng sự thống nhất dân tộc ở tầm cao trên nền tảng của dân chủ như vậy khiến cho trong 35 năm qua đã mắc bao nhiêu sai lầm; lãng phí biết bao nhiêu trí tuệ, nhân tài và tiềm năng to lớn của dân tộc; bỏ lỡ biết bao nhiêu cơ hội lớn; đã thế còn gây thêm biết bao nhiêu khó khăn và đau thương không đáng có; quá khứ đầy máu và nước mắt của dân tộc vì thế cho đến hôm nay vẫn chưa sao khép lại được; nguy cơ rạn nứt vẫn tiềm tàng. Đây là chưa nói đến ngay trong nội bộ Đảng vẫn chưa sao loại bỏ được hết sự phân chia vùng, miền, tính công thân, cục bộ địa phương nặng nề... Trong lương tri người dân nặng lòng với đất nước riết róng những câu hỏi róm máu: *Người Việt ta sao không lo chung lưng đấu cật vươn lên và đối mặt với cả thế giới mà cứ lo cào xé, ghen tị, đố kỵ nhau? Việt Nam hôm nay sẽ đứng ở đâu trên thế giới này nếu đã hoàn thành được sự nghiệp thống nhất dân tộc với nội dung và chức năng như thế? Nếu thống nhất dân tộc như thế trở thành một trong những giá trị cao cả nhất của lẽ sống của mỗi người Việt Nam chúng ta!..*

Nhiệm vụ thống nhất dân tộc này đến hôm nay chưa thể nói là đã hoàn thành, không phải chỉ vì còn những vấn đề của quá khứ chưa được giải quyết thỏa đáng, mà còn vì các nguyên nhân trong hiện tại:

(a) chưa tạo ra được ý chí thống nhất của toàn dân tộc về con đường phát

triển đất nước,

(b) tệ nạn quan liêu tham nhũng đang tích tụ những bất công mới và hủy hoại ghê gớm mọi nỗ lực cho sự thống nhất này,

(c) đang xảy ra những phân hóa và chia rẽ mới trong nội bộ các tầng lớp nhân dân với nhau và giữa nhân dân với chính quyền.

Trong thực tế cuộc sống vẫn tồn tại không ít quan điểm, chính sách, cách cư xử không dung nạp sự thống nhất dân tộc đáng mong muốn này, khiến cho lời nói và việc làm khác nhau. ***Trên hết cả, nguyên nhân chủ yếu vẫn là thiếu hẳn một thể chế dân chủ thực hiện được đại đoàn kết dân tộc, hòa hợp và hòa giải dân tộc*** - nhằm một mặt là khép lại quá khứ, mặt khác là đẩy lùi tham nhũng tiêu cực, tất cả nhằm tạo dựng đồng thuận và khơi dậy sức mạnh cả nước.^[22] Chính vì thiếu vắng sự thống nhất dân tộc ở tầm cao như vậy trên nền tảng dân chủ, nên các quyền của dân được ghi trong Hiến pháp không thực hiện được, thiếu vắng sức mạnh cần thiết của nhân dân gìn giữ sự trong sạch của chế độ chính trị, không đủ sức đẩy lùi được sự tha hoá của hệ thống chính trị đang ngày càng tự diễn biến thành bộ máy cai trị.

Tổ quốc chúng ta đang đứng trước những hiểm nguy và thách thức lớn, chẳng lẽ điều này không đáng để mỗi người Việt Nam chúng ta vươn lên đứng ở tâm quốc gia của mình, để suy nghĩ, để tự giác ngộ và giành lấy quyền của chính mình, để phấn đấu và hành động xây dựng sự thống nhất dân tộc trên nền tảng dân chủ như vậy hay sao? Tự nhận lấy vai trò tiên phong chiến đấu, thiết nghĩ người đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam phải là công dân đầu tiên trả lời câu hỏi này! Để cho đất nước còn phải chịu nhiều trở lực của tha hoá và tham nhũng trong hệ thống chính trị như hôm nay, có phần còn thiếu sự giác ngộ và phấn đấu nêu trên của từng người dân, từng công dân. Cần thừa nhận là đang tồn tại thực tế này, để mỗi người dân hiểu rõ và chủ động tìm cách thực hiện quyền và trách nhiệm của chính mình, bởi vì quyền lực không biết làm từ thiện.

Đảng cầm quyền muốn xây dựng ***nhà nước của dân, do dân, vì dân*** mà không dành mọi nỗ lực xây dựng bằng được quyền lực của nhân dân dựa trên nền tảng thống nhất của dân chủ như vậy, nhà nước định xây dựng nên sẽ chỉ còn là khẩu hiệu, trong thực trạng này bản thân đảng cầm quyền cũng tự tha hoá dần thành đảng cai trị.

■ Về trường hợp chữ “nếu” thứ hai:

Trước khi trình bày, xin nhắc lại một điểm: Tinh thần độc lập tự chủ và ý chí đặt lợi ích quốc gia trên hết là một trong những yếu tố quyết định của Đảng lãnh đạo làm nên thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước! Rồi đây lịch sử có lẽ sẽ công bố cho mọi người biết cuộc kháng chiến này đã phải vượt qua những tác động gay go hay kiềm chế từ bên ngoài như thế nào, lúc thì sợ kháng chiến của ta loang thành chiến tranh lớn, lúc thì cần Việt Nam ta *đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng*, lúc thì muốn ta hòa hoãn, với lý do *chối ngán không quét được rác xa, thống nhất đất nước (Việt Nam) là sự nghiệp hàng trăm năm!* .. Những sự can thiệp như thế diễn ra trong tình hình cuộc kháng chiến của ta phải dựa vào nguồn chi viện rất lớn của các nước bạn! Có lúc ta đã phải nói thẳng với bạn: *Không giúp, người Việt Nam chúng tôi cũng chiến đấu chống Mỹ xâm lược đến cùng!*

Câu hỏi đặt ra là: ***Tinh thần, ý chí độc lập tự chủ và Tổ quốc trên hết ấy của Đảng trước tình hình sụp đổ của các nước Liên Xô Đông Âu cuối thập kỷ 1980 như thế nào?***

Thay vì khôi phục quan hệ bình thường, hữu nghị và hợp tác với Trung Quốc trên cơ sở độc lập tự chủ và lợi ích quốc gia trên hết, lãnh đạo Đảng lúc ấy đã lựa chọn liên minh ý thức hệ với Trung Quốc. Thậm chí lúc ấy hy vọng có thể cùng với Trung Quốc xây dựng liên minh còn lại cuối cùng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới, bảo vệ chủ nghĩa xã hội!

Quá trình đi tìm liên minh này mở đầu từ hội nghị Thành Đô năm 1990, trong bối cảnh Trung Quốc đã tiến hành cuộc chiến tranh biên giới tháng 2-1979 và tiếp tục kéo dài xung đột vũ trang lấn chiếm biên giới nước ta đến năm 1989, trong thế yếu của ta trước sức ép mọi mặt của Trung Quốc. Kết quả là chỉ được Trung Quốc công nhận là đồng minh, chứ không phải là đồng chí – trước hết vì chính Trung Quốc cũng không muốn gương cao ngạo chủ nghĩa xã hội trước thế giới, sau nữa Trung Quốc chỉ muốn coi ta là một đối tác có nhiều khác biệt với Trung Quốc. Xem những gì được viết trong các sách báo chính thống của Trung Quốc ngày nay, còn phải kết luận: Trong thâm tâm những người lãnh đạo Trung Quốc từ đó đến nay đặt nước ta ở vị trí thấp hơn nữa trong chính sách đối ngoại của họ.

Hội ấy trong lãnh đạo Đảng có những ý kiến không tán thành quyết sách đi tìm liên minh kiểu như thế này, nhưng đã bị gạt đi.[\[23\]](#)

Rất nên đặt ra câu hỏi: *Phải chăng sự lựa chọn như vậy của lãnh đạo*

Đảng nói lên sự hoang mang dao động trước bước ngoặt lịch sử của thế giới: Chiến tranh lạnh kết thúc với sự sụp đổ của các nước Liên Xô Đông Âu!?

Nếu là như vậy, phải chăng thực chất và trước tiên sự lựa chọn này hầu như chỉ nhằm bảo vệ quyền lực và chế độ chính trị của Đảng, nhân danh bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trong nước, nhân danh bảo vệ trào lưu và con đường của chủ nghĩa xã hội trên thế giới?

Trong các thời kỳ cách mạng trước, quan điểm *độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội* được gắn kết với lợi ích quốc gia, với chủ nghĩa yêu nước theo quan điểm ý thức hệ của Đảng. Nhưng bước vào thời kỳ này trở đi, với cách đi tìm liên minh như vậy, phải chăng quan điểm này ngày càng được nhấn mạnh, trở thành tiêu chí và kim chỉ nam cho mọi đường lối chính sách và hành động của Đảng trong đối nội cũng như đối ngoại – nhưng lại với mục đích tối thượng là bảo vệ chế độ chính trị của Đảng; lợi ích quốc gia bị đánh đồng với mục đích tối thượng này và trên thực tế tụt xuống vị trí thứ hai?

Đặt ưu tiên như vậy, phải chăng có nghĩa quyền lợi quốc gia chỉ được thực hiện trong phạm vi không thách thức quyền lực của Đảng?

Cứ giả định rằng bảo vệ chế độ chính trị trong tình hình các nước LXĐA sụp đổ như vậy cũng hoàn toàn xuất phát từ lập trường bảo vệ lợi ích quốc gia, nghĩa là không may mắn có vấn đề đặt lợi ích quốc gia xuống hạng hai, thì chí ít cũng phải kết luận: Ý thức hệ và tầm nhìn lúc ấy đã ngăn cản lãnh đạo Đảng đi tới một nhận định khác có lẽ đúng hơn, cần rút ra để lựa chọn quyết định tối ưu nhất cho đất nước: ***Việt Nam trong tình hình này cần đứng lên giữa thế giới với tính cách là một quốc gia - với tất cả tinh thần độc lập tự chủ, hòa bình và hợp tác với tất cả các nước trên thế giới, tự tìm ra con đường phát triển cho nước mình, không cần đi theo ai hoặc dựa vào ai!*** Nếu chọn con đường như vậy, ai sẽ làm gì được ta? Hay là: Nếu chọn con đường như vậy, nước ta sẽ bước lên một vị thế mới chưa từng có, sẽ là phương thức duy nhất hữu hiệu gìn giữ được quan hệ hợp tác hữu nghị đời đời với Trung Quốc trên cơ sở 5 nguyên tắc chung sống hòa bình mà chính Trung Quốc đề xướng[24]?.. Chọn con đường như vậy, cả dân tộc ta sẽ vùng đứng lên như thế nào cho một Việt Nam mới?!..

Đương nhiên, nói gì bây giờ cũng chỉ là nói hậu. Nhưng xin nhấn mạnh: Lịch sử không làm lại được, nhưng bài học thì phải rút ra. Rất đáng nghĩ lại lắm! Vì cuộc sống của nước ta phía trước đang rất cần một Việt Nam hiểu biết sâu sắc thế giới và có bản lĩnh như thế! Chọn con đường như vậy, có lẽ không có một sức

ép hay sự ngăn cản nào từ bên ngoài nước ta không thể vượt qua được. Nhưng nếu chọn con đường như vậy, chắc chắn Đảng phải vượt qua trở ngại lớn nhất của chính mình: Phải thực hiện dân chủ!

Cần nói thêm, vào thời điểm này:

- Mỹ bận tâm với các mối quan hệ chiến lược toàn cầu ở Trung Đông và Đông Âu (khi các nước xã hội chủ nghĩa ở đây khủng hoảng và đi vào quá trình sụp đổ).
- Trung Quốc sau khi thất bại trong chiến tranh biên giới đánh Việt Nam đang chưa ra khỏi chấn động của sự kiện Thiên An Môn năm 1989, chiến tranh biên giới Việt-Trung đi dần vào thời kỳ kết thúc hẳn.
- Trên mặt trận phía Tây Nam vấn đề Khmer đỏ ở Campuchia cơ bản đã giải quyết xong: Ta đã hoàn thành tốt nghĩa vụ cứu nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng do bè lũ Pol Pot gây ra. Ngoại trừ Trung Quốc bảo vệ Khmer đỏ nên ngoan cố đòi “giải pháp đỏ cho vấn đề Campuchia” [25], toàn thế giới còn lại – trước hết là các cường quốc phương Tây có liên quan - đều lên án Khmer đỏ, những điều kiện cho giải quyết hòa bình vấn đề Campuchia đã hội đủ và chín muồi, đồng thời qua việc giải quyết hòa bình vấn đề Campuchia như vậy sẽ mở ra cho ta nhiều thuận lợi bình thường hóa quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.

Nghĩa là tình hình lúc ấy không thể hay rất khó có thể xảy ra một cuộc chiến tranh ngoại xâm mới bất kỳ từ đâu tới chống lại Việt Nam. Trung Quốc lúc này chỉ có thể tiếp tục cuộc chiến tranh biên giới chống ta đang tàn lụi dần, chứ không thể mở rộng thêm hay tiến hành một cuộc chiến tranh mới chống ta; chính bản thân Trung Quốc lúc này cũng lúng túng vì có nhiều chuyện khác phải lo – nhất là lo ảnh hưởng của Liên Xô sụp đổ tác động vào nội tại Trung Quốc và các dự chấn sâu sắc khác. Còn về phía nước ta, sau những thành công đầu tiên của đổi mới (được tiến hành từ Đại hội VI, 1986) kinh tế bắt đầu khởi sắc, kể từ 1987-1988 trở đi chế độ chính trị nước ta đã được củng cố vững chắc, hầu như lúc ấy không có một sự uy hiếp đáng kể nào từ bên trong.

Nghĩa là vào thời điểm các nước Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, tình hình nội trị bên trong của nước ta cũng như bối cảnh quốc tế bên ngoài lúc ấy không nhất thiết buộc lãnh đạo Đảng phải đi tìm liên minh ý thức hệ bằng cách thỏa hiệp với Trung Quốc, với kết cục từ đây trở đi chính sách o ép, lũng đoạn Việt Nam của

Trung Quốc cho đến hôm nay ngày càng leo thang, cái giá phải trả là tình hình hôm nay! Có phải như vậy không? Trong khi đó các bài học khác cho ta về Trung Quốc ở Hội nghị Geneva 1954, về cuộc gặp Mỹ-Trung ở Thượng Hải 1972, về hải quân Trung Quốc tấn công đâm máu chiếm Hoàng Sa 1974 và chiếm thêm một số đảo nữa ở Trường Sa 1988... còn nóng bỏng! Hay là ấn tượng của chiến tranh Campuchia và chiến tranh “dạy cho Việt Nam bài học” tháng 2-1979 quá sâu sắc?

Phải chăng đặt ra những câu hỏi như vậy sẽ thấy rõ được nhiều điều cay đắng!?[26]

Sau khi kháng chiến chống Mỹ xâm lược kết thúc, sự việc diễn ra là:

- (1) đất nước rất sớm rơi vào cái bẫy của “vấn đề Campuchia”,
- (2) để cho Trung Quốc trở thành thế lực đối kháng thù địch đến mức ghi vào Hiến pháp, rồi sau đó lại phải tìm đường liên minh ý thức hệ với Trung quốc ở hội nghị Thành Đô năm 1990, với kết quả hôm nay không đúng như mong đợi,
- (3) kháng chiến kết thúc 20 năm mới bình thường hóa được quan hệ với Mỹ (1994-95),
- (4) sau kháng chiến 35 năm vị thế quốc tế của Việt Nam và ảnh hưởng của nó đối với thế giới bên ngoài không đáp ứng thỏa đáng đòi hỏi của xây dựng và bảo vệ tổ quốc –

Bốn điểm nổi bật này nói lên sự lạc lõng của nước ta trong bối cảnh hậu chiến, được sách báo nước ngoài, kể cả ở Trung Quốc, từ nhiều năm nay tổng hợp lại và phân tích khá sâu sắc, đương nhiên mỗi bên hữu quan ra sức khai thác theo những cách khác nhau cho lợi ích riêng của mình[27].

Ngày nay khoảng cách thời gian đã đủ để đánh giá bốn điểm này là những thất bại nghiêm trọng của nền ngoại giao Việt Nam mang nặng tính ý thức hệ trong thời bình, vì nó (a) không đủ sức tránh cho quốc gia những đòn hiểm độc của bên ngoài, (b) không tạo ra được bối cảnh bên ngoài thuận lợi cho quốc gia sau khi vừa mới bước ra khỏi chiến tranh tàn khốc kéo dài[28]! Đường lối đối ngoại như thế vẫn còn nhiều dấu ấn nặng nề trong hiện tại, nhất thiết phải được thay đổi, dựa trên thay đổi nhìn nhận về thế giới, và trước hết là phải dựa trên thay đổi đường lối đối nội và phát triển đất nước. Bởi vì ngoại giao nào cũng phải xuất phát từ đối nội.

Thực tế nêu trên càng khẳng định cần thấm nhuần bài học của cha ông ta: Phải có đủ trí tuệ và bản lĩnh để trải chiếu hoa mời giặc về sau khi đánh bại chúng, và trong hòa bình phải xác lập ý chí thực hiện nền ngoại giao dân thân đi với cả thiên hạ - vì mình, mình vì người, và từ đó tạo ra tình thế mọi người vì mình[29].

Rõ ràng là phải mất bao nhiêu hy sinh xương máu và thời gian trong các cuộc kháng chiến mới hoàn thành được giải phóng và thống nhất đất nước, rồi lại phải chờ đến lúc xảy ra biến cố lịch sử rất quan trọng của thế giới là sự kết thúc chiến tranh lạnh, rồi còn phải nhờ cả hai điều quan trọng này hội tụ với nhau về thời gian nên mới tạo ra được cho nước ta hai cơ hội lớn: (a) cơ hội thực hiện sự thống nhất dân tộc ở tầm cao của trí tuệ và ý chí dựa trên dân chủ, (b) cơ hội bức phá đứng lên là một quốc gia độc lập tự chủ đi với cả thế giới. Nhưng rút cuộc cả hai cơ hội lớn này không được tận dụng! Hơn nữa, sau đó đất nước bị đẩy vào một chặng đường không mong đợi, lặn độn mất mấy thập kỷ về nhiều mặt cho đến hôm nay. Ngoài ra trong suốt 35 năm thời bình đầu tiên còn biết bao nhiêu cơ hội và lợi thế khác của đất nước không khai thác được:

- vị thế “cầu nối” của Việt Nam trong địa kinh tế, trong địa chính trị của khu vực và trên thế giới,
- vai trò của Việt Nam trong ASEAN,
- vai trò của Việt Nam 2 năm là ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc,
- vân... vân...

Trong 35 năm qua nước ta có không ít nỗ lực và sáng kiến ngoại giao, nhưng đường lối đối ngoại và thực lực nội trị như vậy khiến cho kết quả đạt được còn xa mong đợi, nhiều sáng kiến thiếu sức sống, chưa kể là có không ít những bước đi trông đánh xuôi kèn thổi ngược (ngoại giao đi một đằng, nội trị đi một nẻo).

*Nếu kết luận được là đã bỏ lỡ mất 2 cơ hội lớn như vừa trình bày trên (*thực hiện sự thống nhất dân tộc ở tầm cao, *trở thành một nước độc lập tự chủ đi với cả thế giới), sẽ có thể kết luận tiếp là nước ta hiện nay vẫn đang còn hội đủ điều kiện đẩy mạnh việc hoàn thiện sự nghiệp thống nhất dân tộc ở tầm cao của ý chí và trí tuệ trên nền tảng dân chủ, và đủ điều kiện dân thân độc lập tự chủ hợp tác với cả thế giới để đi vào giai đoạn phát triển mới, để sớm trở thành một nước phát triển và giành lấy vị thế quốc tế xứng đáng với nước ta. Đương nhiên*

việc chậm trễ mất hai, ba thập kỷ như vậy gây ra những khó khăn mới nhất định và phải trả giá, nhưng điều quan trọng là vẫn còn điều kiện tìm cách nắm lại 2 cơ hội lớn này. Cần nói ngay: Tình hình và nhiệm vụ trước mắt đặt ra cho nước ta đang đòi hỏi phải khẩn trương dốc toàn lực và trí tuệ chuyển sang giai đoạn phát triển mới này, những bài học như vậy rút ra từ lịch sử còn nguyên giá trị.

Nói riêng về Đảng, để mất hai cơ hội lớn như vừa nêu trên còn là hậu quả của bảo thủ trì trệ, của sự thiếu vắng phát huy trí tuệ trong Đảng, tình trạng mất dân chủ trong Đảng. Tính tiền phong chiến đấu của lãnh đạo và của từng đảng viên sa sút cũng góp phần quan trọng gây ra tình trạng này. Vì vậy, toàn Đảng phải chịu trách nhiệm trước đất nước. Phải nhấn mạnh điều này, vì đây là kinh nghiệm xương máu cho lãnh đạo và cho toàn thể đảng viên đối với sự nghiệp của Đảng và của đất nước từ nay về sau. Cần nhấn mạnh: Để cho Đảng có nhiều vấp vấp lớn, đất nước có nhiều vấn đề nghiêm trọng như ngày nay, không một đảng viên nào được phép đứng ngoài phũ tay, rồi nói là mình vô can!

■ **Xin nêu thêm một chữ “nếu” lớn khác thứ ba không kém phần quan trọng:**

Nếu đem vấn đề cải tạo tư sản hôm qua, nhất là đợt cải tạo tư sản ở miền Nam sau 30 Tháng Tư, đặt bên cạnh những việc đã làm trong 25 năm đổi mới để suy nghĩ... Nếu đem thực trạng của “giai cấp tư sản” bị cải tạo lúc đó ở miền Nam ra so sánh với tình hình phân bổ - tích tụ của cải, và tình hình các hình thái và quy mô các doanh nghiệp các thành phần kinh tế, các loại hình tích tụ sở hữu, các hình thái kinh tế đang có trong nền kinh tế nước ta hôm nay... Nếu làm như vậy, sẽ không tránh được phải tự hỏi: Phải chăng với cuộc cải tạo tư sản ở phía Nam, sau những năm đổi mới kinh tế đất nước đã đi trọn một vòng tròn để trở lại đúng điểm xuất phát, và giờ đây đất nước đang tìm cách xuất phát / cất cánh từ điểm đã xuất phát ấy cách đây 35 năm? Phải chăng cải tạo tư sản như thế hiển nhiên là thừa và sai, với biết bao nhiêu hệ lụy đến hôm nay chưa khắc phục xong? Tệ hại hơn nữa là cải tạo tư sản ở miền Nam đã bỏ qua tất cả những sai lầm đã vấp phải khi tiến hành cải tạo công thương ở miền Bắc... [30]

Song quan trọng hơn thế, cho đến hôm nay đường lối phát triển kinh tế của Đảng vẫn chưa tự giác và chưa giải quyết thành công vấn đề sở hữu nhà nước và sở hữu tư nhân trong kinh tế, mối quan hệ tối ưu giữa hai thành phần kinh tế này cần tạo ra cho quốc gia (chứ không phải cho cái nhân danh giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa). Hiện nay Đảng vẫn nhấn mạnh kinh tế quốc doanh là chủ đạo với nội

dung không rõ ràng, luật pháp và thể chế cho quốc doanh còn nhiều sơ hở. Đảng vẫn giải thích đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta là dựa trên công hữu những tư liệu sản xuất chủ yếu...

Trên thực tế là: *Nhân danh* độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, *nhân danh* giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và *nhân danh* kinh tế quốc doanh là chủ đạo với nội dung nêu trên, quyền lực trong Đảng đang tiếp tục duy trì những phân biệt đối xử giữa kinh tế quốc doanh và kinh tế tư nhân, với kết quả là tình trạng độc quyền của khu vực kinh tế quốc doanh – nhất là của các tập đoàn nhà nước – vẫn tiếp tục gây thiệt hại lớn cho nền kinh tế, dẫn tới hiệu quả kinh tế thấp; vốn liếng thuộc sở nhà nước, đất đai và tài nguyên bị thất thoát lớn; môi trường kinh tế bị bóp méo, môi trường tự nhiên bị hủy hoại trầm trọng. Tất cả cái ***nhân danh*** này *muốn* nhằm vào mục đích cuối cùng là bảo vệ vai trò và quyền lãnh đạo của Đảng, *nhưng kết quả cuối cùng đạt được lại là*: Chính bản thân Đảng đang bị quyền lực kinh tế này lũng đoạn, sẽ còn tiếp tục bị lũng đoạn! Đây là mối nguy hàng ngày và trực tiếp đối với Đảng.

Nước ta đang đứng trước thực tế: So sánh tổng cái thu về với tổng cái vốn bỏ ra (kể cả những cái “mất”) cho kinh tế quốc doanh với cái vai trò chủ đạo Đảng biệt đãi nó, ta sẽ chỉ thu được một hiệu số âm. Tình trạng này đang bị căn bệnh nan y làm trầm trọng thêm, đó là sự câu kết tự nhiên giữa “***tập đoàn kinh tế quốc doanh + nền kinh tế GDP tỉnh + tư tưởng nhiệm kỳ***”. Bộ ba này được thiết kế với mục đích làm cấu trúc nền tảng cho duy trì quyền lực của Đảng. Nhưng bản chất tự nhiên của từng yếu tố này tự nó lại tạo ra sự liên kết ***3 trong 1*** và ***1 trong 3***, cái này có trong cái kia; thậm chí tự nó phát triển theo hướng cái này tạo ra cái kia, cái này muốn tồn tại phải dựa vào cái kia... Kết cục cấu trúc này tạo ra ***sự câu kết giữa cả 3 yếu tố với nhau***. Chính ***câu kết bộ 3*** này tự nó tạo ra - thực chất là tự nó tha hoá thành một thứ ***quyền lực trong Đảng***, ngày càng vượt ra ngoài sự kiểm soát của Đảng. Đó cũng là cấu trúc điển hình của câu kết giữa quyền lực chính trị và quyền lực kinh tế, trở nên bất khả kháng, thậm chí đang ngày càng ngấm ngấm đối kháng đối với Hiến pháp và Điều lệ Đảng.

Câu kết giữa quyền lực kinh tế và quyền lực chính trị luôn xảy ra trong bất kỳ hình thái xã hội nào ở bất kỳ quốc gia nào, bắt buộc đặt ra cho nhà nước pháp quyền nhiệm vụ phải kiểm soát và tìm cách vô hiệu hóa sự câu kết này. Ở nước ta sự câu kết của ***bộ 3*** nêu trên, đang vận động theo xu hướng tự nó trở thành một thứ ***quyền lực riêng*** cho chính nó, đang tìm cách lũng đoạn Đảng và toàn bộ đời sống mọi mặt của đất nước. Thực tế này thể hiện rõ nhất qua sự hình thành ***các nhóm lợi***

ích, không hình không bóng, hoặc đôi khi rất ngang nhiên dưới những “chính danh” nào đó[31] đang chi phối đất nước... Thực tế này là nguồn gốc hình thành những quyết sách và quyết định kinh tế mà lẽ phải không sao giải thích nổi, quan liêu và tham nhũng trở thành quốc nạn ngày càng khó kiểm soát. Không thể không đặt ra câu hỏi vai trò các nhóm lợi ích này tác động tới đâu trong việc hình thành những quyết định về bauxite Tây Nguyên, sáp nhập Hà Tây vào Thủ đô, phá nhà Quốc Hội Ba Đình, việc Trung Quốc lần lượt thắng thầu liên tiếp nhiều công trình kinh tế lớn quan trọng tầm quốc gia, vân vân...

Hiện nay dư luận cả nước đang nhức nhối việc từ mấy năm nay 10 tỉnh cho nước ngoài – chủ yếu là Trung Quốc – thuê rừng, đến nay đã lên tới khoảng trên 30 vạn hecta – trong đó có nhiều địa điểm xung yếu của quốc gia (dù mới chỉ thực hiện được một phần)... Hiện tượng này cho thấy các nhóm lợi ích đang từng bước làm tê liệt và làm mục ruỗng chế độ chính trị của đất nước, xâm hại nghiêm trọng an ninh và lợi ích quốc gia. Vấn đề cho thuê rừng còn trở nên rất nghiêm trọng ở chỗ việc làm này chưa được nhìn nhận là một tội lỗi không thể tha thứ của “*sự câu kết bộ 3*” này: bán rẻ lợi ích và an ninh quốc gia mà không ý thức được hoặc cố tình không ý thức được là bán rẻ[32]. Nói theo ngôn ngữ của Marx và Engels: Sự câu kết “*bộ 3*” này đang từng giờ, từng ngày vô hiệu hoá Cương lĩnh và Điều lệ của Đảng, cản trở thực thi luật pháp của nhà nước, đang trực tiếp gây ra cho Đảng những thách thức hiểm nghèo không một lực lượng chống đối nào có thể làm được! Đó cũng là những thách thức nguy hiểm cho đất nước.

Xin lưu ý, sở hữu nhà nước nói chung và đặc biệt là các tập đoàn kinh tế nhà nước đang là vấn đề tồn tại lớn chưa có lời giải. Hiệu quả kinh tế thấp và khả năng lũng đoạn lớn là hai tác động chính kìm hãm sự phát triển mọi mặt của đất nước.

Đại hội XI đứng trước thực tế: Nhìn chung mức thành tựu nước ta đạt được là cao nếu so ta hôm nay với ta hôm qua, song lại là rất thấp so với cái giá phải trả và so với nhiều nước chung quanh. Ta có rất nhiều công trình kinh tế lớn giá xây dựng đắt (có khi đắt gấp đôi, gấp ba), công nghệ thấp, không bền, không đẹp bằng, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp, tuổi thọ kém... Cuối năm 2008 dự trữ ngoại tệ của nước ta ước khoảng 23 tỷ USD, cuối 2009 còn khoảng 15 tỷ USD (thấp nhất kể từ 1994 tính theo khối lượng nhập khẩu/tháng và hiện nay có chiều hướng còn giảm nữa – theo đánh giá của Fitch), trong vòng 3 tháng (từ 11-2009 đến 1-2010) đồng tiền Việt Nam phá giá hai đợt tổng cộng là -8,4%, thâm hụt ngân sách quốc gia hiện vượt quá mức Luật cho phép, lãi suất tín dụng cao ngất ngưỡng chưa từng có trong 25 năm đổi mới vì môi lo lạm phát cao... Chỉ số ICOR nước ta

những năm gần đây đã vượt con số 6, cao nhất trong khu châu Á – Thái Bình Dương và ngày càng cao, kinh tế quốc doanh chiếm tới 2/3 vốn liếng toàn xã hội và được dành cho nhiều đặc quyền lớn nhưng chỉ làm ra non nửa của cải cho xã hội, những vụ việc tiêu cực ngày càng khó kiểm soát, quyền lực và ảnh hưởng chi phối của các tập đoàn quốc doanh ngày càng lớn. Đời sống kinh tế văn hóa của một bộ phận đông đảo dân cư lao động còn thấp và bấp bênh, nhu cầu về việc làm gay gắt; đời sống và tiền đồ của thanh niên có nhiều vấn đề rất đáng lo; bất công trong xã hội còn nhiều, v.v. Ngay trước mắt, triển vọng tình hình cho thấy sau 45 năm (1975-2020) xây dựng đất nước trong hòa bình, có lẽ hầu như không thể hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước vào năm 2020.[33]

Quan điểm kinh tế quốc doanh là chủ đạo đang ngăn cản những cải cách rất cần thiết đối với chính bản thân kinh tế quốc doanh. Hơn nữa, bản thân vấn đề cải cách khu vực kinh tế quốc doanh và vấn đề sở hữu nhà nước là việc khó, đến nay chưa được nghiên cứu nghiêm túc để tìm ra giải pháp nào là tối ưu nhất cho nước ta với tính cách là một quốc gia có xuất phát điểm rất thấp và rất cần vận dụng hợp lý các hình thái tích tụ vốn khác nhau mà nền kinh tế hiện có. Tình hình phức tạp đến mức các Đại hội Đảng vừa qua tiếp tục khẳng định kinh tế quốc doanh là chủ đạo, song chưa làm sao đưa ra được một định nghĩa nhất quán thế nào “chủ đạo”. Hiện nay *định hướng xã hội chủ nghĩa* được nhấn mạnh một cách khiên cưỡng ở chỗ nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của công hữu các tư liệu sản xuất chủ yếu! [34] Chủ trương phát huy tất cả các thành phần kinh tế trên cơ sở bình đẳng trước pháp luật vì thế không thực hiện được như đã ghi trong các nghị quyết của Đảng.

Vân vân...

Nhìn vào mọi lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước hiện nay, cũng thấy việc thực hiện các quan điểm *kinh tế quốc doanh là chủ đạo, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội...* có nhiều hiện tượng mang nội dung *nhân danh* như vậy. Tình trạng này đang ngày càng trầm trọng thêm do hiện tượng “đảng hóa” toàn bộ hệ thống chính trị, nhà nước và xã hội cũng như việc thiết kế các chính sách và phương thức thực hiện.

Tóm lại, thời kỳ ban đầu chỉ có những hạn chế của ý thức hệ gây ra những khó khăn và sai lầm của Đảng. Song càng về sau, nhất là trong những năm gần đây, những hạn chế về tư duy, về tầm nhìn, cùng với sự tha hóa ngày càng gia tăng, đã làm cho những yếu kém và sai lầm này ngày càng trở nên trầm trọng hơn, nhất là trong khi đó tình hình mọi mặt của đất nước ngày càng đề ra những đòi hỏi khó

khăn phức tạp hơn trước rất nhiều.

Điều đặc biệt nguy hiểm là quá trình “**đảng hóa**” đang được coi là **phương thức lãnh đạo toàn diện và tối ưu**, song kết quả đạt được lại là cản trở nghiêm trọng việc xây dựng nhà nước pháp quyền, làm cho cả Đảng và hệ thống chính trị ngày càng công kênh, yếu kém, ngày càng bất cập và quan liêu hơn, cũng có nghĩa là sự quan liêu ăn bám của toàn bộ hệ thống chính trị đang gia tăng (sẽ bàn sâu thêm ở phần sau);[35] đất nước ngày càng gặp nhiều khó khăn, đời sống văn hóa - xã hội xuống cấp. Mong rằng rồi đây sẽ có những công trình nghiên cứu đánh giá khách quan và chuẩn xác đoạn đường 35 năm đầu tiên nước ta đã trải qua sau khi giành được độc lập thống nhất.

Nói thêm về văn hóa: Nếu nhìn nhận văn hóa là nguồn lực gìn giữ những giá trị truyền thống, tạo ra những giá trị mới để làm nên tổ chất và đạo đức con người và đúc kết thành bản lĩnh của một dân tộc, nếu nhìn nhận văn hóa được kết tinh thành ý chí tự lực tự cường của một dân tộc dám vươn lên sánh vai với thiên hạ..., có lẽ có thể nói văn hóa nước ta hiện đang ở thời kỳ sa sút nhất kể từ Cách mạng Tháng Tám đến nay – thậm chí có những mặt sa đọa đến thảm hại.

Chỉ cần lướt qua các tội ác hình sự, các đồ võ và biết bao nhiêu bê bối, tệ hại khác được đăng tải trên các trang báo giấy và báo mạng hàng ngày, nạn “đạo văn” và bằng giả, hội hè liên miên mọi miền đất nước, đọc các thông tin bị cắt xén, các tin tức có định hướng một cách sai lệch, các bài chính luận vô hồn... cũng đủ thấy đau buồn về đời sống văn hóa – xã hội của đất nước. Đời sống văn hóa – xã hội của giới trẻ nước ta càng nhiều vấn đề nan giải. Bên cạnh một số thành tựu nhất định đạt được trong lĩnh vực văn hóa – xã hội 25 năm qua (đáng nói nhất có lẽ là việc giảm tỷ lệ đói nghèo), nhìn chung sự sa sút văn hóa là một hiện tượng trầm trọng, trước hết do hai nguyên nhân chủ yếu gây ra: (a) Sự băng hoại kỷ cương quốc gia từ thượng tầng kiến trúc, (b) nghèo đói và mọi tha hóa khác đến từ tình trạng bất bình đẳng và bất công trong kinh tế.

Nếu coi suy đồi về văn hoá là tấm gương phản chiếu suy vong của đất nước, có lẽ sẽ còn đau lòng hơn nhiều!

Tình trạng sa sút về văn hóa nguy hiểm tới mức đối trá trong không ít trường hợp gần như vừa là phương tiện vừa là cứu cánh trong hành xử của con người cũng như của những bộ phận dân cư nhất định trong xã hội. Có lẽ nên coi đây là yếu kém trầm trọng nhất trong đời sống văn hóa – xã hội nước ta, là yếu kém gốc rễ ra mọi tha hóa trong xã hội, bởi vì nó đảo lộn hoặc vô hiệu hóa nhiều giá trị, luật

pháp, thước đo và chuẩn mực. Sự sa sút về văn hoá đang gây ra nhiều tác động có tính tàn phá, để lại hệ quả lâu dài, thậm chí nó có thể đánh cắp hoặc hủy hoại niềm tin. Có thể thấy rõ sự tàn phá này trong lĩnh vực giáo dục, trong thực thi pháp luật, trong phẩm chất và tính chất tin cậy được của con người cũng như bộ máy của hệ thống chính trị đất nước, vân vân...

Nhiều hiện tượng tiêu cực phổ biến gần như trở thành một loại văn hóa sống của không ít người trong hàng ngũ chức sắc đã tới mức gây nhức nhối trầm trọng trong xã hội, có thể khái quát như sau:

- Cơ hội tranh thủ vợ vét
- Tài nguyên tranh thủ khai thác
- Đất đai tranh thủ chia chác
- Thi nhau phô trương địa vị, bằng cấp (chất lượng thấp, giả và rởm)
- Việc khó đùn cho tương lai hoặc cho người khác
- Giả vờ đạo đức và giả vờ yêu nước...

Vì sa sút văn hóa nói chung, nên chất lượng con người, chất lượng cuộc sống, chất lượng xã hội – suy rộng ra nữa là chất lượng của dân tộc – đang đặt ra nhiều vấn đề mới nghiêm trọng, trí tuệ và nhuệ khí của dân tộc đang bị kìm hãm, mê tín dị đoan phát triển.

Trong đời sống kinh tế - xã hội nước ta, tiêu cực và các mặt xuống cấp đang tạo ra một **sức ỳ** nguy hiểm, tổng hợp nhiều tính xã hội sâu sắc: thờ ơ, thất vọng, trần tục... Sức ỳ này hủy hoại vốn xã hội, nuôi dưỡng tâm lý thờ ơ hay chịu khuất phục trước mọi sai trái, tạo thuận lợi cho lối sống tạm bợ, chộp giựt (vô luật pháp) hay ngu dân... Trong cuộc sống, ngày càng nhiều tội ác hình sự rùng rợn chưa từng có, các tội ác kinh tế gây nhiều thiệt hại lớn, các hiện tượng không nghiêm minh trong luật pháp ngày càng trầm trọng... Song điều vô cùng đáng lo là sự phản ứng trong xã hội vô cùng yếu ớt, hoặc thậm chí nhiều khi trở nên vô cảm. Đó là cách phản ứng của xã hội? Hay là tình trạng mất dân chủ, tình trạng bất minh, bung bít thông tin và những sai trái khác của hệ thống chính trị nhân danh là “**giữ lễ phũ**”, giữ vững “**định hướng**” đã làm tê liệt mọi phản ứng lành mạnh lẽ ra cần phải có của xã hội để hậu thuẫn cho kỷ cương quốc gia và thực thi pháp luật? Đảng cầm quyền rất cần lo lắng thực trạng này, bởi vì nó phản ánh lòng dân không yên. Bên cạnh hiện tượng tham nhũng tiêu cực trong hệ thống chính trị, **sức ỳ** này trên thực tế là tăng thêm mất ổn định xã hội, tác động nghiêm trọng vào sức đề kháng của dân tộc, cản trở ý chí dân tộc phải vươn lên trên con đường hiện đại hóa đất nước.

Xin đừng quên, sự đổ vỡ của các triều đại hiện hách trong lịch sử nước ta

thường bắt đầu từ tha hoá, sa đọa về văn hoá và đạo đức. Điển hình gần đây nhất là sự đổ vỡ thời *Lê mạt*, dẫn đến Trịnh – Nguyễn phân tranh và nhiều hệ quả lâu dài về sau.[36] Giữ ổn định xã hội nhân danh “*giữ lễ phải*” như đang làm, muốn hay không là đang trực tiếp hay gián tiếp nuôi dưỡng tha hoá về văn hoá và đạo đức, kìm hãm ý chí xả thân vì những giá trị cao đẹp, đồng thời làm tê liệt khả năng đề kháng của dân tộc chống lại xâm lăng văn hoá đang diễn ra không ít quyết liệt!

Như một lẽ tự nhiên của phát triển, cuộc sống mọi mặt của đất nước ở thời kỳ ban đầu này không thể tránh được những hiện tượng thực chất là thuộc về thời kỳ phát triển hoang dã của giai đoạn đầu của chủ nghĩa tư bản, nhất là hiện tượng bất công xã hội và phân hóa giàu nghèo diễn ra gay gắt. Song lẽ ra cần nhìn nhận nghiêm túc thực tế này để tìm ra đối sách xử lý, thì lại đơn thuần đổ lỗi cho cơ chế thị trường. Thậm chí thực tế này bị xuyên tạc, che đậy, lạm dụng, thỏa hiệp, ru ngủ... Thêm vào đó là tình trạng bùng bít thông tin và sự thiếu công khai minh bạch là thủ phạm chính của tình trạng dân trí thấp, khiến cho sự xuống cấp về văn hóa trầm trọng thêm. Mặt khác lại duy ý chí nhận định nước ta đang phát triển, đang xây dựng theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện hoặc cho phép thực hiện nhiều hoạt động văn hóa thực chất là giả tạo, hình thức, không mang tính thúc đẩy tiến bộ xã hội.

Thậm chí không hiếm những hoạt động văn hóa trên thực tế là khuyến khích, nuôi dưỡng cái lạc hậu, cái ngoại lai, cái ngu dân: văn hoá phong bì, văn hoá “quan hệ”, văn hoá hàng mã (của giả, cái giả), văn hoá lễ hội, văn hoá hội thi hội thảo, văn hoá “cái loa”, văn hoá “chăn dất”... Có thể nói, không tiền bạc, của cải, công sức nào đổ ra cho những chủ trương hay hoạt động văn hoá lạc hậu, hình thức, giả dối... như thế có thể làm nên cái tốt, cái đẹp và sự vững chãi của đất nước, mà chỉ nuôi dưỡng cái xấu, cái ác và chuẩn bị thêm cho thảm họa mới mà thôi. Trong khi đó hầu như hiếm có một nỗ lực văn hoá nào đem lại hiệu quả mong muốn, ngõ hầu cổ súy hay làm chỗ dựa tinh thần cho những giá trị một quốc gia như nước ta nhất thiết phải hun đúc – ví dụ như ý chí và đạo đức *không gì quý hơn độc lập tự do* của từng người dân và của cả quốc gia, pháp luật là tối thượng, sống và làm việc theo pháp luật, sự thật và lẽ phải là trên hết, tôn vinh trí tuệ, ý chí bảo vệ nền kinh tế quốc gia, ý thức và đạo đức sống vì tương lai của đất nước và các thế hệ con cháu, vân vân... Song làm sao có được những nỗ lực này nếu thiếu dân chủ và bùng bít thông tin? Và trên hết cả là thượng bất chính hạ tắc loạn, trong tình hình như thế làm sao có được sự thôi thúc tạo ra những nỗ lực này? Nguy hiểm hơn nữa, trong khi hầu hết các nước lớn nhỏ trên toàn cầu đang hùng hực những nỗ lực trên mặt trận văn hoá, tuyên chiến quyết liệt với những yếu kém của chính nước mình, thúc đẩy tinh thần dân tộc, để có sức đối phó với tình hình thế giới đang biến đổi

sâu sắc, để nước mình đua tranh thắng lợi và không chịu thua kém ai (thậm chí nhiều khi rất “sô-vanh” – chỉ cần ngó sang Trung Quốc là thấy ngay điều này; ngay ở Mỹ hiện nay có không ít những sách báo của giới trí thức nổi tiếng theo tinh thần *Phải lấy lại nước Mỹ đang bị đánh mất!*...[37])..., thế nhưng mặt trận văn hoá nước ta do Đảng lãnh đạo đang cố suy cho cái gì? - Cho giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa? - Cho gì nữa?

Trên góc độ dân tộc, phải chăng có thể nói chưa bao giờ chúng ta đang tự đánh mất mình như ngày nay, uơ hèn như ngày nay: Trước cái sai trái hàng ngày trong đời sống, dân không dám đối mặt. Trước cái nghèo hèn lạc hậu, lương tri đất nước không biết cúi đầu. Trước sự o ép và uy lực của bên ngoài, thể diện và danh dự đất nước không giữ được tự tôn tự trọng... Mâu thuẫn giữa đường lối văn hóa bất cập hiện hành và thực tế cuộc sống đang diễn ra tự nó đang góp phần mình vào quá trình tàn phá văn hóa trong hiện tại.

Hơn nữa, trên thực tế vẫn đang thiếu vắng hẳn một *mặt trận* hay là một *cuộc sống* văn hóa có sức sống năng động, mang tính giáo dục, phát huy các giá trị truyền thống, cổ xúy cho dân chủ tự do, khơi dậy hào khí của dân tộc, hướng dân tộc đi vào giai đoạn phát triển mới. Trong khi đó văn hóa *theo lẽ phải* dù được đồ tiên của và công sức như nước cũng không tạo ra sức sống cho đất nước, nếu chưa muốn nói là nuôi dưỡng độc hại mới. Tình hình đã chín muồi phải khẩn thiết đặt ra vấn đề chấn hưng văn hóa, rất đáng được cả nước quan tâm. Rất không nên để cho những thành tựu nhất định đạt được trong lĩnh vực văn hóa – xã hội che lấp thực tế nguy hiểm được nói tới trên đây. Đứng trước yêu cầu chuyển đất nước sang một giai đoạn phát triển mới, có thể nói đòi hỏi về chấn hưng văn hóa bức xúc không kém các đòi hỏi về làm lành mạnh kinh tế và hệ thống chính trị quốc gia. Chấn hưng văn hóa để có lẽ sống chân chính và để có nhuệ khí càng là đòi hỏi bức xúc của thế hệ trẻ nước ta!

Không phải là trăm dâu đổ đầu tằm, nhưng vấn đề hệ trọng đến mức không thể nói khác được: Đảng phải đổi mới triệt để, mới hy vọng đề ra được đường lối văn hóa mới. Không thể có một nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc làm linh hồn cho chủ nghĩa yêu nước chân chính trong một thể chế chính trị lạc hậu! Đại hội XI nên có ý kiến.

Cũng xin nói thêm, những thất bại trọng trong nền giáo dục hiện tại đang để lại nhiều hậu quả lâu dài có thể xem như một họa lớn cho sự rèn luyện của nhiều thế hệ tới, thậm chí còn trở thành một di sản văn hoá tai hại không biết đến bao giờ mới khắc phục được. Vấn đề giáo dục tự nó luôn luôn là một vấn đề hóc búa đối với mọi quốc gia. Song ở nước ta, lỗi của giáo dục không chỉ đơn thuần do sự bất

cập của ngành này, mà trước hết do hệ thống chính trị của đất nước trên thực tế là đề kháng đối với những giá trị mà một nền giáo dục chân chính nhất thiết phải theo đuổi. Nói đơn giản: Dạy và học tốt làm sao được nếu bằng giả và nhiều thứ *hàng giả* khác còn đặc dụng, thậm chí chiếm ưu thế?

Chỉ có văn hoá và giáo dục mới có thể làm nên diện mạo một nước Việt Nam mới, sau đó mới đến công nghiệp hoá – hiện đại hoá! Có văn hoá, có giáo dục, mới có thể công nghiệp hoá đất nước theo hướng hiện đại.

III. Đảng đang tự “diễn biến hòa bình”

Từ những điều đã trình bày trong các phần I và II, phải chăng có thể kết luận: Sau 30 Tháng Tư 1975 ***quyền lực trong Đảng*** dần dần và lúc này lúc khác không còn lựa chọn nhiệm vụ phục vụ lợi ích quốc gia là mục tiêu hàng đầu và tối thượng nữa, mà đang ngày càng chuyển hẳn sang ưu tiên lựa chọn yêu cầu duy trì quyền lực của Đảng? Xin nói ngay, ***quyền lực trong Đảng*** như vậy và ***quyền chính đáng của một đảng lãnh đạo*** là hai thứ khác nhau.

Qua tiếp xúc, có lẽ có thể nói từng người trong lãnh đạo Đảng hình như đều nhận thức rõ được thực trạng đất nước, thực trạng của Đảng hiện nay. Có ý kiến còn cho rằng những người lãnh đạo Đảng và Nhà nước còn biết nhiều hơn những gì được viết ra ở đây! Song tại sao “*biết*” như thế nhưng cái ***quyền chính đáng của đảng lãnh đạo*** không đảo ngược được cái ***quyền lực trong Đảng***? Tại bất cập? Tại không muốn đảo ngược? Tại sao cái ***quyền chính đáng của đảng lãnh đạo*** cứ để cho cái ***quyền lực trong Đảng*** lựa chọn chính nó là chính chứ không phải lựa chọn đất nước? Phải chăng vì những lẽ này ưu tiên đất nước bị đẩy xuống hạng hai? Tính tiền phong chiến đấu trong toàn Đảng bị đẩy lùi từng bước và hôm nay đang bị tha hóa lần át?.. ***Sự lựa chọn*** này của ***quyền lực trong Đảng*** thực chất là sự giảm sút chất lượng chính trị của Đảng, nói lên Đảng đang tự diễn biến hoà bình!

Lúc này Đảng đứng trên đỉnh cao nhất của quyền lực, song cũng là lúc Đảng yếu nhất, có nhiều yếu kém hư hỏng nhất về mọi mặt, giữa lúc chưa bao giờ công sức và thời gian được bỏ ra cho xây dựng Đảng nhiều như ngày nay! Nói một cách khác: *Đảng, trước hết là các đảng viên chân chính*, đang phải bước vào một cuộc chiến đấu khó nhất kể từ khi thành lập – cuộc chiến đấu để chiến thắng chính mình, để trở lại đặt ưu tiên đất nước lên hàng đầu, để mãi mãi đi với dân tộc, chỉ vì dân

tộc[38]: ***cuộc chiến đấu của mọi đảng viên chân chính bảo vệ phẩm chất và quyền chính đáng của đảng lãnh đạo!***

Thực trạng của đất nước và của Đảng trình bày trong các phần I và II cho thấy lý tưởng của Đảng đã không chiến thắng được chính mình. Tệ hại hơn nữa là ***quyền lực trong Đảng*** đang nhân danh bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, biện minh cho gia tăng việc ***nắm quyền***, qua đó nhiệm vụ ***lãnh đạo*** ngày càng teo dần, công việc cai trị tăng lên.

Những cái ***được*** và ***mất***, những cái ***làm nên*** và ***thất bại*** của 35 năm đầu tiên trong hòa bình xây dựng và bảo vệ đất nước cho thấy: Hầu như mọi việc bám lấy ý thức hệ và nhằm nâng cao ***quyền lực trong Đảng*** – trên thực tế là nhân danh Đảng và nhân danh bảo vệ vai trò lãnh đạo của Đảng – đều không kết quả, hoặc chỉ mang lại thành tích giả tạo, thậm chí nhiều khi vấp phải thất bại nặng nề, đất nước phải trả giá đắt và bị kéo lùi. Cứ so sánh những phát biểu hàng ngày của lãnh đạo với thực trạng của đất nước và của Đảng sẽ rõ. Việc nào gắn với hoặc phù hợp với lợi ích dân tộc với dân chủ đều thành công, thúc đẩy đất nước phát triển. Đời sống mọi mặt của đất nước cũng đang chứng minh: Nhiều điều cốt yếu ghi trong Cương lĩnh và Điều lệ của Đảng đã bị cuộc sống đất nước vượt qua, hoặc bị ***quyền lực trong Đảng*** vô hiệu hoá trên thực tế. Hiện nay chủ nghĩa hình thức và sự giả dối không buông tha sự thiêng liêng nào và đang tiếp tục bành trướng trên chính trường của Đảng.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đất nước đang chứng kiến tình hình: Qua mỗi kỳ Đại hội toàn quốc của Đảng, chất lượng của Đảng thêm một sa sút – Đại hội sau thấp hơn Đại hội trước – về năng lực lãnh đạo cũng như về phẩm chất. Nhiều báo cáo của Đảng và nhiều tin tức trên các phương tiện truyền thông cho thấy: Cứ gần đến kỳ Đại hội Đảng, các vụ khiếu kiện giữa các đảng viên với nhau, giữa người dân và các đảng viên, lại đột biến gia tăng, những vấn đề phải xử lý trong Đảng cũng ngày một nhiều và nghiêm trọng hơn, các tội phạm và tính chất các tội phạm đảng viên mắc phải có xu hướng ngày càng nghiêm trọng, trong khi đó nhiệm vụ của Đảng đối với đất nước ngày một khó khăn phức tạp hơn. Chất lượng đảng viên nói chung đáng lo ngại – thể hiện qua trình độ và ý thức trách nhiệm đối với đất nước và đối với Đảng nói chung thấp, không dám bảo vệ lẽ phải và đấu tranh chống mọi sai trái (vấn đề “***đấu tranh – tránh đâu?***” ngày càng tinh vi hơn, trầm trọng hơn).

Xin lưu ý, vai trò lãnh đạo hiện nay của Đảng là do hoàn cảnh lịch sử xác

lập nên. Nói thể hàm nghĩa là vai trò và ảnh hưởng của Đảng ngày nay chủ yếu sống nhờ vào vốn liếng các thể hệ trước của Đảng để lại. Nghĩa là Đảng đang ăn vào *vốn lịch sử* của mình! Thực tế này cùng với việc đặt ưu tiên duy trì quyền lực của Đảng lên trên lợi ích quốc gia là những nguyên nhân trực tiếp nhất gia tăng tốc độ tha hóa của Đảng.

Nếu coi Đại hội VI là điểm sáng mang tính bước ngoặt có tính cách mạng về đường lối (chủ yếu là đường lối kinh tế), các Đại hội tiếp theo là những bước đi dè dặt chứ không phải thận trọng, thậm chí có mặt tụt hậu, và nhìn chung là đã không phát huy được bước tiến đột phá quan trọng của Đại hội VI. Nhất là phẩm chất và sức chiến đấu của Đảng hiện nay đang tụt xa so với Đại hội VI, ít nhất là không dám nhìn thẳng vào sự thật, không dám từ bỏ những tư duy lỗi thời, không dám đổi mặt quyết liệt với các thói xấu... Nói một cách khác, giữa một bên là phẩm chất, bản lĩnh và năng lực của Đảng, và một bên là những đòi hỏi phát triển ngày càng cao của đất nước, khoảng cách bất cập này đang ngày càng rộng ra, làm giảm sút nghiêm trọng ảnh hưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng. Chiều hướng của Đảng từ Đại hội VI đến nay là: Những yếu kém của Đảng đang kéo theo sự suy yếu toàn bộ hệ thống chính trị đất nước.

Đảng nói chung từ người yêu nước, lãnh đạo thành công dân tộc giải phóng đất nước, giành lại độc lập thống nhất, ngày nay đang bị tha hóa thành người nắm quyền. Khái niệm “**đảng cầm quyền**” bị hiểu rất sai lệch thành nắm quyền, đang bị lạm dụng, và trên thực tế biến Đảng trở thành ông chủ cai trị đất nước. Sự **nắm quyền** này đã phát triển thành một hệ thống chằng chịt trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, xuyên suốt từ cơ sở thấp nhất lên đến thượng tầng cao nhất trong toàn bộ hệ thống kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của quốc gia. Đó chính là hiện tượng “đảng hóa” toàn diện. Làm như vậy, bao nhiêu lý lẽ, chủ thuyết, chủ nghĩa Đảng đề ra và tôn thờ cuối cùng vẫn không đủ sức chiến thắng được quán tính lịch sử muôn đời: cái quán tính người chiến thắng trở thành kẻ cai trị! Cái quán tính ngày xưa dân gian gọi là: *Được làm vua, ...* [39] Chính cái quán tính này đang lấy đi mất tính tiên phong chiến đấu của Đảng và đang kìm hãm nghiêm trọng khả năng xây dựng nhà nước pháp quyền.

Hiện nay đã vậy, từ Đại hội XI trở đi sẽ ngày càng ít đảng viên giữ cương vị lãnh đạo có quá khứ tham gia cách mạng đầy thử thách. Điều này có nghĩa đội ngũ lãnh đạo của Đảng từ nay trở đi chủ yếu là **do cơ cấu quyền lực và chính sách cán bộ** của Đảng tạo thành – thực chất đây là *một dạng biến tướng* nào đó của hình thái *cha truyền con nối*. Bởi vì Đảng đang ngày đêm tạo ra, vun đắp, gìn giữ

cho mình hệ thống chính trị và môi trường tồn tại như thế - để duy trì quyền lực, duy trì vai trò lãnh đạo và vai trò nắm quyền của mình:

Khác với thời chiến, ngày nay trong thời bình Đảng không lựa chọn con đường phấn đấu đứng mũi chịu sào đối với mọi thử thách quốc gia đang đối mặt để thử thách chính mình, Đảng không thông qua sự lựa chọn của nhân dân để xây dựng, bảo vệ và duy trì vai trò lãnh đạo của mình, để phát triển chính mình. Trên thực tế, ngày nay trong thời bình Đảng lựa chọn con đường của cơ chế và cơ cấu để duy trì quyền lực của mình. Vì thế, tính ủy thác của nhân dân với tính cách là yếu tố làm nên vai trò lãnh đạo của Đảng trở thành vấn đề, trên thực tế là dần dần không còn.

Thực tế trình bày trên đòi hỏi Đảng càng phải phấn đấu nghiêm khắc hơn nữa với chính mình để vươn lên giữ lấy bằng được cho mình khả năng và vai trò lãnh đạo đất nước, chứ không phải là để củng cố sức mạnh nắm chặt hơn nữa trong tay quyền lực để cai trị đất nước. Tiếc rằng toàn bộ sức mạnh của hệ thống chính trị và quyền lực chuyên chính hiện nay của Đảng lại được ưu tiên huy động cho việc phục vụ mục đích sau, và đây là nguyên nhân trực tiếp nhất dẫn tới thỏa hiệp và nuôi dưỡng tha hóa trong Đảng, tiếp tục hủy hoại tính tiên phong chiến đấu của Đảng.

Hơn thế nữa, là lực lượng chính trị duy nhất nắm trọn vẹn quyền lực đất nước, không chịu sự cọ sát hay giám sát nào, Đảng ngày nay trở thành một thứ nhà nước siêu quyền lực, trong khi đó nhà nước của dân, do dân vì dân thông qua hiện tượng “đảng hóa” trên thực tế chỉ còn lại là một công cụ của Đảng. Tình hình này “đương nhiên” đến mức được chính đại biểu Quốc hội nói lên công khai trước báo chí: Bộ Chính trị và BCH TƯ Đảng là cấp trên của Quốc hội! Thậm chí sự gò ép các quyết định quan trọng, cùng với thái độ thiếu lễ độ và ngôn từ không nghiêm túc đôi khi xảy ra tại họp Quốc hội của một vài người có trọng trách trong chính phủ nhưng có cương vị cao trong Đảng.., có thể được xem là những biểu hiện rõ nét của thực trạng này.

Xin lưu ý: Nhân dân ta thế hệ này đến thế hệ khác hy sinh chiến đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng là để xóa bỏ áp bức thống trị của nước ngoài, để tự giải phóng chính mình và giành quyền làm chủ đất nước, chứ không phải là để thiết lập nên một hệ thống của người trong nước cai trị lại chính mình. Sự tha hóa đang diễn ra trong Đảng đang từng giờ từng ngày đẩy lùi Đảng từ vị trí **đảng lãnh đạo** xuống vị

trí *đảng cai trị* như thế[40].

Ngay cả lúc này lúc khác xử một số vụ án chính trị với tội danh chống đối hay lật đổ chế độ, tình hình của đất nước cũng cho thấy không một lực lượng chính trị nào dù là ở trong nước hay ở nước ngoài có thể đủ sức lật đổ quyền lực của Đảng. Song diễn tiến của tha hóa và bất cập đang làm suy yếu Đảng nhanh nhất và toàn diện nhất, đang là nguy cơ lớn nhất trực tiếp đe dọa vai trò lãnh đạo và sự tồn tại của Đảng. Không phải ngẫu nhiên đã có nhận xét: *Chỉ có sự tự sụp đổ do tha hóa mới có thể lật đổ Đảng mà thôi!* Đảng, trước hết là những người lãnh đạo, cần nhận rõ thực trạng này, kiên quyết đấu tranh cho sự trong sạch vững mạnh của Đảng, và nhất thiết đừng để cho một ngày nào đó những mâu thuẫn này *diễn biến hòa bình* Đảng thành đối kháng dân tộc.

Cần nói rõ thêm: *Sự câu kết bộ 3* như đã nói trong phần II, *quyền lực trong Đảng* (trong nhiều trường hợp, tên gọi đầy đủ của nó phải là *quyền lực nhân danh Đảng*), *tình trạng quan liêu và những yếu kém khác đang tha hóa con người và tha hóa bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị của đất nước, hình thành ra một hiện tượng quan liêu ăn bám. Sự quan liêu ăn bám* này thiên hình vạn trạng, - đó có thể là những con người cụ thể nào đó trong những trường hợp nhất định và trong những mối tương quan nào đó, có khi xuất hiện như một bộ máy, có khi hiện hình như một cơ chế, thậm chí có khi như một tác phong làm việc hay một tập quán kinh niên... *Sự câu kết bộ 3* này đang ra sức bảo vệ *quyền lực trong Đảng*[41] nhân danh bảo vệ Đảng và bảo vệ chế độ, nhân danh nhiều thứ khác nữa... Điển hình nhất của sự quan liêu ăn bám này là một thứ cơ chế không thành văn “*giữ quyền quyết định tất cả nhưng không chịu trách nhiệm, khi xảy ra sự cố thì rất khó bề truy cứu*”, đang diễn ra ở nhiều nơi trong cả nước và trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống – lộ liễu và dễ nhận biết nhất ở các vụ tham nhũng lớn..

Có thể nói sự quan liêu ăn bám này đang ngày càng vô cảm hoặc quay lưng lại với sự thật, chỉ quan tâm theo đuổi những mục đích của quyền lực. Sự quan liêu ăn bám này thậm chí không hiếm trường hợp biện minh những sai trái, nói dối hay hù dọa Đảng, trấn áp lẽ phải, che đậy hay làm nhẹ nguy cơ diễn biến lớn nhất đối với Đảng là sự tha hóa trong Đảng, nhưng lại nhấn mạnh một chiều nguy cơ diễn biến hòa bình do bên ngoài can thiệp vào là nghiêm trọng nhất đối với Đảng, vân vân... Đây là sự chệch hướng của mọi chệch hướng, Đảng dứt khoát cần làm rõ và ngăn chặn.

Tệ hại vô cùng là ở chỗ sự **chệch hướng** này đang diễn ra giữa lúc: (a) Đảng ở đỉnh cao của quyền lực, ảnh hưởng và quyền lực của Đảng đang là lực lượng chính trị duy nhất và mạnh nhất trong nước, (b) trên dưới 70% tài sản vốn liếng cả nước là sở hữu quốc doanh, (c) cả nước có nguyện vọng nóng bỏng muốn vươn lên con đường phát triển văn minh hiện đại và (d) yêu cầu bảo vệ tổ quốc đòi hỏi phải sớm kiện toàn đất nước mọi mặt. Hơn thế nữa sự **chệch hướng** này đang diễn ra giữa lúc Đảng có trong tay mọi điều kiện tốt nhất để tự giác chủ xướng một cuộc cải cách chính trị đã trở nên vô cùng cấp thiết, đưa đất nước chuyển sang giai đoạn phát triển mới và để chiến thắng mọi uy hiếp từ bên ngoài. Cách đây 25 năm khi phải tiến hành đổi mới, Đảng thậm chí lúc đó không có nhiều thuận lợi như ngày nay để tiến hành cuộc cải cách này. **Nói ngắn gọn:** Chính sự **chệch hướng** này đang ngày đêm làm tê liệt Đảng, cướp đi vai trò và khả năng của Đảng là đảng lãnh đạo.

Thoạt kỳ thủy, quan liêu chỉ là một yếu kém, một thứ bệnh không một hệ thống chính trị nào có thể miễn nhiễm nếu không có một thể chế pháp quyền kiểm soát hữu hiệu căn bệnh này. Sự yếu kém của Đảng dần dà biến thứ bệnh quan liêu này (tự giác) hoặc để cho thứ bệnh này (không tự giác) tự nó phát triển thành một cơ chế. Như đã nói, hiện nay cơ chế quan liêu đã trở thành một thứ quyền lực, thành công cụ đặc lực cho thứ **quyền lực trong Đảng** nhân danh Đảng. Càng có nhiều khó khăn và yếu kém, Đảng càng bị chính sự quan liêu ăn bám này của mình diễn biến. Vì sự tồn tại của chính nó, sự quan liêu ăn bám này đang làm le biến quyền lực chính thống của Đảng được ghi trong Điều lệ Đảng thành một thứ của sở hữu riêng *cho nó* và *vì nó*.

Cùng với thời gian, **sự quan liêu ăn bám** này và **sự câu kết bộ 3** ngày càng thâm nhập vào nhau, nuôi dưỡng nhau – trước hết và chủ yếu thông qua chính sách tổ chức cán bộ, nhất là chính sách cơ cấu – để dần dà phát triển **quyền lực trong Đảng** thành một thứ **quyền lực nhân danh Đảng**. Chết nỗi, đây chính là thứ **quyền lực thực tế cao nhất trong Đảng**, nó không thành văn, không được ghi trong Điều lệ Đảng và vì thế thật ra nó không có tính pháp lý ngay cả đối với Đảng.

Ví dụ, những quy định không thành văn trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống được toàn Đảng tuân thủ đến mức trở thành thông lệ từ Đại hội này đến Đại hội khác: Quyền lực cao nhất của Đảng là Đại hội Đảng toàn quốc, trên thực tế chỉ còn lại là hình thức; những tập quán, những phương thức không thành văn chuẩn bị và tiến hành Đại hội Đảng các cấp; những quy định mang tính tiền lệ như không là ủy

viên Trung ương Đảng không thể là Bộ trưởng; tổng giám đốc tập đoàn quốc doanh cần bố trí vào BCH TƯ Đảng; không phải tỉnh ủy viên thì không thể làm giám đốc Sở... Việc áp dụng những “**tiêu chuẩn chính trị**”, những cái “**nhãn mác về chức vụ Đảng**” như vậy không có trong Điều lệ Đảng, trong Hiến pháp, hầu như đứng trên mọi tiêu chuẩn thiết yếu khác, khiến cho toàn bộ hệ thống chính trị và bộ máy quản lý nhà nước trở nên yếu kém, với những hệ quả nghiêm trọng. Với cách bố trí người và sắp xếp tổ chức, bộ máy như thế, với phương thức hoạt động hiện nay, trên thực tế trong toàn bộ hệ thống đảng, nhà nước, kinh tế xã hội... đã và đang hình thành một nếp vận động mang tính một hệ thống bị *đảng hóa*, tạo thành một *kiểu bộ máy* vận hành theo hoặc vận hành trong cơ chế “*đảng hóa*”, hoặc bị “*đảng hóa*” chi phối. Đó chính là con đường “đảng hóa” toàn diện.

Thứ **quyền lực nhân danh Đảng** như thế đứng trên Hiến pháp và Điều lệ Đảng, thường thể hiện muôn hình vạn trạng bên trong các hình thái mang tải nó. Trong từng trường hợp cụ thể, thứ quyền lực này có các tên gọi khác nhau: “sự lãnh đạo”, “sự chỉ đạo”, “quản trị”, “học tập”, “tinh thần chỉ thị...”, “tập trung dân chủ”... Thứ quyền lực này thực chất là kết quả sự vận động qua lại giữa các “**mối quan hệ**” (mối quan hệ này dẫn tới quyết định này, mối quan hệ kia dẫn đến quyết sách kia...).

Thứ **quyền lực nhân danh Đảng** như thế và sự ràng buộc của nó không hiếm trường hợp vô hiệu hóa trực tiếp người được Đảng giao trách nhiệm – (Ví dụ: Lúc sinh thời cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã có lúc phải kêu lên “*Tôi không làm sao cách chức nổi lấy một chủ tịch xã!*”.. Nhiều đoàn kiểm tra, thanh tra của Đảng và Nhà nước khi đi thực tế để điều tra thường bị ém nhem hay bung bít thông tin, vãn vãn...). Không ít quyết định quan trọng đối với vận mệnh đất nước và của Đảng hình thành thông qua sự vận động qua lại giữa những “**mối quan hệ**” như thế - nghĩa là do thứ **quyền lực nhân danh Đảng** quyết định, chi phối.

Thứ **quyền lực nhân danh Đảng** như thế rất tiện lợi cho việc cầm quyền, nắm quyền, song tự nó tước bỏ hay đối nghịch với nhiệm vụ lãnh đạo của một đảng chính trị.

Xin nhắc lại, thứ **quyền lực nhân danh Đảng** như thế do bản chất và lợi ích sống còn của chính nó, luôn luôn có xu hướng muốn biến Đảng thành công cụ cho nó. Vì thế không phải ngẫu nhiên từ lâu nhiều ý kiến tâm huyết cảnh báo: *Đảng đang trở thành đối tượng của tham nhũng!*^[42] Thứ **quyền lực nhân danh Đảng như thế** đang tồn tại song song với hoặc lồng vào bên trong **quyền lực**

chính thống của Đảng (quyền lực được Điều lệ Đảng quy định – ví dụ: Quyền của các Đại hội toàn quốc và các cấp, quyền của Ban Chấp hành trung ương Đảng, quyền và trách nhiệm của các tổ chức Đảng và các tổ chức cơ sở Đảng, quyền và nghĩa vụ của các đảng viên...). Song vấn đề nóng bỏng đối với vận mệnh của Đảng – cũng nóng bỏng như thế đối với đất nước – là: **Thứ quyền lực nhân danh Đảng như thế đang vi phạm dân chủ trong Đảng, đang nhân danh tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đẩy mạnh vấn đề “đảng hóa” – mà trên thực tế là chuyển hóa Đảng ngày càng mạnh sang xu hướng nắm quyền, với nguy cơ tha hóa Đảng từng bước trở thành đảng cai trị...** Chính diễn biến hòa bình này, chứ không phải hành động chống đối hay lật đổ nào từ bên ngoài Đảng, mới là mối nguy lớn nhất đối với sự tồn tại của Đảng và tương lai quốc gia.

Mặt khác, sự đầu hàng, tránh né hay thái độ bàng quan của không ít đảng viên trong Đảng trước thực tế nêu trên đang gián tiếp hay trực tiếp hậu thuẫn cho *sự diễn biến hòa bình* Đảng như vậy. Không phải ngẫu nhiên người đời đã nói: Sự im lặng của lương tri nuôi dưỡng bạo hành của quyền lực!

Với tư cách là đảng cách mạng, Đảng phải tuyên chiến với *diễn biến hòa bình* này và mọi hành động phụ họa nó – đây là một trong các nhiệm vụ cụ thể của đổi mới Đảng, rất đáng đặt ra tại Đại hội XI[43]. Điều trước tiên là toàn Đảng không có một ngoại lệ nào phải nghiêm chỉnh thực hiện Hiến pháp, Cương lĩnh và Điều lệ Đảng hiện hành. Điều gì trong Hiến pháp, trong Cương lĩnh và Điều lệ không còn đáp ứng đòi hỏi phát triển của đất nước thì phải thay đổi.

IV. Trách nhiệm lịch sử

Không lâu sau chiến thắng 30 Tháng Tư, đã có trí thức kiến nghị: Sau khi hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước, sự nghiệp vinh quang nhất của Đảng là xây dựng nên cho đất nước một thể chế dân chủ làm giương cột cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước lâu dài, phát huy sức mạnh của toàn thể dân tộc cho sự nghiệp này, chuyển đất nước đi vào một kỷ nguyên lịch sử mới: Từ một quốc gia phong kiến lạc hậu, thậm chí là một thuộc địa, sang kỷ nguyên của một quốc gia dân chủ phù hợp với văn minh tiên tiến của nhân loại ngày nay.

Từ đó đến nay, nhất là từ khi đất nước lâm vào khủng hoảng và phải tiến hành đổi mới, rồi đến sự sụp đổ của các nước Liên xô Đông Âu, ngày càng có

những ý kiến của những người có tâm huyết với đất nước, - trong Đảng và ngoài Đảng, kể cả những ý kiến của một số đảng viên lão thành - yêu cầu Đảng rút ra những bài học của thực tế này cũng như khai thác các giá trị của văn minh nhân loại, để xây dựng nên một thể chế dân chủ của Việt Nam, cho Việt Nam, để sớm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, xây dựng được đất nước dân chủ, giàu mạnh, công bằng, văn minh.

Trong những kiến nghị giàu tâm huyết và trí tuệ được nói tới trong bài này hầu như chưa có ý kiến nào đặt vấn đề phải làm ngay đa nguyên đa đảng. Trong kiến nghị này cũng không ai đòi phế bỏ vai trò lãnh đạo Đảng đang nắm giữ. Song những kiến nghị này thống nhất đòi hỏi Đảng phải vươn lên trau dồi phẩm chất và năng lực lãnh đạo, thực hiện đúng và thực hiện tốt lãnh đạo, chứ không phải nắm quyền hay cai trị như đang làm. *Lẽ đơn giản là yêu cầu phát triển của đất nước đòi hỏi nhất thiết phải có sự lãnh đạo đúng đắn.* Nghĩa là: Đảng phải thực hiện các quyền tự do dân chủ của toàn thể nhân dân, xóa bỏ những định kiến giai cấp, những định kiến các thành phần kinh tế, xây dựng thể chế dân chủ để đảm bảo thực hiện... Những đề nghị này đặt sang một bên mọi thứ “chủ nghĩa”, “học thuyết”, “mô hình” hay ý thức hệ theo kiểu *chủ nghĩa*, để lấy việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân, việc thực hiện lý tưởng độc lập tự do hạnh phúc, việc thực hiện lợi ích quốc gia và sự nghiệp phát triển đất nước làm trung tâm. Có thể khẳng định dứt khoát:

Chỉ có một ý thức hệ duy nhất của toàn thể dân tộc ta, cũng là cho Đảng, đó là ***Tất cả cho xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh***, do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xướng!

Ai không tán thành? Ai không muốn?

Trong một thể chế dân chủ như vậy, vai trò lãnh đạo của Đảng hoặc các cá nhân đảng viên tùy thuộc vào sự phấn đấu của Đảng và những đảng viên của mình trở thành lực lượng tinh hoa của dân tộc, trở thành đảng của dân tộc.

Những ý kiến vừa nêu trên đặt vấn đề Đảng phải chủ xướng, phải huy động trí tuệ cả nước thiết kế và xây dựng nên một thể chế dân chủ thực sự và của dân thực sự như thế, trong đó quyền lực của dân và lợi ích quốc gia là tối thượng, Đảng phải là người gương mẫu đi đầu trong việc xây dựng một thể chế như thế, và phải hoạt động trong khung khổ thể chế ấy.

Đặt vấn đề như thế chính là thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, giao cho Đảng trách nhiệm lịch sử ***lãnh đạo đất nước xây dựng nên một thể chế chính trị dân chủ - nhiệm vụ hàng đầu và cũng có thể nói là nhiệm vụ duy nhất và thường trực của Đảng trong thời bình xây dựng và bảo vệ đất nước, sau khi Đảng đã làm xong nhiệm vụ lãnh đạo kháng chiến giành lại độc lập thống nhất*** – đúng với tinh thần ***cách mạng là sự nghiệp của quần chúng***, xây dựng và bảo vệ đất nước là sự nghiệp của toàn thể dân tộc.

Đặt vấn đề như thế cũng có nghĩa mọi quyền lực đều là của dân, đại diện là nhà nước do nhân dân xây dựng nên và của toàn dân. Quyền lực nhà nước như thế là tối thượng, không một cá nhân hay đảng phái chính trị nào có thể đứng ngoài hoặc đứng trên hiến pháp, luật pháp. Lãnh đạo là như vậy.

Cần phải nói thêm: Trong điều kiện Đảng giữ độc quyền chân lý và trong khung khổ hệ thống được gọi là chuyên chính vô sản, những ý kiến tâm huyết như vừa nêu trên đã không được lắng nghe, mà còn bị quy chụp, bị xử lý, không hiếm trường hợp bị xử lý nặng nề.

Những tha hóa và bất cập đang gây ra nhiều hệ quả nghiêm trọng, trực tiếp cản trở sự phát triển của đất nước, đặt đất nước trước ngã ba đường nguy hiểm. ***Không ít người đã lên tiếng yêu cầu Đảng với tính cách là đảng duy nhất cầm quyền phải đẩy mạnh cải cách chính trị, coi đây là chìa khóa của mọi giải pháp và là tiền đề quyết định chuyển đất nước đi vào một giai đoạn phát triển mới, để dứt khoát không bị đẩy sang ngã đường đi vào lệ thuộc và lạc hậu.***

Tựu trung lại, những ý kiến này đòi hỏi phải đẩy mạnh cải cách với nội dung xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền, xã hội dân sự cho Việt Nam, trên cơ sở phát huy trí tuệ và nghị lực Việt Nam, tận dụng lợi thế nước đi sau, và khai thác những thành quả của văn minh nhân loại. Những khái niệm ***kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền, xã hội dân sự*** nói lên thì đơn giản, nhưng thiết kế và thực hiện nó là cả triệu triệu công việc, là cả một quá trình phấn đấu, xây dựng lâu dài và vô cùng gian khổ, là trường học rèn luyện và là môi trường phát triển cho từng người và cho mọi người. Chung cuộc đó là con đường từng bước tạo ra sự phát triển bền vững, năng động, và sẽ đưa nước ta trở thành nước phát triển.

Xin đừng quên con đường xây dựng một thể chế dân chủ ở nước ta cho đến nay về nhiều mặt mới chỉ là một ý tưởng, một nguyện vọng, cho dù là nóng bỏng

đến đâu đi nữa cũng mới chỉ dừng lại ở mức độ một đòi hỏi, chưa thể nói chúng ta đã có đầy đủ những hiểu biết xác đáng về thực trạng của đất nước và đặt đúng được những vấn đề phải cải cách để làm căn cứ cho việc thiết kế, thực thi thể chế dân chủ đáng mong muốn ấy. Vì không đặt ra một mục tiêu như thế, nước ta đang thiếu hẳn những khảo cứu khoa học của chính mình, những ý tưởng có căn cứ vững chãi, vận dụng thành tựu văn minh nhân loại, chứ không vay mượn của bất kỳ học thuyết nào, *để thiết kế một chiến lược và các bước đi cho việc xây dựng, hoàn thiện tòa nhà dân chủ đó như thế nào là phù hợp nhất và khả thi cho nước ta.*

Câu hỏi lớn đặt ra là một nước có bối cảnh lịch sử như nước ta trong thế giới ngày nay, do một đảng lãnh đạo, lại trong quá trình chuyển đổi, thể chế chính trị dân chủ cần được thiết kế và xây dựng như thế nào nhằm đảm bảo tạo ra sự phát triển tốt nhất cho ***kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự*** - ba thành tố không thể thiếu để giải phóng được mọi tiềm năng của đất nước, để sớm trở thành một nước phát triển. Ngay trước mắt, sự nghiệp công nghiệp hoá – hiện đại hoá cũng đòi hỏi đất nước phải phát huy ba thành tố này. Quan trọng hơn, những đòi hỏi bức bách của hội nhập toàn cầu, những thách thức trực tiếp đối với an ninh quốc gia, và yêu cầu tập hợp lực lượng trong bàn cờ quốc tế đặt ra cho nước ta trong cục diện thế giới mới đang đòi hỏi gay gắt Việt Nam phải sớm trở thành một nước phát triển. ***Đấy là đòi hỏi để tồn tại, để phát triển!*** Nói riêng về Đảng, toàn bộ yêu cầu mới này đặt ra cho Đảng hai vấn đề lớn: (a) Làm thế nào lãnh đạo đất nước xây dựng thành công một thể chế chính trị dân chủ như vậy, (b) Đảng phải đổi mới như thế nào và lựa chọn chỗ đứng nào trong một thể chế chính trị dân chủ đích thực như vậy của một nhà nước pháp quyền. Đảng muốn giữ quyền lãnh đạo thì phải trả lời những câu hỏi này.

Đảng hiện nay chưa có câu trả lời nào, thậm chí không muốn nghĩ tới, mà đang nghĩ theo hướng củng cố cầm quyền và nắm quyền.

Chắc chắn tòa nhà dân chủ phải xây dựng nên này không thể là *thể chế định hướng xã hội chủ nghĩa* như Đảng đang xây. Thậm chí có thể nói cho đến ngày hôm nay xây dựng thể chế dân chủ ở nước ta mới chỉ dừng lại ở các ý tưởng mang tính khai sáng được Phan Châu Trinh nêu lên và được dựng lên lần đầu tiên trong Hiến pháp 1946, nhưng chưa có điều kiện thực hiện. Sau đó Hiến pháp 1946 đã bị thay thế bằng các Hiến pháp khác.

Ngày nay việc thực hiện các khái niệm chưa Đại hội Đảng nào làm rõ được

như thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền định hướng xã hội chủ nghĩa... đang được coi là thực hiện dân chủ. Gần đây còn có ý kiến nêu lên xây dựng xã hội dân sự định hướng xã hội chủ nghĩa! Song cuộc sống cho thấy không thể cứ gán thêm cái đuôi “định hướng xã hội chủ nghĩa” là mọi việc đã được giải quyết cho việc xây dựng một thể chế dân chủ.

Trong khi đó quan điểm chính thống hiện nay trong Đảng vẫn cho rằng thể chế dân chủ cần xây dựng cho đất nước để chuyển sang giai đoạn phát triển mới như được đề cập bên trên là thứ dân chủ tư sản, là mưu đồ đi vào tam quyền phân lập với chủ định loại bỏ sự lãnh đạo thống nhất, tập trung và toàn diện của Đảng..., là phi giai cấp... Đảng vẫn đang cho rằng thể chế chính trị hiện nay của nước ta còn vạn lần dân chủ hơn!.. Xin dành cho các nghiên cứu khoa học đánh giá. Trong khi đó dân chủ, dù mới chỉ được thực hiện ở mức độ khiêm tốn, chưa thể nói được là tự giác, và chủ yếu là trong lĩnh vực kinh tế, là nhân tố hàng đầu làm nên những thành tựu của 25 năm đổi mới vừa qua thì lại chưa được tổng kết, phát triển, để đi tiếp, thậm chí có lúc còn bị coi là nguyên nhân của nguy cơ diễn biến hòa bình.

Chắc chắn con đường xây dựng một thiết chế dân chủ ở nước ta đòi hỏi phải phát huy truyền thống dân tộc và nhiều giá trị văn hóa của đất nước, đồng thời phải khắc phục rất nhiều trở ngại do hoàn cảnh lịch sử rất đặc thù và khắc nghiệt của nước ta, nhất là hoàn cảnh lịch sử cận đại.

Nói một cách khái quát, con đường xây dựng một thể chế dân chủ ở nước ta là con đường chuyển đất nước từ một thể chế kinh tế, chính trị, văn hóa còn mang nặng nhiều di sản của một nền kinh tế manh mún, chậm phát triển, có nhiều tàn dư phong kiến lạc hậu, dân trí thấp, sang một thể chế hiện đại mà văn minh nhân loại hôm nay đã thiết kế được. Trong những tàn dư và hệ quả phải khắc phục còn phải kể đến mặt trái của tình hình đất nước hiện tại, đó là ảnh hưởng của tư duy ý thức hệ, những hệ quả kinh tế - chính trị - xã hội - văn hóa của hệ thống chính trị một đảng, những hiện tượng “đảng trị”, những tác động của khoảng cách giàu nghèo quá lớn, những tác hại khác của nhiều điều không đúng khác do tình trạng tha hóa của thể chế chính trị hiện nay gây ra...

Xây dựng thể chế dân chủ cho đất nước cần đặc biệt cải cách sâu sắc hệ thống giáo dục hiện nay của đất nước và thực hiện công khai minh bạch để nâng cao dân trí - đây là hai việc đầu tiên phải làm trong các việc đầu tiên phải làm ngay từ bây giờ. Xây dựng một thể chế dân chủ như thế đòi hỏi phải duy trì và phát huy những giá trị chân chính đang bị những tha hóa trong cuộc sống hiện tại mai một

hoặc hủy hoại.

Chắc chắn con đường đáng mong muốn nhất để xây dựng một thể chế dân chủ như thế phải có sự phát triển kinh tế bền vững, năng động là nền tảng, làm động lực – *nghĩa là phải trên cơ sở phát huy những ưu điểm, những thành quả đã đạt được trong 25 năm đổi mới, trong hội nhập kinh tế, trong hội nhập thế giới, tiếp tục đẩy mạnh cải cách kinh tế hiện nay với ý thức thúc đẩy mạnh mẽ cải cách chính trị theo kịp đòi hỏi phát triển của đất nước.* Đúng là tình hình bức xúc hiện nay đòi hỏi phải đẩy mạnh cải cách chính trị đã quá tụt hậu so với tình hình phát triển của kinh tế, *song tuyệt đối không được lấy kinh tế hay lấy đất nước ra làm thí nghiệm cho cải cách chính trị* - như trong suốt thời kỳ nền kinh tế chỉ huy và bao cấp đã từng gò ép kinh tế và đất nước vào các khung khổ duy ý chí để chứng minh cho chủ nghĩa xã hội!

Tóm lại, trước sau vẫn phải kiên định phương châm phát triển kinh tế là nền tảng trong đẩy mạnh xây dựng thể chế dân chủ, mặc dù bây giờ là lúc phải đẩy mạnh cải cách chính trị, phải lấy cải cách chính trị làm đòn bẩy thúc đẩy sự tiến bộ mọi mặt của đất nước. Nói dân dã: Có no và có học mới có hy vọng cải cách được.

Xin đặc biệt lưu ý một thể chế dân chủ đáng mong muốn cho đất nước đòi hỏi phải có sự thống nhất dân tộc cao độ, để luôn luôn có được sự đồng thuận dân tộc tối ưu cho mọi quyết định và bước đi vô cùng khó khăn trong việc xây dựng thể chế này. Nếu hiểu rõ lịch sử và tình hình đất nước, hiểu rõ những mặt còn yếu kém của dân tộc ta, đòi hỏi này là rất cao – nhất là lâu nay thông tin bị bó hẹp, thiên lệch, hoặc thậm chí bị bung bít... Đã thế cái tai chúng ta chỉ quen nghe đến mức nghiệm những tiếng nói một chiều về truyền thống tuyệt vời của dân tộc Việt Nam ta, về những điều cũng tuyệt vời như thế của con người Việt Nam, vân vân...

Thực ra về phương diện phát triển đất nước thời hiện đại, phải thẳng thắn thừa nhận tri thức và ý thức dân tộc ta, tổ chất con người Việt Nam chúng ta... còn nhiều vấn đề, còn tồn tại nhiều yếu kém - thậm chí đã có ý kiến than vãn: *Hình như ý thức dân tộc Việt nam ta chỉ trỗi dậy khi mất nước!.. Làm được một việc nhỏ con con đã coi trời bằng vung!.. Chủ nghĩa “makeno” trong hàng ngũ cán bộ đang là một căn bệnh xã hội nguy hiểm!..* Trong khi đó chưa thể nói Đảng đã ý thức đầy đủ thực trạng đất nước trong bối cảnh thế giới hiện nay, mũ ni che tai trước nhiều điều sai trái!.. Trong hàng ngũ đảng viên chưa nhưc nhối quyết liệt gì trước tình hình đất nước đang biến thành đất nước cho thuê, người dân chúng ta đang biến thành kẻ làm thuê theo cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Chưa có thể nói

người Việt chúng ta đã đủ lòng tự trọng đến mắt ăn mắt ngủ vì cái nhục độc lập xây dựng đất nước trên ba thập kỷ rồi mà nay quốc gia vẫn còn thua kém nhiều mặt! Càng đuổi thiên hạ, càng bị thiên hạ bỏ xa, càng bị chèn ép!.. Vẫn đầy dẫy các chợ vợ cho người nước ngoài, các chợ bằng giả và biết bao điều ê chề khác về phẩm giá con người, về thể diện quốc gia bao lần bị đánh vỡ mặt!..

Cần thức tỉnh trong cả nước nỗi nhục nghèo hèn và những mối nguy trước mắt, để quyết tâm tạo ra thống nhất dân tộc với tri thức và ý thức rất cao, đồng tâm gắng sức vượt qua mọi yếu kém để mở mày mở mặt cho đất nước. Cần tạo ra thống nhất dân tộc với tri thức và ý thức rất cao như vậy để kiên quyết chống lại tham nhũng tiêu cực, đồng thời có thể tránh hoặc giảm xuống mức thấp nhất mọi đổ vỡ trong quá trình tìm đường đi lên cho đất nước. Như vậy, sự thống nhất có trí tuệ và ý chí này sẽ thúc đẩy sự nghiệp xây dựng thể chế dân chủ phát triển, mang lại sức sống mới cho đất nước.

Đứng trước những khó khăn lớn về đối ngoại, lại càng phải lấy sự thống nhất dân tộc làm sức mạnh, làm hậu thuẫn cho thế và lực để bảo vệ đất nước, dứt khoát không được bỏ sang một bên sức mạnh này của đất nước trong bất kỳ bước đi đối ngoại nào.

Xây dựng thể chế dân chủ cho đất nước như thế là con đường xây dựng một quốc gia mạnh về đối nội để có thể vững vàng trước mọi can thiệp bất kể màu sắc chính trị nào từ bên ngoài. Nếu nhìn vào bản đồ thế giới, nhất là bản đồ khu vực nước ta, nhìn vào mối nguy của các loại quyền lực mềm từ bên ngoài tác động vào, yếu tố đối nội này rất quan trọng. Ai không muốn một Việt Nam giàu mạnh và độc lập tự chủ, đều không muốn Việt Nam lựa chọn con đường dân chủ dựa trên sức mạnh thống nhất dân tộc như thế?

Mặt khác, nếu Việt Nam thành công trên con đường phát triển dân chủ và trở nên giàu mạnh, sẽ có sự hoan nghênh, hậu thuẫn của cả thế giới tiên bộ, sẽ là một nhân tố mới trong xu thế tiến bộ của thế giới. Thử hình dung, một nước đang phát triển là Việt Nam tìm được con đường xây dựng thành công thể chế dân tộc và dân chủ như vậy để phát triển, các nước đang phát triển trên thế giới sẽ hân hoan chào đón và cổ vũ như thế nào. Ngược lại 180 độ là những thế lực không muốn Việt Nam độc lập tự chủ và giàu mạnh sẽ tìm mọi cách ngăn cản Việt Nam tiến lên trên con đường dân chủ như thế, vì muốn kìm hãm nước ta để dễ bề chi phối, song cũng vì dân chủ là chỗ yếu, là nỗi sợ, là mối nguy, và là kẻ thù của chính họ.

Cái mới của cục diện thế giới ngày nay trực tiếp liên quan đến nước ta là sát nách nước ta bây giờ không phải là một quốc gia bình thường, mà là “cái công xưởng thế giới” đang vươn lên thành siêu cường. Điều này diễn ra trong một thế giới đầy những thách thức chính trị mới bất định, gắn liền như hình với bóng một cuộc khủng hoảng mới trên thế giới về mô hình phát triển[44]. Nước ta nằm án ngữ ngay trên con đường đi xuống phía Nam Thái Bình Dương của siêu cường đang lên này. Có thể nói tác động của toàn bộ cục diện quốc tế và nhất là của cục diện khu vực Đông Nam Á như vậy rất nhạy cảm đối với Việt Nam[45]. Đây không phải là điều nước ta tự lựa chọn cho mình, mà là biến động của cục diện mới trên thế giới và trong khu vực từ đầu thế kỷ 21 áp đặt nước ta vào tình huống như vậy, *chỉ cho phép nước ta lựa chọn cách ứng xử nào mà thôi*. Trong khi đó bản thân Việt Nam cũng đang đứng trước yêu cầu phải chuyển sang mô hình phát triển theo chiều sâu trên cơ sở phát huy lợi thế hàng đầu là nguồn lực con người.

Chìa khoá để xoay chuyển mọi nguy cơ nội – ngoại hiện đang uy hiếp đất nước, thành thời cơ bứt phá đi lên thành một quốc gia dân chủ, giàu mạnh, văn minh, là thiết lập bằng được cho đất nước một thể chế chính trị dân chủ. Đó là con đường hiện thực nhất tạo ra cho Việt Nam có chất, có lực và có thể để trở thành láng giềng tốt, đối tác tốt và được tôn trọng của Trung Quốc; mà như thế cũng là tranh thủ được cả thế giới và được cả thế giới tôn trọng. Một Việt Nam èo uột, không có dân chủ, sẽ không phát triển, không có trong âm ngoài êm, dù có quỳ xuống cũng sẽ chẳng đối tác được với bất kỳ ai, và cũng không giữ được độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Đã đến lúc dân tộc ta cần xác định: Sau khi giành được độc lập thống nhất đất nước, dân tộc ta phải bước vào cuộc đấu tranh mới sống còn thiết lập cho quốc gia mình một thể chế chính trị dân chủ làm nền tảng cho sự phát triển trường tồn của đất nước trong thế giới đương đại ngày nay.

Cuộc sống hiện tại và tương lai của đất nước trong thế giới này khách quan đặt ra cho dân tộc ta chiến trường mới như thế, cả nước phải thực hiện hoà hợp, hoà giải, đại đoàn kết dân tộc để dẫn thân bước vào chiến trường mới này. Nhận về mình sứ mệnh lãnh đạo đất nước, nhất thiết Đảng Cộng Sản Việt Nam ngày nay phải lựa chọn chiến trường mới này của dân tộc, đi tiên phong trong chiến trường mới này của dân tộc, Đảng không có quyền lựa chọn chiến trường riêng cho mình.

Hiển nhiên con đường đi tới một thể chế dân chủ đáng mong muốn như thế ở nước ta sẽ vô cùng gian truân, phải chia ra làm nhiều chặng trong một lộ trình được cân nhắc thấu đáo, và phải luôn luôn tranh thủ được sự đồng thuận tối đa của toàn thể nhân dân. Chắc chắn đây sẽ phải là con đường tự học hỏi và tự dạy lại chính mình và dạy lẫn nhau của từng người dân và của toàn dân – vừa là để khắc phục những thành kiến và di sản văn hóa cũ cũng như những yếu kém do tình trạng tha hóa hiện nay, vừa là xây dựng và nâng cao nhận thức mới về quyền, về trách nhiệm, về khả năng và kỹ năng của từng công dân xây dựng cuộc sống hạnh phúc của chính mình cũng như thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng, đối với quốc gia.

Xây dựng một thể chế chính trị dân chủ của học hỏi, của phát triển như thế chưa có dự án, chưa có lộ trình và cũng chưa ai nói được quá trình này sẽ kéo dài bao lâu – mười mười lăm năm, một thế hệ? Hay có thể ngắn hơn? Nhưng sự nghiệp nào cũng phải có sự bắt đầu, càng không được để muộn.

Đảng cầm quyền phải là người đi học, học lại tất cả, là người học trước tiên.

Bất chấp mọi tha hóa, trong Đảng vẫn còn đội ngũ đông đảo các đảng viên ở tất cả các cấp có hiểu biết tường tận và trung thành với sự nghiệp của đất nước. Trí tuệ và tâm huyết trong Đảng và trong nhân dân nếu được khơi dậy hoàn toàn cho phép xây dựng thành công một thể chế trong đó mọi quyền lực là của dân như thế - đúng với tên gọi là nhà nước của dân, do dân, vì dân, phát huy khả năng và quyền năng của từng công dân. Chỉ riêng những kinh nghiệm được rút ra từ thành và bại của đất nước trong 35 năm qua, chỉ riêng trí tuệ của đất nước đã tích lũy được hoàn toàn cho phép xây dựng nên một thể chế dân chủ như thế, chưa kể đến kinh nghiệm phong phú của văn minh nhân loại. Vấn đề còn lại là ý chí và sự lựa chọn của Đảng lãnh đạo.

Sự phát triển năng động hiện nay của đất nước đang bị sự tụt hậu của cải cách chính trị kìm hãm. Khả năng phát triển năng động hiện nay của đất nước vừa cho phép, vừa đòi hỏi xây dựng thành công một thể chế chính trị dân chủ như thế, bắt đầu từ nhiệm vụ đối mới Đảng: Tổ chức học lại, nhìn nhận lại tất cả, với tinh thần cởi mở và phê phán. Hơn bao giờ hết người đảng viên cần tự giải phóng mình khỏi mọi ràng buộc giáo lý hoặc ý thức hệ, nâng cao trí tuệ, tiếp thu những thành quả ngày nay của văn minh nhân loại, vắt óc tìm đường đưa đất nước đi lên với tất cả nhiệt tình yêu nước và tính tiên phong chiến đấu của người đảng viên. Người

cộng sản xin đừng quên một điều đã từng làm nên chính mình khi bước chân vào con đường cách mạng: ***Có cả gan giải phóng được chính mình, mới kỳ vọng giải phóng được giai cấp, giải phóng được dân tộc!*** Khi được bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng thời trai trẻ tôi đã được học, đã tin và đã phấn đấu như thế! Ngày nay mọi đảng viên đều phải tự giải phóng mình như thế khỏi cái “hôm qua”.

Từ nhận thức mới về thực trạng hiện nay của Đảng và của đất nước, về tình hình và nhiệm vụ, cần phát huy dân chủ trong Đảng, để thống nhất ý chí: ***Đưa đất nước chuyển lên một giai đoạn phát triển mới trong một thế giới đang thay đổi, lấy xây dựng một thể chế dân chủ làm giòng cột và động lực cho giai đoạn phát triển mới này của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.*** Xin coi đây là mục tiêu phấn đấu thiêng liêng nhất và duy nhất của Đảng. Đừng đẩy Tổ quốc xuống hạng hai!

Tình hình đòi hỏi phải phát huy trí tuệ toàn Đảng và lắng nghe trí tuệ của cả nước để xây dựng được một chương trình hành động đúng và thiết kế được các bước đi phù hợp, tạo ra sự thống nhất cao nhất (không thể trông đợi có sự thống nhất hoàn toàn) trong toàn Đảng và cả nước cho việc thực hiện chương trình này.

- Trước mắt cần đẩy mạnh thực hiện công khai minh bạch để làm rõ các thuận lợi và khó khăn, thực hiện tốt luật pháp và những chính sách đúng đắn đã xây dựng được[46], phát huy những tiến bộ mọi mặt đã đạt được của đổi mới, đẩy lùi quan liêu tham nhũng và cách làm ăn thiếu trách nhiệm, chạy theo số lượng..., tất cả nhằm sớm đưa kinh tế ra khỏi khủng hoảng hiện nay.
- Trên cơ sở đẩy mạnh dân chủ hóa và công khai minh bạch, cần tập trung sức, từng bước khắc phục tình trạng “đảng hóa” và lấy đó làm nền tảng tiếp tục cải cách hệ thống chính trị, trước mắt nhằm đẩy mạnh việc thực thi pháp luật, nâng cao quyền lực và năng lực của bộ máy nhà nước.
- Báo chí không có “lề phải”, không có “lề trái”, mà chỉ tuân thủ lẽ phải, cổ vũ cho xây dựng thể chế dân chủ, nâng cao sức chiến đấu của cả nước cho một Việt Nam cường thịnh.
- Sự lãnh đạo của Đảng cần bảo đảm thực hiện bằng được những bước đi đầu tiên nói trên, nhằm kế tục các thành tích đã đạt được trong 25 năm đổi mới, tạo ra tình hình thuận lợi, *sao cho trong vòng vài năm tới BCH TƯ khoá XI có thể huy động trí tuệ toàn Đảng và cả nước xây*

dựng nên một chiến lược phát triển có hai vế gắn bó hữu cơ với nhau: (a) cải cách hệ thống chính trị của đất nước, (b) phát triển kinh tế theo hướng đưa đất nước vào giai đoạn phát triển mới (phát triển theo chiều sâu); lộ trình thực hiện chiến lược này. Đảng viên phải gương mẫu và là người đi đầu thực hiện các bước đi này.

Trên đây mới chỉ là *những bước đi đầu tiên* tạo mọi điều kiện cho việc hình thành được một chiến lược chuyển đất nước sang thời kỳ phát triển trong thể chế dân chủ. Một chiến lược phát triển như thế, nhất thiết phải là thành quả lao động trí tuệ của toàn Đảng và toàn dân, đạt được sự đồng thuận cao nhất của toàn Đảng và toàn dân, để sẽ được thực hiện với quyết tâm cao nhất của toàn Đảng và toàn dân.

Một chiến lược như thế nhất thiết không phải là, và dứt khoát không được phép là “một cuộc cách mạng xóa đi tất cả và làm lại từ đầu!”

V. Thay lời kết: Bàn về đa nguyên, đa đảng

Cốt lõi của cải cách thể chế chính trị, của đường lối phát triển đất nước trong giai đoạn phát triển mới là gương cao ngọn cờ dân tộc, dân chủ. Những thành tựu đạt được trong đổi mới – nhất là trong kinh tế - chính là và trước hết là thành quả của phát huy yếu tố dân tộc và dân chủ.[\[47\]](#) Những tiến bộ đạt được trong chính trị cũng xác nhận như vậy. Suy cho cùng, dân chủ là phương thức phát triển, phát huy khả năng, bản lĩnh và vai trò của từng cá nhân cho lợi ích của chính mình và lợi ích của đất nước. Sớm muộn phương thức này tất yếu sẽ dẫn tới đa nguyên, đa đảng.

Cần nhìn thẳng vào sự vật: dân chủ là nguồn gốc của hệ thống kinh tế, chính trị, xã hội đa nguyên, đa đảng. Nước ta đang đi những bước đầu tiên của chặng đường đa nguyên này. Ở chặng đường này, cái mà ngôn ngữ chính thống gọi là *định hướng xã hội chủ nghĩa* ở nước ta, về nhiều mặt thực chất đang là một dạng tích tụ tư bản sơ khai ban đầu của chủ nghĩa tư bản trong chế độ chính trị một đảng. Xem xét trên các phương diện thể chế chính trị, văn hoá, xã hội và so sánh với các nước phát triển cũng có thể nhận định như vậy. Vấn đề còn để ngỏ không phải là tình hình quá độ lên chủ nghĩa xã hội sẽ ra sao, vì cho đến nay chưa một đầu óc vĩ cuồng nào có gan nói rõ ra được nó là cái gì, sẽ kết thúc vào thế kỷ nào...

Vấn đề còn để ngỏ rất hiện thực là từ nay cho đến khoảng giữa thế kỷ 21 này, con đường nước ta đang đi sẽ dẫn tới một đa nguyên của dân chủ, của phát triển, Việt Nam sẽ trở thành một nước phát triển?

Hay là con đường nước ta đang đi, sớm muộn sẽ dẫn tới một đa nguyên của máu, nước mắt, hỗn loạn.., mà thực chất là tạo ra một dạng chuyên quyền mới như đã phân tích bên trên – với kịch bản A đa đảng sẽ là một Thái Lan náo loạn như vừa qua – nếu xảy ra ở nước ta sẽ vô cùng đẫm máu, hay với kịch bản B một đảng sẽ là thêm một Myanmar mới? Tiếp tục con đường định hướng xã hội chủ nghĩa như đang diễn ra hiện nay, rất có thể sẽ dẫn đến một trong hai kịch bản A hoặc B như vậy.

Dân chủ giả tạo khỏi cần bàn ở đây.

Xoay đi xoay lại, lại đụng phải vào câu hỏi: Lựa chọn hệ thống đa nguyên và đa đảng nào? Đây hỗn loạn như ở một số nước đang phát triển, hay là một thể chế vững chắc và ngày càng phát triển như ở các nước công nghiệp tiên tiến?

Hiển nhiên, giữa hai mô hình này là cả một giai đoạn phát triển – song như đã nói ở trên: **...Giai đoạn phát triển này sẽ là mười mười lăm năm hay một thế hệ? Hay có thể ngắn hơn? Ai nói trước được giai đoạn này sẽ dài bao lâu? Rồi còn phải xây dựng tiếp, hoàn thiện tiếp...**

Vậy vấn đề đặt ra là lựa chọn dân chủ nào, lựa chọn như thế nào, chứ không phải vì sợ đa nguyên đa đảng mà vứt dân chủ.

Nên, thậm chí nhất thiết nên loại ngay từ đầu phải thông qua con đường dân chủ đa nguyên hỗn loạn tìm đường đi lên thể chế dân chủ của phát triển. Thiết nghĩ nước ta ngày nay hội đủ các điều kiện lựa chọn con đường dân chủ của học hỏi và phát triển, với điều kiện tiên quyết Đảng nhận thức được và lựa chọn cho mình nhiệm vụ chính trị này, nguyện phấn đấu hết mình thực hiện nó.

Điều kiện tiên quyết này là không tưởng?

Xây dựng một thể chế dân chủ của học hỏi và phát triển, nhất thiết phải có lãnh đạo của lực lượng tinh hoa của đất nước. Rất đáng Đảng vận dụng mọi vốn liếng truyền thống lịch sử kiên cường của mình, tuyên chiến với mọi tha hoá của mình, ráng tự rèn luyện để trở thành lực lượng tinh hoa như thế và khơi dậy tinh hoa của cả nước. Tiên phong chiến đấu và lãnh đạo chính là như vậy. Tại sao không?[48] Trừ phi Đảng muốn tự mình tước bỏ trách nhiệm lịch sử của mình.

Mặt khác, không thể có một Đảng Cộng Sản Việt Nam tồn tại vĩnh viễn, dù là một đảng trong sạch vững mạnh. Hơn nữa, vấn đề là trong hệ thống chính trị một đảng không có các thách đố, cọ sát sống còn, không tuân theo các quy luật của phát triển và đào thải..., thì làm sao có được đảng trong sạch vững mạnh? Đây chính là điều chúng ta đang thấy trong đời sống nước ta và tại mọi nơi khác trên thế giới. Như vậy sự tồn tại của Đảng trong chế độ một đảng là hữu hạn, và dứt khoát đảng viên cũng như người ngoài đảng có ý thức trách nhiệm với đất nước không thể lựa chọn cách sống *được tới đâu hay tới đó, rồi sẽ liệu...* Ngày nay không thể có chuyện *nước đến chân mới nhảy* như khi tiến hành đổi mới năm 1986.

Hơn nữa quan liêu tham nhũng đang tích tụ những ách tắc mới, nhiệm kỳ khoá Đại hội X trầm trọng hơn các khoá trước. Cổ gò ép, hay buông thả nhờ trời *được tới đâu hay tới đó* – kiên trì chế độ một đảng như thế (và hiện nay đang diễn ra như thế) chẳng khác gì khuyến khích chụp giựt, khuyến khích quan liêu tham nhũng, khuyến khích tư tưởng nhiệm kỳ, tư tưởng “múc” được đến đâu hay đến đấy... – thực tế đây là khuyến khích sống gấp, là hy sinh tương lai một cách ghê sợ, là tích tụ ngày một nhiều các mâu thuẫn nội tại – như bao nhiêu quyết định kinh tế sai lầm và những yếu kém khác đã chứng minh. Bản thân các nhóm lợi ích và sự thao túng luật pháp của chúng cũng dẫn đến băng hoại các thiết chế quốc gia, chia rẽ nội bộ, phân hoá hệ thống chính trị một đảng. Trong tình hình này, kinh tế càng phát triển sự thao túng của các nhóm lợi ích sẽ càng gia tăng... Mà tiếp tục trạng thái hiện nay như thế, càng muốn ổn định sẽ càng phải mất dân chủ, càng phải trấn áp, tới một lúc nào đó sẽ khó tránh khỏi đổ vỡ – như đã diễn ra tại các nước Liên Xô và Đông Âu cũ... Để xảy ra như thế ở nước ta, sẽ là hiểm họa nôi da xáo thịt, đất nước sẽ lai rơi vào vòng luẩn quẩn của ách nô dịch mới – của ngoại bang hay do chính mình dựng nên.

Xin đừng quên ***bài học Thái Lan***: Chừng nào các nhóm “dưa hấu” (xanh vỏ đỏ lòng), “cà chua” (trong đỏ ngoài đỏ, nát bét), “dưa gang” (ngoài vàng trong trắng)... – người dân Thái hài hước đặt các tên như vậy cho các phe nhóm đặc quyền khác nhau của nước họ – từ nhiều thập kỷ nay giữ vai trò thao túng Thái Lan còn đứng trên luật pháp, hoặc luật pháp không thể đụng tới họ, phân biệt giàu nghèo tiếp tục gia tăng, tham nhũng nảy nở..., đừng nói tới dân chủ của phát triển. Tất cả những gì Thái Lan đạt được cho đến hôm nay, mặc dù đã có những bước đi khá xa so với nước ta, song vẫn là một nền dân chủ dang dở, là thứ đa nguyên “***xanh, đỏ, vàng***”[\[49\]](#) đứng trên và đứng ngoài luật pháp, câu chuyện vài năm đảo chính một lần ở quốc gia này là không tránh khỏi. Tình hình Thái Lan hiện nay

càng không phải là kết quả của dân chủ đa nguyên, mà là hệ quả tất yếu của xâm phạm dân chủ![\[50\]](#)

Lúc này lúc khác đã có người nói đến chế độ một đảng độc tài sáng suốt – có thể là như thế trong hội thảo hàn lâm, trong trí tưởng tượng... Song ở đây chúng ta đang bàn chuyện sống còn của nước ta, tìm lối đi và giải pháp cho nước ta - trước một bước ngoặt lịch sử do tình hình trong nước và bên ngoài đã hoàn toàn thay đổi, trên một chiến trường mới đất nước ta phải chấp nhận bước vào, chứ không phải ngồi bàn chuyện phiếm trong phòng trà!

Đảng cần xem xét mọi khía cạnh như trên cho hết nhẽ, để lựa chọn con đường tự giác lãnh đạo cả nước dốc sức xây dựng một thể chế chính trị dân chủ như tình hình đất nước trong thế giới ngày nay đòi hỏi. *Quý thời gian, thực lực và vốn chính trị Đảng đang có trong tay hoàn toàn đáp ứng yêu cầu đổi mới Đảng thành Đảng của dân tộc, để Đảng có phẩm chất thực hiện thành công sự nghiệp vinh quang này.* Cách mạng là như vậy. Nhất quyết Đảng không thể chỉ vì sự hù dọa nào đó về đa nguyên đa đảng mà theo đuổi dân chủ nửa vời, dân chủ giả hiệu, hay thậm chí vứt bỏ dân chủ. Chỉ những kẻ yếu bóng vía, quen ăn bám mới có thể cho phép mình hoang phí quý thời gian, thực lực và vốn chính trị vô cùng quý báu Đảng hiện đang có trong tay, lẫn tránh lý tưởng phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước mà Đảng đã ghi trên lá cờ của mình.

Lựa chọn xây dựng *một thể chế chính trị dân chủ là kết quả bền vững của học hỏi và phát triển* có nghĩa là **lựa chọn và xây dựng một thể chế để cho trí tuệ và dân chủ dẫn dắt đất nước, chứ không phải là lựa chọn dân chủ với hệ quả chỉ đem lại đa nguyên đa đảng của đổ vỡ.** Lựa chọn một thể chế chính trị của trí tuệ và dân chủ như thế còn là phương thức sàng lọc hiền tài đảm đương công việc quốc gia. Mặt khác, việc loại bỏ những kẻ quan liêu ăn bám, đặc dụng được người tài cũng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ quá trình xây dựng thể chế chính trị dân chủ. Bia trong Quốc Tử Giám ghi: Người tài là nguyên khí của quốc gia. Điều này cần được hiểu cả theo nghĩa: một thể chế chính trị, một quốc gia đề kháng, thải loại hiền tài và chỉ còn đất dụng võ cho giả dối và vô đạo đức, thì suy tàn là tất yếu. Lịch sử hàng nghìn năm của nước ta cũng nói lên như vậy.

Nếu phải đặt một tên gọi chung cho tất cả các nhiệm vụ cải cách phải thực hiện, để từng bước xây dựng nên một thể chế chính trị cho sự nghiệp phát triển đất nước như đã trình bày trên, thì cái tên chung đó sẽ là: ***quá trình dân chủ hóa!*** [\[51\]](#)- phải thực hiện trước tiên từ trong Đảng.

T
rở lại vấn đề cốt lõi của mọi vấn đề là *dân chủ và thực thi dân chủ*.

Đó sẽ là dân chủ của bầy đàn, của đám đông, của hỗn loạn, mà thực chất là mất dân chủ hoặc là một thứ lũng đoạn nào đấy của quyền lực? Hay là dân chủ dựa trên nền tảng của giáo dục và trí tuệ, của phát triển, trong một thể chế được thiết kế khúc chiết, minh bạch, có sự kiểm soát lẫn nhau và ngày càng phát triển cùng với sự phát triển mọi mặt của đất nước?

Cuộc sống sòng phẳng một cách lạnh lùng: ***Cho đến nay chưa một nền dân chủ giả hiệu nào thành công trên bất kỳ quốc gia nào của hành tinh này! Mặt khác dân chủ đích thực tới đâu, thành tựu đạt được tới đấy. Dân chủ bền vững thành quả cũng bền vững. Dân chủ bị ăn bớt, thành quả cũng sẽ bị ăn bớt, kể cả vấn đề tam quyền phân lập.***

Cuộc sống thừa nhận văn minh nhân loại ngày nay mang lại cho các quốc gia trên thế giới nhiều con đường và giá trị dẫn tới một thể chế dân chủ của học hỏi và phát triển. Song cũng là sự thật là nhiều quốc gia độc lập, có chế độ đa nguyên đa đảng, mà từ nhiều thập kỷ nay chưa làm sao thành công được trên con đường phát triển của dân chủ, thậm chí có những nước đang rơi vào hỗn loạn. Vấn đề còn lại là đội ngũ tinh hoa và các tầng lớp dân cư của mỗi quốc gia có khả năng lựa chọn, thiết kế, xây dựng và phát triển con đường nào, thể chế dân chủ kiểu nào cho quốc gia mình. Trước sau chân lý vẫn là: ***Chuẩn bị tiền đề ra sao, sản phẩm dân chủ sẽ là thế nấy, gieo gì gặt nấy. Lịch sử chẳng cho không dân tộc nào bất kể thứ gì, cũng chẳng để cho một quy luật nào có thể ăn bớt!***

Dân chủ và chất lượng dân chủ còn tùy thuộc vào mối tương quan được kiểm soát hay không được kiểm soát của các mối quan hệ kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa giữa các nhóm quyền lực hay các tầng lớp dân cư, các địa phương, nghĩa là rất tùy thuộc vào thiết chế hữu hiệu được xây dựng nên để điều tiết các mối tương quan này. Không thể có dân chủ nếu còn duy trì các loại hình đặc quyền, đặc lợi.

Dân chủ của học hỏi và phát triển như vừa trình bày là cả một quá trình phấn đấu, xây dựng và phát triển. Quá trình này dài, ngắn thế nào trước hết tùy thuộc vào ý chí, văn hóa, những điều kiện kinh tế, hoàn cảnh lịch sử... của quốc gia đó, tùy thuộc vào đội ngũ tinh hoa và tình hình dân trí của quốc gia đó... Dù quá trình này dài, ngắn thế nào, cũng bắt buộc phải có sự khởi đầu, có dự kiến, thiết kế, và lộ trình triển khai nó – nghĩa là cũng phải có lãnh đạo – trước hết là sự lãnh đạo của trí tuệ và ý chí, của tinh thần yêu nước bất khuất và sự giác ngộ sâu

sắc lợi ích quốc gia trên hết! *Theo tinh thần này, yêu nước không phải là “độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội!” một cách mơ hồ. Theo tinh thần này, đứng trước những thách thức mới của đất nước, yêu nước là xây dựng bằng được cho nước ta một thể chế chính trị dân chủ có khả năng phát huy tối đa mọi tiềm năng của dân tộc phấn đấu cho một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh!* Trong trường hợp của nước ta hiện nay, đây chính là sự lãnh đạo mà Đảng Cộng sản Việt Nam phải cố gắng đạt lấy.

Những điều trình bày trên cho thấy sẽ là sai lầm nếu muốn trong một đêm nhảy phát sang chế độ đa nguyên đa đảng với hy vọng để có dân chủ. Và càng sai lầm hơn nếu để cho tình hình rối loạn, dẫn đến đổ vỡ rồi mới đi tìm đường xây dựng dân chủ theo kiểu hụt hơi, đung dậu làm đậy, với cái màn kết chung cuộc sẽ là chỉ hình thành được một đa nguyên hỗn loạn – mà thực chất và cuối cùng là hình thành một loại hình quyền lực độc đoán mới, với đủ mọi loại mafia mới đầy sức thao túng nguy hiểm.

Vậy chỉ còn lại con đường tự giác thực hiện quá trình dân chủ hoá, đưa đất nước tiến lên kinh qua con đường dân chủ của học hỏi và phát triển.

Đối với nước ta, một quốc gia còn ở trình độ kém phát triển, vừa mới trải qua những cuộc chiến tranh khốc liệt và phức tạp, nếu để tình hình xảy ra đổ vỡ dẫn đến đa nguyên của hỗn loạn sẽ rơi vào tình cảnh không thể tưởng tượng nổi! Mặt khác cũng sẽ là sai lầm tệ hại không kém, nếu cứ vin vào điều này để duy trì mãi mãi chế độ toàn trị một đảng với ưu tiên đặt bảo vệ quyền lực của Đảng lên trên lợi ích quốc gia.

Xin lưu ý, kinh nghiệm “shock therapy” (cải cách theo liệu pháp “sốc”) của Nga và các cuộc “cách mạng da cam, da quýt” tại một số nước trong Liên bang Xô viết cũ là những bài học cay đắng cho các quốc gia này. Mười năm sau cải cách, Nga và tất cả các nước Đông Âu cũ (không kể Cộng Hòa Dân Chủ Đức cũ đã thống nhất vào nước Đức) vẫn chưa lấy lại được mức sống trước đó và gặp nhiều khó khăn lớn trong thời kỳ này. Đó là những kinh nghiệm phải trả giá của những quốc gia này. Cho đến nay đã 20 năm trôi qua, song mấy năm gần đây một số nước trong các nước này mới bắt đầu có đà phát triển. *Nước ta sau khi chịu đựng gần nửa thế kỷ chiến tranh khốc liệt (1940-1989), lại kém phát triển rất xa so với những quốc gia này, không thể bắt chước họ để chịu đựng thêm một cuộc bể dâu mới nào nữa* [52]. Một số phong trào cánh tả đang thắng thế trong bầu cử ở một số nước châu Mỹ Latinh, đang giương cao các khẩu hiệu xã hội chủ nghĩa, thực hiện một số chính sách tạm gọi là “đốt cháy giai đoạn” của chủ nghĩa xã hội

mà Việt Nam đã từng thực hiện trước thời đổi mới..; hiển nhiên những bước đi này mang đầy tính toán của những trò chơi chính trị của đảng thắng cử. Dứt khoát đây không thể là kinh nghiệm cho Việt Nam trong xây dựng thể chế dân chủ. Càng không nên tự đánh lừa mình như một số báo chí và phát ngôn đang làm, nói liều rằng đây là sự trỗi dậy trở lại của chủ nghĩa xã hội theo cách tư duy của ý thức hệ. [53] Đúng ra phải nói: Việt Nam tự mình đã có quá đủ các bài học cay đắng về con đường xã hội chủ nghĩa này, những bài học cho hôm nay tìm đường xây dựng một thể chế dân chủ đích thực của nước ta và cho nước ta.

Đã thôi duy ý chí xây dựng chủ nghĩa xã hội, thì cũng xin đừng duy ý chí đi tìm hay áp đặt dân chủ, mà phải kiên định xây dân chủ trên cơ sở của học hỏi và phát triển!

Có thể sẽ có ý kiến phản biện: Trung Quốc một đảng toàn trị mà phát triển nhanh, trong khi đó tại sao Ấn Độ có dân chủ mà phát triển chậm? Xin cứ thảo luận cho hết lẽ. Chỉ xin đừng quên thể chế một đảng toàn trị của Trung Quốc đã huy động được toàn lực của nước đông dân nhất thế giới cho phát triển chủ nghĩa tư bản gần như với bất kỳ giá nào – từ cách mạng văn hóa với hàng chục triệu sinh mạng, đến Thiên An Môn, Tây Tạng, Tân Cương, chiến tranh biên giới đánh Việt Nam, *chủ nghĩa thực dân mới “made by China”*, [54] v.v... Sự phát triển hiện nay của Trung Quốc còn dựa trên huy động rất quyết liệt (hay bóc lột?) công sức của khoảng 800 triệu dân tầng lớp lao động Trung Quốc với mức sống nghèo khổ và chịu tác động nặng nề của ô nhiễm môi trường, để có sức tập trung vào phát triển bút phá các trọng điểm. Tình hình kinh tế Trung Quốc tiềm tàng nhiều vấn đề nghiêm trọng. Tuy nhiên, phải thừa nhận chính sách quốc gia khôn ngoan đến tàn bạo của Trung Quốc đã làm được nhiều việc lớn và lợi dụng được triệt để bối cảnh thế giới ngày nay, không hiếm trường hợp trên cơ sở hy sinh lợi ích các nước khác. Chính trị là như vậy. Ấn Độ vì nhiều lý do nội tại, trước hết vì phân biệt đẳng cấp và tôn giáo trong xã hội – không làm được như vậy.

Việt Nam không phải là Trung Quốc hay Ấn Độ. Vậy Đảng Cộng Sản Việt Nam với tư cách là đảng duy nhất lãnh đạo và nắm trọn quyền lực của đất nước lựa chọn con đường nào?

Hiển nhiên đó chỉ có thể là con đường dân chủ của tiếp tục đẩy mạnh sự phát triển mọi mặt của đất nước mà công cuộc đổi mới từ Đại hội VI đã lát viên gạch đầu tiên, con đường của học hỏi và tiếp tục phát triển. ***Nói ngắn gọn đó là con đường cải cách của quá trình dân chủ hoá.*** Nó nhất thiết không thể là con

đường “định hướng xã hội chủ nghĩa” chung chung như hiện nay, hoặc là con đường bỏ ngõ cho mọi thử nghiệm của những suy nghĩ nôn nóng.

Kết quả **thành** hay **bại** trong việc mở ra con đường dân chủ của học hỏi và phát triển cho đất nước hoàn toàn tùy thuộc vào việc Đảng lựa chọn và duy trì một chế độ chính trị phục vụ ưu tiên số một là bảo vệ sự tồn tại và quyền lực của Đảng, hay là ngay từ bây giờ Đảng bắt tay vào xây dựng một hệ thống kinh tế - chính trị - xã hội – văn hóa của đất nước phục vụ yêu cầu phát triển đất nước là tối thượng, và coi đây là môi trường thử thách sự phấn đấu của Đảng - để trở thành lực lượng tinh hoa của dân tộc, thành đảng của dân tộc, để lãnh đạo dân tộc.

Mở ra cho đất nước con đường phát triển của dân chủ như thế để có sức mạnh bên trong thì yên ấm và bên ngoài thì bảo vệ được bờ cõi là nhiệm vụ bức bách của đất nước. Đây là trách nhiệm Đảng không thể thoái thác. Nói cách khác, *thực hiện trách nhiệm không thể thoái thác này là cách Đảng trang trải món nợ lịch sử của mình đối với dân tộc* – người đã thế hệ này tiếp theo thế hệ khác không từ hy sinh nào chiến đấu dưới lá cờ của Đảng cho sự nghiệp độc lập thống nhất đất nước, người đã nuôi dưỡng, xây dựng và bảo vệ Đảng trong mọi hiểm nguy, và hôm nay vẫn bao dung giữ mối quan hệ ruột thịt coi Đảng là con đẻ của mình, người đã tạo dựng ra cho Đảng vị thế hôm nay trong cộng đồng dân tộc.

Xin đặc biệt lưu ý, trong xã hội nước ta, Đảng Cộng Sản Việt Nam với tính cách là đảng cầm quyền có vị thế cao nhất và có ảnh hưởng rất lớn. Nếu Đảng – trước hết là cấp lãnh đạo cao nhất – tận dụng được thực tế này để trở thành người chủ xướng, người đi đầu trong việc xây dựng thể chế dân chủ, chắc chắn đây là con đường thuận lợi nhất, an toàn và đỡ tổn thất nhất cho đất nước, đồng thời cũng hứa hẹn thành công nhất. Đặt vấn đề như vậy có nghĩa là: Đảng ngày nay, trước hết là cấp lãnh đạo cao nhất, có dám tận dụng ưu thế tuyệt đối của mình trong xã hội phấn đấu thực hiện một cuộc cải cách chính trị triệt để hay không?

Thực chất cuộc cải cách chính trị này sẽ là một cuộc cách mạng dân chủ từ trên xuống, một cuộc cách mạng hòa bình. Đây cũng là phương án chiến lược tối ưu nhất cho việc đổi mới xây dựng Đảng, tối ưu nhất cho việc bảo vệ Đảng. Đối với đất nước, đây cũng là con đường tối ưu tiết kiệm xương máu của nhân dân: con đường dân chủ của học hỏi và phát triển.

Như đã nói trong phần **bàn về chữ “nếu” thứ nhất** (trang 8), quyền lực không biết làm từ thiện, song nói về trách nhiệm đạo lý của Đảng đối với dân tộc,

những người lãnh đạo Đảng, nếu còn nặng lòng với đất nước, nhất thiết phải tính đến và tìm đường thực hiện cho đất nước một cuộc cải cách chính trị mang tính chất một cuộc cách mạng dân chủ từ trên xuống như vừa nêu trên. Lựa chọn như vậy cho đất nước, chắc chắn những người lãnh đạo Đảng ngày nay phải chấp nhận chiến đấu vô cùng trí tuệ và dũng cảm chống lại thứ **quyền lực trong Đảng**^[55] - về nhiều mặt cũng là chống lại quyền lực riêng của chính mình, để xác lập quyền lực của nhân dân trong một chính thể dân chủ (quyền lực của một nhà nước của dân, do dân, vì dân), để từ đó xác lập quyền lực mới của Đảng **chỉ là một bộ phận trong quyền lực của nhân dân và chỉ có lý do tồn tại nếu giữ được phẩm chất lãnh đạo** (nghĩa là xác lập quyền lực chính đáng của một đảng lãnh đạo). Điều này là không tưởng? Hay là thực hiện mục đích thiêng liêng PHỤC VỤ TỔ QUỐC như đã ghi trên lá cờ của Đảng thì phải làm như vậy? Nói học tập đạo đức và tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh thì nhất thiết càng phải làm như vậy, nếu không là nói xuông, nói dối.

Xin lưu ý, đổi mới ở nước ta xuất phát từ cuộc sống, trở thành một đòi hỏi, một sự vận động bất khả kháng, cuối cùng trở thành một sự vận động có tính cách mạng từ dưới lên. Đại hội VI chấp nhận thực tế này và đã đưa thực tế này vào đường lối của Đảng, biến thành quan điểm chiến lược làm cơ sở cho việc thực hiện những cải cách tiếp theo – **làm như thế, về nhiều mặt trên thực tế Đảng đã tiến hành một cuộc cải cách từ trên xuống – mặc dù mới ở mức độ cải cách kinh tế là chủ yếu**. Thực tế này không còn xa lạ đối với Đảng nữa, câu hỏi đặt ra bây giờ là: Đảng có gan dân thêm một bước nữa hay không? – Để làm cuộc cách mạng dân chủ của thể chế chính trị từ trên xuống và từ trong Đảng ra – **cuộc cải cách của quá trình dân chủ hoá** – như đã trình bày trên. Đại hội VI đã dám làm và thành công, còn lần này? Tình hình hiện nay thúc bách quyết liệt không kém khi tiến hành Đại hội VI, nếu không muốn nói là có một số vấn đề phức tạp hơn; tuy nhiên những điều kiện cho phép tiến hành một cuộc cải cách chính trị triệt để phong phú hơn nhiều; duy nhất chỉ có sự tha hoá trong Đảng ngày nay trầm trọng hơn so với thời kỳ đó, chất lượng bộ máy quản trị quốc gia cũng ngày càng sa sút hơn, với hệ quả kinh tế - xã hội lớn hơn.^[56]

Có thể nói, so sánh nước ta với tất cả các nước thành viên ASEAN (trừ Singapore là ngoại lệ với tính cách là quốc gia thành phố) cũng như so sánh với nhiều nước đang phát triển khác trên thế giới, dù sao Việt Nam trong hoàn cảnh chính trị - kinh tế - xã hội hiện tại vẫn là nước có điều kiện thuận lợi nhất để tiến hành một cuộc cách mạng dân chủ từ trên xuống như thế do Đảng Cộng sản Việt Nam đề xướng, mở ra một tiền đề phát triển tươi sáng cho đất nước. Trong bối

cảnh quốc tế ngày nay, con đường phát triển của dân chủ như thế là tiềm năng, là sức mạnh quyết định nhất bảo vệ bất khả kháng độc lập chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, và tạo ra cho Việt Nam vị thế quốc tế xứng đáng. *Kẻ thù của Việt Nam không sợ lực lượng vật chất của Việt Nam đâu, nhưng rất sợ những gì có thể được tạo ra từ sức mạnh tinh thần của một dân tộc thực hiện được dân chủ cho mình, rất sợ ảnh hưởng lan tỏa của sức mạnh tinh thần ấy vào cộng đồng thế giới.*

Đảng xưa nay có một thuận lợi: Đây là truyền thống một khi cấp lãnh đạo cao nhất của Đảng chuyển động, toàn Đảng sẽ chuyển động, nhờ đó sẽ vận động được cả nước chuyển động và hậu thuẫn, không lực nào cản nổi. Làm được như thế, chắc chắn đây sẽ là điều may mắn và **phúc lớn** của dân tộc ta, của đất nước ta. Truyền thống này còn không? Đảng ngày nay không thể, không được phép bỏ phí thuận lợi có một không hai này!

Vâng phải nói đến mức là **phúc lớn**, có thể do hồn thiêng sông núi và vận nước tác thành, song thực ra là do cái tâm cao cả nhất và tình yêu thiêng liêng dành cho Tổ quốc của mọi người Việt Nam yêu nước có thể làm nên. Những người lãnh đạo Đảng ngày nay có cái tâm và tình yêu thiêng liêng như thế dành cho Tổ quốc? *Làm được như vậy, cũng sẽ chắc chắn không kém Đảng chỉ mất mọi đặc quyền đặc lợi không nên giữ (và cũng không đáng giữ), nhưng đổi lại Đảng sẽ trở thành đảng chân chính của dân tộc.* Hiện nay tình hình vừa là đã chín muồi, đồng thời cũng là lúc thuận lợi nhất để Đảng thực hiện cuộc cải cách chính trị với nội dung dân chủ hóa như thế. Một cuộc cách mạng hòa bình như thế đang hoàn toàn trong tầm tay của Đảng. Và làm được, sẽ gắn kết lịch sử của Đảng với lịch sử vinh quang của dân tộc. Không làm được, sau này sẽ là một vết nhơ về Đảng trong lịch sử dân tộc.

Đảng phải lựa chọn. Phải khép lại quá khứ của chính mình để lựa chọn.

Tới đây Đảng lại phải tự hỏi: Có dám không? Có làm nổi không? Cái gì bỏ tay Đảng? Đất nước trên hết hay Đảng trên hết?.. Nếu Đảng lựa chọn mình, thì không thể chờ đợi nhân dân chọn Đảng.

Xin lưu ý, “perestroika” thất bại, không phải vì “perestroika”, hay Gorbachov, hay Yeltsin là phản bội; càng không phải là các đảng viên Đảng Cộng sản Liên Xô và quân đội Liên Xô tề liệt, vô cảm hay hữu khuynh... như một số người muốn giải thích. Đừng nghĩ rằng chúng ta yêu nước Nga, hiểu nước Nga và

trí tuệ hơn người Nga!.. Và cũng xin đừng quên nước Nga (hay Liên Xô cũ) có trình độ phát triển mọi mặt cao hơn nước ta rất nhiều! *Đổ vỡ đã xảy ra vì tình hình Liên Xô lúc ấy không thể cứu vãn được nữa, không còn khả năng cải cách nữa!* Vì “perestroika” không thành công toàn diện! Nhất là “perestroika” đã không thành công trong cải cách chính trị! Do đó “perestroika” chỉ đi tới được cái việc nó không chủ định làm: Làm Liên Xô sụp đổ hẳn. Cái kết cục không muốn mà tới này đã bắt nước Nga phải trả cái giá ngày hôm nay có lẽ chưa thể nói là đã trả xong, nếu rơi vào Việt Nam chắc sẽ không chịu đựng nổi. Hiển nhiên, ngày nay sẽ không phải điều gì khác mà là nạn tham nhũng và sự hoành hành nghiêm trọng của mafia nếu không bị đẩy lùi, sẽ có thể lại chôn chân nước Nga! Con đường dân chủ của nước Nga vẫn còn dài ở phía trước. Cho nên đa nguyên / đa đảng với bất kỳ giá nào rõ ràng không phải là bài thuốc tiên cho phép có ngay dân chủ. Sự lựa chọn tối ưu gian khổ hơn, đòi hỏi trí tuệ và ý chí nhiều hơn, đó chỉ có thể là: dân chủ của học hỏi và phát triển.

Trước sau, vấn đề sống còn của nước ta là tạo ra được một thể chế dân chủ cho phát triển, mọi bước phát triển tiếp theo – kể cả trong một tương lai nào đó sẽ dẫn tới tình huống đa nguyên đa đảng – đều phải là thành quả với tính chất là các hệ quả tất yếu của phát triển, và phải dựa trên nền tảng của con đường này – con đường dân chủ của học hỏi và phát triển. Mà như thế, đa nguyên đa đảng không phải là con ngoáo ộp.

Nhưng bây giờ ĐCSVN đứng trước tình thế: Trong khi phải lấy kinh tế làm nền tảng, phải kế thừa các thành tựu đạt được để phát triển, ĐCSVN phải lấy đây mạnh cải cách chính trị làm tiền đề giải phóng kinh tế và đưa đất nước vào giai đoạn phát triển mới không thể né tránh! *Cải cách chính trị với nội dung dân chủ hóa như thế và là đòn bẩy của phát triển, sẽ không sai nếu muốn gọi đó là “cửa tử” rất quyết liệt, Đảng bắt buộc phải đi qua.* Nếu không còn sự né tránh nào thì chỉ có con đường duy nhất là vận dụng trí tuệ và ý chí để đi qua. “Cửa tử” như thế là cửa của bản lĩnh. Chắc chắn trí tuệ và ý chí có thể đi qua được “cửa tử” này, nhất là một khi giành được hậu thuẫn của cả nước! Một lần nữa càng rõ trí tuệ và dân chủ là đi với dân tộc, là chìa khóa giải quyết những vấn đề sống còn của Đảng!

Xin đặc biệt nhấn mạnh, để quá trình dân chủ hóa được thực thi có kết quả, tiết kiệm xương máu và dứt khoát không dẫn đến đổ vỡ, *trước hết* đòi hỏi phải có trí tuệ và kỷ cương rất cao với tinh thần dám hy sinh mọi lợi ích riêng, dám

vượt lên mọi yếu kém riêng, hoàn toàn một lòng vì dân vì nước của *đội ngũ lãnh đạo cao nhất* của Đảng và Nhà nước. Có tinh thần và ý chí như vậy trước hết của *đội ngũ lãnh đạo cao nhất* của Đảng và Nhà nước, sẽ phát huy được trí tuệ, ý chí và nghị lực trong Đảng và của cả nước để hoàn thành nhiệm vụ cực kỳ khó khăn này. Kinh nghiệm đôn đốc dày dặn của dân tộc ta trên con đường phát triển của mình, kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới, trí tuệ của văn minh và tiến bộ khoa học kỹ thuật ngày nay đủ sức giúp chúng ta giải được bài toán ***dân chủ hóa*** hóc búa này cho đất nước! Đảng đang nắm quyền lãnh đạo đất nước, cho nên *đội ngũ lãnh đạo cao nhất* của Đảng và Nhà nước mang trên vai mình trách nhiệm không thể thoái thác về thành / bại của quá trình dân chủ hóa này.

Sẽ có câu hỏi thẳng thắn: Chất lượng lãnh đạo của Đảng và Nhà nước kể từ Đại hội VI đến nay có tình trạng Đại hội sau thấp hơn Đại hội trước, trong tình hình như vậy mà không chờ xuất hiện một minh quân, *đội ngũ lãnh đạo cao nhất* hiện nay của Đảng và Nhà nước làm sao có thể hoàn thành được nhiệm vụ không thể thoái thác nói trên?

Tiếc rằng cuộc sống không biết chờ đợi, thiết nghĩ toàn Đảng và cả nước phải vắt óc tìm câu trả lời.

Ngày xưa thường nói *tam ngu thành hiền*. Nói thế có lẽ chỉ để khuyến khích mọi chuyện nên được bàn bạc cho vỡ lẽ mà thôi. Ngày nay trí tuệ và quyết định đúng đắn không thể đơn thuần đến từ sự bàn bạc chay như vậy. Trong những vấn đề sinh tử của đất nước, thiếu thông tin hay trí tuệ càng bàn bạc có khi càng nguy hiểm hơn, hoàn toàn không thể có *tam ngu thành hiền*, không thể có một sự sáng suốt nào bẩm sinh hay trời cho nào cả!

Cho nên trước sau hướng của câu trả lời chỉ có thể dựa vào cái tâm và ý chí thực hiện dân chủ của tập thể những người lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước, *để từ đó huy động được, phát huy được tốt nhất trí tuệ và ý chí của toàn Đảng và của cả nước*. Tóm lại trước sau vẫn là vấn đề phát huy dân chủ. Tất cả cho việc thực hiện cải cách chính trị với nội dung dân chủ hóa. Tất cả trước hết với ý chí: Việt Nam không quỳ gối trước nghèo hèn! Từ ý chí với định hướng như thế mà tìm lối ra, thiết kế đường đi, thiết kế lộ trình cho cải cách chính trị thành công. Trí tuệ Việt Nam sẽ làm được việc này, hoàn toàn có thể làm được việc này. Tất cả thông qua sự sàng lọc của mọi thử thách trong cuộc sống, để quyết định, để tuyển chọn; tất cả với tinh thần thượng tôn pháp luật; kiên quyết gạt bỏ mọi tập quán của

“chỉ đạo và quán triệt” đứng trên luật pháp; xóa bỏ mọi hủ tục theo kiểu “đến hẹn lại lên”, “sống lâu lên lão làng”, “cơ cấu”...

Ý chí không chịu để đất nước quỳ gối, ý chí thực hiện công khai minh bạch và dân chủ với tinh thần nêu trên có lẽ sẽ giúp tập thể lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng và Nhà nước hoàn thành trọng trách không thể thoái thác này của mình. Hình như các nước phát triển nhất trên thế giới cũng phải làm như vậy!

Xin nói thêm: Cải cách chính trị ở các nước phát triển nhất cũng muôn vàn khó khăn và không hiếm thất bại, ngay cả ở nước Mỹ hiện nay! Sự xuống dốc nhanh chóng hiện nay của nước Mỹ có nguyên nhân từ những thất bại trong cải cách những mặt yếu kém. Từ hai chục năm nay chính phủ Mỹ bị các giới nghiên cứu khác nhau trong nước phê phán gay gắt, đến mức coi *Washington D. C.* (*Chính quyền Mỹ - kể cả 2 Viện và Chính phủ*) là kẻ phá hoại giấc mơ Mỹ từ A đến Z; chính sách của chính quyền đang biến nước Mỹ thành con nợ lớn nhất thế giới – năm 2010 nợ quốc gia sẽ là 9 nghìn tỷ USD, năm 2019 sẽ lên tới 23 nghìn tỷ USD; Mỹ đang tụt hậu về hệ thống bảo hiểm xã hội và cả trong giáo dục; chính quyền Mỹ có thể cắt giảm 20% biên chế dư thừa mà đến nay không chịu làm; chính sách “outsourcing” (đưa các nguồn lực ra khai thác và phát triển bên ngoài nước Mỹ) đang hút máu sinh lực Mỹ và chỉ đem lại hệ quả cuối cùng là “5/1” – nghĩa là về tổng thể Mỹ phải nhập khẩu tới 5 USD mới xuất khẩu được 1 USD, rõ nhất là trong buôn bán với Trung Quốc, **thương mại tự do** trở thành **thương mại sai lầm**; tất cả khiến cho nước Mỹ bây giờ phải hạ mình, phải cúi đầu, phải ve vãn thiên hạ, chính quyền Obama đang tiếp tục với đôi chút cải biên chứ không phải là đảo ngược chiều hướng nước Mỹ đang đi; ... “và *Washington D. C.* đang là trung tâm của tham nhũng đến tột độ về mặt trí tuệ của nước Mỹ (*America’s nucleus of anguish and intellectual corruption – M L Gross “National Suicide” tr. 324*)”... [57]

Đương nhiên, ở Mỹ còn nhiều trường phái tư duy khác nữa. Thậm chí bây giờ đã có ý kiến cho rằng Obama nói “*Change. Yes we can!*”, nhưng chắc gì Obama đã làm được? Nếu nước Mỹ không giảm được cơ bản các gánh nặng hiện nay, sẽ khó mà có một nhiệm kỳ hai cho Obama!..

Nêu lên ví dụ Mỹ như vậy chỉ muốn nhấn mạnh cải cách chính trị hay thể chế là rất khó, ở nước nào cũng khó và rủi ro lớn, song phải huy động trí tuệ và dân chủ để thực hiện, chứ không phải để bàn lùi. Vì lẽ sống còn của đất nước, tập thể lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng và Nhà nước cần quyết tâm theo đuổi đến cùng quá trình dân chủ hóa, không thể để bất kỳ một yếu kém hay lợi ích riêng tư nào

trời buộc mình.

Tất cả càng cho thấy: Dân chủ hóa là nguồn lực tạo ra nội lực bất khả xâm phạm cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước và tập hợp sự hậu thuẫn của cả thế giới tiến bộ cho sự nghiệp này. Dân chủ hóa vì vậy là dân tộc tất thắng, là đất nước tất thắng!

Thách thức lớn nhất của dân chủ hóa ở nước ta không phải là diễn biến hòa bình, mà là cám dỗ chính trị rất lớn của quyền lực và của lợi ích cá nhân; lịch sử hiếm hoi ghi lại được các chiến công đánh bại được sự cám dỗ này. Nhưng cũng xin nói ngay: Ngu dốt, vô đạo đức, cuồng tín hay bảo thủ thì chỉ có một đường dẫn đến đổ vỡ mà thôi! Thách thức của sự can thiệp từ bên ngoài muốn ngăn cản Việt Nam lựa chọn con đường dân chủ của học hỏi và phát triển không thể nói là nhỏ. Nhưng một khi sự can thiệp này càng lớn, càng lộ liễu, sẽ càng hun đúc ý chí **không có gì quý hơn độc lập tự do** của dân tộc ta, toàn dân tộc sẽ là một khối thống nhất và một ý chí sắt đá cho con đường mình lựa chọn.

Thế còn nguy cơ “*diễn biến hoà bình*” mà báo chí Đảng và các cơ quan chuyên chính luôn luôn cảnh giác? Lựa chọn con đường **Không có gì quý hơn độc lập tự do**, con đường dân chủ của học hỏi và phát triển, nhân dân ta hoàn toàn đầy đủ khả năng tước vũ khí tất cả mọi người tham gia vào tấn trò ác ý này.

Thực hiện cải cách chính trị với nội dung **dân chủ hóa** toàn bộ đời sống đất nước là trách nhiệm lịch sử và cũng là thách thức lớn nhất, khó nhất của Đảng kể từ ngày thành lập cho đến nay!^[58] Nhiệm vụ không thể thoái thác này ngày nay đặt Đảng trước tình huống phải tự chứng minh: Là Đảng vì dân tộc, vì đất nước, hay là Đảng chỉ vì mình?

Thực hiện trách nhiệm lịch sử này chính là Đảng quyết tâm chiến thắng chính mình, gìn giữ, bảo vệ phẩm chất, chí khí của mình với tính cách là đội tiên phong của dân tộc. Thực hiện trách nhiệm lịch sử này là Đảng trung thành với chính mình chống lại mọi diễn biến của tha hóa, là Đảng tự bảo vệ mình với nghĩa chân chính: Không để cho tha hóa chiếm mất Đảng, biến Đảng thành kẻ thù của dân tộc.

Sự lựa chọn nói trên của Đảng sẽ khiến cho các loại *nhóm lợi ích* phản ứng hay chống đối quyết liệt. Sự phản kháng này có thể diễn ra công khai và trực diện, hoặc trá hình dưới các dạng *nhân danh*, hoặc gián tiếp. Sự phản kháng này rất nguy hiểm. Nếu cấp lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước xênh tay, sẽ dễ dẫn

đến oan khiên, đàn áp và sát phạt lẫn nhau. Phải ngăn ngừa bằng được tình trạng này. Một trong những bài học đẫm máu cho tình huống này là sự đổ vỡ tương tàn của Rumani năm 1989, do 3 lực lượng tạo ra: (a) lực lượng đảo chính nằm trong chính quyền, (b) lực lượng cơ hội phản cách mạng, và (c) lực lượng cách mạng dân chủ nổi dậy trong nhân dân; ngày nay vẫn chưa khắc phục xong các hậu quả.

Bước vào thập kỷ thứ hai của thế kỷ này, hầu hết các quốc gia – nhất là Mỹ và Trung Quốc – đều ráo riết thay đổi, Việt Nam không thể đứng yên một chỗ! Sự thay đổi không cưỡng lại được này đang gây áp lực trực tiếp nhiều khi đến mức uy hiếp đối với Việt Nam trên nhiều phương diện đối nội và đối ngoại. Đảng Cộng Sản Việt Nam phải hành động. Sự lựa chọn của Đảng một khi đã trở thành ý chí, sẽ lựa chọn được các giải pháp và bước đi. Đảng hiện nay vẫn đang nắm trong tay trọn vẹn quyền lực và ảnh hưởng chính trị để thực hiện ý chí này, và thành công của đổi mới cho thấy khả năng cải cách của Việt Nam rất lớn. Hai điều kiện cực kỳ quan trọng này Liên Xô không có khi thực hiện Perestroika. Việc đầu tiên của mọi việc đầu tiên cần làm là phát huy dân chủ tập hợp thông tin và trí tuệ toàn Đảng và cả nước, nhằm đánh giá đúng thực trạng đất nước và những thách thức phía trước, cái đích phải đến. Cũng có thể nói, việc đầu tiên là phải mở rộng dân chủ trong Đảng, để thay đổi hần tư duy và tầm nhìn của Đảng, nâng cao trí tuệ và ý chí của Đảng cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới đất nước đang đổi mới.

Nhìn lại lịch sử đau thương của đất nước từ khi chiến tranh thế giới II kết thúc đến nay, nhìn lại những cơ hội quan trọng bị đánh mất, nhìn vào những đoạn trường quanh co lận đận đất nước ta lâm vào sau ***Đại thắng 30 Tháng Tư 1975***, phải chăng có thể kết luận:

(1) Nhận thức phiến diện và không đúng thế giới chúng ta đang sống (vấn đề trí tuệ), (2) sự giác ngộ không đúng tầm lợi ích quốc gia trong bối cảnh quốc tế luôn luôn biến động và vô cùng phức tạp, (3) sự trói buộc vào ý thức hệ hoặc các niềm tin mù quáng, đó chính là ba nguyên nhân khởi thủy làm ra các sai lầm về đường lối chính sách và thể chế, kìm hãm sự phát triển của đất nước ta 35 năm qua và làm suy yếu Đảng? Ngày nay còn phải cộng thêm nguyên nhân (4) là sự tha hóa mới của toàn bộ hệ thống chính trị đang diễn ra trên nhiều phương diện của đời sống đất nước, do đường lối chính sách của Đảng tạo ra, do lợi ích quốc gia bị đẩy xuống hạng hai!

Nên thẳng thắn nhận diện bốn yếu kém này, nhận thức sâu sắc thực trạng đất

nước cũng như những đòi hỏi phát triển hiện nay, để đặt lại một cách cơ bản vấn đề xây dựng Đảng, soạn thảo lại Cương lĩnh và Điều lệ Đảng, với ý tưởng xây dựng Đảng Cộng Sản Việt Nam thành đảng của dân tộc, của dân chủ và trí tuệ. Thiết nghĩ Đại hội XI nên coi nhiệm vụ đổi mới Đảng một cách căn bản như vậy là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng trong suốt khóa và cần được hoàn thành những bước mở đường đầu tiên trong khóa này, sau đó còn phải làm tiếp. Đây cũng là nhiệm vụ đầu tiên của Đảng mở đầu quá trình dân chủ hóa đất nước, nếu Đảng muốn tiếp tục thực hiện và phát huy được vai trò tiên phong chiến đấu, vai trò lãnh đạo của mình. Đặt vấn đề như vậy sẽ mở ra mọi vấn đề và sẽ làm rõ được con đường phát triển của đất nước. Vô luận các văn kiện dự thảo chuẩn bị cho Đại hội XI đã được soạn ra như thế nào, Đại hội XI đứng trước nhiệm vụ lịch sử: Đổi mới Đảng để mở đầu quá trình dân chủ hoá của đất nước phải trở thành nghị quyết quan trọng nhất của Đại hội. Có lẽ không phải cái gì khác, mà chính điều này sẽ cho thấy Đảng ngày nay lựa chọn cái gì, sẽ là thước đo Đại hội XI thành công hay thất bại.

*H*oàn toàn có thể khẳng định Đảng Cộng Sản Việt Nam có khả năng thực hiện thắng lợi một cuộc cách mạng dân chủ từ trên xuống, đưa đất nước tiến nhanh theo xu thế tiến bộ nhất ngày nay trên thế giới: Phát triển trên cơ sở phát huy nguồn lực con người. Đảng thực hiện một cuộc cách mạng hòa bình với nội dung như thế sẽ là sự kế tục duy nhất xứng đáng với Cách mạng Tháng Tám, là trung thành với truyền thống yêu nước vẻ vang của dân tộc trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống ngoại xâm, và đây cũng là con đường ĐCSVN tiếp tục đưa công cuộc đổi mới hiện nay lên một giai đoạn phát triển mới về chất. Đây cũng là con đường Việt Nam tạo ra cho mình năng lực tinh thần và vật chất để có phẩm chất thực hiện được mong muốn của mình là đời đời hữu nghị và hợp tác bình đẳng với Trung Quốc, là bạn của mọi quốc gia trên thế giới.[59]

Đảng đã lãnh đạo đất nước làm nên cách mạng dân tộc thực hiện được độc lập và thống nhất đất nước.

Bàn cờ thế giới ngày nay đặt ra tình huống khắc nghiệt: Muốn thành công trong xây dựng và bảo vệ đất nước ta, nhất thiết phải lập nên một thể chế chính trị dân chủ của học hỏi và phát triển. Đây là một sự nghiệp vinh quang nhưng vô cùng gian khổ, chắc chắn gian khổ hơn bất kể giai đoạn cách mạng nào trước đây[60], có ý nghĩa thay đổi vĩnh viễn số phận của đất nước sau khi đã giành được độc lập thống nhất, và chỉ có như thế mới trụ được trong thế giới ngày nay. Sự nghiệp này

đòi hỏi sự lãnh đạo sáng suốt của lực lượng tinh tuý nhất của dân tộc. Đảng với truyền thống tiên phong cách mạng của mình, sẽ phấn đấu thực hiện được sứ mệnh lãnh đạo này? Hiện nay, Đảng có vị thế thuận lợi nhất đồng thời cũng có trách nhiệm lịch sử nặng nề nhất thực hiện sứ mệnh này. Nhưng Đảng sẽ phấn đấu thực hiện được? Đây thực sự là câu hỏi “tồn tại hay không tồn tại?” của Đảng.

Là đảng viên, tôi đề nghị Đại hội XI đưa vấn đề này ra thảo luận và lựa chọn quyết định sống còn này: ***Đổi mới Đảng và khởi động cuộc vận động cả nước đi vào quá trình dân chủ hoá đất nước.***

Chắc chắn các nhóm lợi ích và sự bảo thủ sẽ có thể khép tội những đánh giá, nhận định, đề nghị... nêu trong bài viết này là bôi đen, là tấn công trực diện vào Đảng và cơ sở tồn tại của Đảng, là muốn thủ tiêu Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, là tiếp giáo cho bè lũ phản động khắp nơi trong ngoài chống Đảng, chống chế độ... Xin thảo luận thẳng thắn để tìm ra lẽ phải. Tinh thần nhìn thẳng vào sự thật của Đại hội VI đã cứu nguy Đảng và mở ra bước ngoặt cho đất nước. Cho nên chẳng có sự hù dọa nào đáng sợ hơn là nhắm mắt trước sự thật để lùi bước.

Kinh nghiệm lịch sử cũng cho biết những mong muốn nêu trong bài viết này, cứ giả thử là đúng, nhưng hầu như cũng là hoàn toàn ảo tưởng, đơn giản vì quyền lực vận động theo quy luật riêng của nó. Như vậy chỉ còn trông chờ vào trí tuệ. Một hy vọng thật vô cùng mong manh!/? Mong được thảo luận thẳng thắn trong Đảng và trong toàn dân.

Tôi biết nói lên những điều trong bài này là đúng giữa nhiều làn đạn. Người này có thể sẽ lên án tôi là tội đồ phản động, cực kỳ phản động, hơn bất kể một sự chống đối nào!.. Người nọ có thể sẽ phỉ báng tôi là kẻ ngu trung, đến giờ phút này mà còn lo níu kéo Đảng, cứu Đảng!.. Kẻ khác có thể nói: Già rồi mà còn ngu, còn háo danh... Thậm chí tôi bị người thân và bạn bè tâm huyết nhieéc mắng té tát về cái tội “gái góa lo việc triều đình”, làm cái việc “nước đổ đầu vịt”, và họ lo bị liên lụy.

Song tôi đã được đi tới nhiều vùng miền của đất nước. Có thể nói tôi thấy hầu như không có một làng xã nào ở nước ta là không có nghĩa trang các liệt sỹ các thời kháng chiến cứu nước – trong đó có không ít mộ các đảng viên Đảng Cộng

sản Việt Nam. Rồi còn biết bao nhiêu đau thương mất mát không kể xiết của cả dân tộc nằm bên ngoài những nghĩa trang như thế!.. Là đảng viên và là người dân, tôi muốn Đảng phải trả món nợ đối với dân tộc bằng cách hoàn thành trách nhiệm lịch sử đang đặt ra cho Đảng là xây dựng nên thể chế chính trị dân chủ của học hỏi và phát triển. Tôi nghĩ: Đảng không được thoái thác trách nhiệm này! Đảng chỉ có sự lựa chọn thành công hay thất bại mà thôi!.. Vì đất nước cũng chỉ có sự lựa chọn: Một nước độc lập chịu quỳ gối, hay đứng lên hiên ngang trong thế giới quyết liệt này!?! Tôi không muốn đất nước ta đã giành được độc lập thống nhất rồi mà dân tộc lại phải một lần nữa bị đẩy vào vòng nô dịch do nghèo hèn, rồi mới lại tìm cách giác ngộ con đường phát triển của mình. Cái giá đã trả là quá đủ rồi, nếu để đất nước rơi vào một tình trạng nô dịch mới sẽ là quá đắt không thể chấp nhận được!
[61]

Xin hãy bình tâm, thẳng thắn nhìn lại tất cả: Kể từ ngày thành lập, Đảng mới chỉ hoàn thành sự nghiệp lãnh đạo nhân dân giành lại độc lập thống nhất, còn sau 35 năm lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, ngày nay nước ta đang ở đâu? đất nước này được gì mất gì? người dân nước này được gì mất gì? nguy cơ phía trước đối với đất nước là nhãn tiền hay không phải vậy?

Thành tựu to lớn của 25 năm đổi mới cũng như những cái giá đã phải trả cho nó tự nó đang đặt ra những đòi hỏi phát triển mới rất bức xúc, đồng thời cũng gợi mở một triển vọng mới. Trong khi đó sự uy hiếp mới từ bên ngoài đối với vận mệnh đất nước đang cận kề. Tổ quốc Việt Nam độc lập thống nhất của chúng ta đang đứng trước một ngã ba lịch sử. Một lần nữa xin nhấn mạnh: Tất cả những công việc phải làm của đất nước đang diễn ra trong một thế giới có nhiều bất định. Trước tình hình đó, dù đúng sai thế nào, xin ngưng mặt giữa trời thừa thốt điều tôi ngầm nghĩ. Tất cả mới chỉ là một ước vọng cháy bỏng:

Mọi người Việt Nam chúng ta - trước hết những người đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam – xin hãy cùng nhau khép lại quá khứ và cùng nhau hướng về phía trước, để khai sinh một chặng đường đời mới cho chính mỗi chúng ta – vì những hoài bão cao cả của riêng từng người và cho niềm tự hào dân tộc Việt Nam ta, khai sinh một kỷ nguyên mới cho đất nước bước vào con đường dân chủ của học hỏi và phát triển, với tất cả lòng tự trọng của một quốc gia độc lập trong cộng đồng thế giới ngày nay! Danh dự và an ninh của đất nước lúc này càng đòi hỏi như vậy!

Xin nhắc lại đối với mọi đảng viên của Đảng: Các bậc tiền bối thuộc thế hệ làm nên Cách mạng Tháng Tám và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà, dù là trong

Đảng hay không phải đảng viên, đã bắt đầu sự nghiệp vinh quang của mình từ chỗ bỏ lại phía sau quá khứ của mình, để dành thân cho sự nghiệp của đất nước. Đơn giản vì vinh hoa phú quý nào có thể so sánh với lương tâm làm người và danh dự của Tổ quốc.

Ngày nay không nằm trong hoàn cảnh mất nước, tạo ra mẫu số chung lớn nhất khó khăn phức tạp hơn xưa rất nhiều, cho nên ước vọng cháy bỏng nêu trên hiện thực tới đâu, các bước đi thực hiện trước sau phải tính toán thế nào..., tất cả còn phải bàn thảo rất nhiều. Dù sao Tổ quốc yêu quý của chúng ta trong bối cảnh thế giới ngày nay rất xứng đáng để mỗi chúng ta dành thân tìm đường cống hiến. Cứ xin mạnh dạn xối lên như vậy, hy vọng để rộng đường dư luận - trong Đảng, trong cả nước và trong mọi bà con người Việt chúng ta khắp nơi trên thế giới, với tất cả tấm lòng tìm kiếm một kịch bản phát triển an toàn nhất mà tôi thiết tha mong mỏi cho đất nước, với tất cả ý chí còn nước còn tát.

Cả nước ngẫm nghĩ, chắc chắn sẽ tìm ra con đường và giải pháp đúng ■

Nguyễn Trung

- Viết xong tại Georgia/Wisconsin tháng 12-2009.
- Hà Nội, đã gửi đến những người có trách nhiệm:

*lần thứ nhất: tháng 01-2010

*lần thứ hai: tháng 04-2010.

- Hà Nội, tháng 6-2010: xem lại, và cập nhật một số sự kiện thời sự.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Trung: “[Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ 21](http://www.viet-studies.info/kinhte/NguyenTrung_TDM_201018.pdf)”
2. Hoàng Tùng – Những kỷ niệm về Bác Hồ.
3. Trần Quang Cơ: Hồi ký và suy ngẫm.
4. Đặng Phong, “Phá rào trong kinh tế vào đêm trước đổi mới” – NXB Trí thức, Hà Nội, 2009.
5. Martin Jacques “*When China Rules the World: The End of the Western*

- World and the Birth of a New Global Order*” USA, 12-2009.
6. Jerome R. Corsi, *America for Sale*, 3-2009
 7. Robert Service, *Comrades! A History of World Communism* - Harvard 2008
 8. Martin L. Gross “*National Suicide – How Wasington is destroying the American Dream from A to Z*” N.Y. 2009; -
 9. Jerome R. Corsi “*America for Sale*”, N.Y. 2009
 10. Newt Gingrich “*Real change*”, N.Y. 2009 và một số sách khác chung quanh chủ đề này.
 11. Nguyễn Mạnh Tường, “Qua sai lầm trong Cải cách ruộng đất, xây dựng quan điểm lãnh đạo” *Tham luận đọc tại cuộc họp Mặt trận Tổ quốc ở Hà Nội ngày 30.10.1956*
http://www.viet-studies.info/NMTuong/NMTuong_CaiCachRuongDat.htm
 12. Nguyễn Trung, “*Dòng đời*” (tiểu thuyết), NXB Văn Nghệ, TPHCM 2006.
 13. Nguyễn Trung “*Ngã ba 2007*”-
http://www.viet-studies.info/.../NguyenTrung_NgaBa2007.htm
 14. Nguyễn Trung, “*Việc của Đảng là việc của quốc gia*” - Tuanvietnam 07-03-2010.
 15. Nguyễn Trung, “*Chủ tịch Hồ Chí Minh – điểm tựa cho tinh thần dân tộc của chúng ta*”, và một số bài báo khác.
http://www.viet-studies.info/NguyenTrung/NguyenTrung_HoChiMinh.htm

Chú thích

[1] Tìm xem: (1) Các phát biểu của Klaus Schwab và của nhiều chính khách khác tại Diễn đàn kinh tế Davos, Thụy Sĩ, 28-1 đến 1-2-2009. (2) Martin Jacques “*When China Rules the World: The End of the Western World and the Birth of a New Global Order*” 12-2009 - “*Khi Trung Quốc làm chủ thế giới: Sự cáo chung của thế giới phương Tây và sự ra đời của một trật tự thế giới mới*” – 12-2009, và Pete Engardio: “*Chindia: How China and India Are Revolutionizing Global Business*”, USA – 2007, và một số tác giả khác chung quanh đề tài này.

[2] Nợ ngân sách nhà nước quá lớn và khả năng đổ bệ nền kinh tế, có thể dẫn đến đồng EU sụp đổ.

[3] Tìm xem Niall Ferguson: “*The decade the world tilted east*”
<http://www.ft.com/cms/s/0/ac26eb9a-f30a-11de-a888-00144feab49a.html>

(Financial Times 27 tháng 12, 2009), và nhiều sách báo khác liên quan của các tác giả: Andrew Bacevich, Noam Chomsky, Timothy P. Carney, Willy Lam, John Tkasick, Francis Fukuyama, Martin Jacques...

[4] Ví dụ: giữa sản xuất và tiêu dùng, giữa con người và tự nhiên, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, giữa con người và xã hội trong xã hội thông tin, giữa nền kinh tế thật và nền kinh tế “mềm” (nền kinh tế tiền tệ, nền kinh tế “ảo”...), giữa phát triển và xung đột giữa các nền văn hoá, sự lạc hậu của các thể chế chính trị trước những biến đổi mới của phát triển, giữa hoà bình ổn định và mất hoà bình ổn định, giữa hoà bình và chiến tranh, chiến tranh vì các nguồn nước, chiến tranh vì các nguồn tài nguyên... Đặc biệt là **xu thế phát triển xanh, sạch, công nghệ cao**... đang đặt ra triết lý mới của phát triển, đang ngày càng trở thành đòi hỏi bức bách của phát triển, chính đòi hỏi này lại đặt ra những đòi hỏi và thách thức mới đối với con người, xã hội, đối với thể chế quản lý (chế độ chính trị)... **Xu thế** này là thách thức rất lớn, và đồng thời cũng là cơ hội rất lớn đối với mọi quốc gia.

[5] Tác động của biến đổi khí hậu đối với kinh tế Việt Nam - <http://www.longan.gov.vn/tintuc/Pages/200912/20091211082751>

[6] Mô hình phát triển theo chiều rộng có những đặc điểm: (1) phát triển chủ yếu dựa trên lao động cơ bắp, nguồn nhân lực kém phát triển, (2) chú trọng khai thác tài nguyên và đất đai, (3) tăng trưởng chủ yếu nhờ vào đầu tư mới chứ không phải do phát triển công nghệ và nâng cao năng suất lao động, (4) sản phẩm làm ra có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng đều thấp, (5) chế độ chính trị và phương thức quản trị quốc gia lạc hậu.

[7] Mô hình phát triển theo chiều sâu chủ yếu dựa trên 4 yếu tố: (1) Phát huy nguồn lực con người, (2) vận dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ, (3) chiếm lĩnh thị trường và giành được chỗ đứng thích đáng trong các **chuỗi cung - ứng** của thị trường thế giới, (4) đổi mới thể chế chính trị và năng lực quản trị quốc gia để thực hiện được 3 đòi hỏi trên.

[8] Xem Nguyễn Trung, “[Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ 21](http://www.viet-studies.info/kinhte/NguyenTrung_TDM_201018.pdf)” - http://www.viet-studies.info/kinhte/NguyenTrung_TDM_201018.pdf

[9] Nguyễn Trung, “Ngã ba 2007” www.viet-studies.info/.../NguyenTrung_NgaBa2007.htm -

[10] Khái niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh để chỉ tệ nạn quan liêu tham nhũng.

[11] Không thể không đặt câu hỏi “bàn tay nước ngoài” tham gia vào các sự cố này

đến đâu!

[12] Tìm xem Trần Quang Cơ viết về Hội nghị Thành Đô 1990.

[13] Dòng thác cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc, dòng thác cách mạng của chủ nghĩa xã hội, dòng thác cách mạng giải phóng dân tộc khỏi ách thực dân cũ và mới của các nước thuộc địa...

[14] Đây là một thực tế vô cùng đau lòng, rất nhạy cảm, một vấn đề kiêng cấm, cho đến nay vẫn còn cố tránh né trong nghiên cứu, trong tư duy và trong phát ngôn.

Thiết nghĩ đã đến lúc cần nghiên cứu khách quan hiện tượng này để thấy rõ dân tộc ta hồi ấy là nạn nhân nhiều lần (nạn nhân đơn, nạn nhân kép...) của bối cảnh quốc tế và sự can thiệp từ bên ngoài, của sự chi phối trầm trọng về ý thức hệ và phải trả giá đắt, để thức tỉnh vĩnh viễn dân tộc ta không bao giờ một lần nữa cam chịu bị xô đẩy vào cảnh huynh đệ tương tàn, và trên hết cả là để thúc đẩy quá trình hòa hợp hòa giải dân tộc trước sau nhất thiết phải thực hiện - vì sự nghiệp bảo vệ đất nước, và nhất là vì một nước Việt Nam hùng cường, có vị thế quốc tế xứng đáng trong tương lai. Nghĩ đến những khó khăn trước mắt đất nước phải vượt qua, tôi suy nghĩ miên man đến mức dám nói rằng, cho đến hôm nay, có lẽ người Việt Nam chúng ta chưa đánh giá hết cái giá đã trả cho độc lập thống nhất đất nước đâu! Cái giá này đắt lắm. Đắt và lớn hơn rất nhiều so với sự nhận biết của chúng ta. Việc rút ra các bài học càng trở nên khẩn thiết! Tôi có thể sai? Tôi không tin là tôi sai!.. Dù sao suy nghĩ này đã thúc giục tôi viết bộ tiểu thuyết **Dòng đời**. - Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, **Dòng đời** (tiểu thuyết), sách đã dẫn, quyển một, tập I, tr. 356 – 359; và quyển một, tập II, tr. 496 – 499, vân vân...

[15] Thật ra, trên rất nhiều phương diện, Liên Xô và Trung Quốc ngay từ rất sớm đã hành động trên cơ sở lợi ích quốc gia của mình là chủ yếu và tìm mọi cách mở rộng ảnh hưởng riêng của mình. Trong quan hệ quốc tế “chủ nghĩa xã hội” trên thực tế và về nhiều mặt chỉ là ngọn cờ cả hai bên Xô Trung đều ra sức khai thác... Cái gọi là hệ thống thế giới xã hội chủ nghĩa, phe xã hội chủ nghĩa... chưa bao giờ là một khối thống nhất chặt chẽ, và càng không phải là một thực thể tất yếu và tồn tại mãi mãi của trật tự thế giới. *Vì những lẽ này, nhất là sau những gì Trung Quốc đã dàn dựng nên với Khmer đỏ từ 1975 và sau cuộc chiến tranh của Trung Quốc chống Việt Nam tháng 2-1979, chủ nghĩa xã hội không thể có lý do gì để được xem là xu thế tất yếu của thời đại, nhất là trong thời kỳ này tại khu vực Đông Nam Á - trong đó có nước ta.* Phong trào cộng sản tại các nước đang phát triển ở vùng này cũng đi vào sụp đổ từ thập kỷ 1960 và ngày nay coi như mất hẳn. Đây là chưa nói 1976 Trung Quốc cũng phải tiến hành cải cách, 1989-1990

phe xã hội chủ nghĩa sụp đổ, 1986 Việt Nam cũng phải tiến hành đổi mới. *Về hiện tại và tương lai, còn có thể nói một cách thô thiển:* Tình hình thế giới từ nay đến giữa hoặc cuối thế kỷ 21, chắc chắn chưa thể có chủ nghĩa xã hội như đang được hiểu theo ý thức hệ của Đảng là một xu thế tất yếu của thời đại, hiện thực hơn có thể là sẽ có thêm siêu cường Trung Quốc, và chưa ai dám nói trước được thế giới thêm có siêu cường Trung Quốc sẽ là thế giới gì! Còn bài học Việt Nam tự rút ra cho mình từ quan hệ Việt – Trung thì hoàn toàn không ít!

[16] Cái bẫy “vấn đề Campuchia” có thể được xem là một “quái tác” mẫu mực (một kiệt tác đầy tội ác) gần như có một không hai trong nền ngoại giao nham hiểm của Trung Quốc hiện đại. ***Mục đích của “cái bẫy”*** này là đẩy lùi mọi ảnh hưởng tích cực trong và ngoài của cuộc kháng chiến của Việt Nam chống Mỹ xâm lược, đảo ngược thế thắng của Việt Nam sau cuộc kháng chiến này, tạo điều kiện đẩy Việt Nam vào khủng hoảng trầm trọng sau kháng chiến, tạo có “cho Việt Nam bài học” để tiến hành cuộc chiến tranh 17-02-1979 và từ đó tạo điều kiện buộc Việt Nam trở lại quỹ đạo của Trung Quốc... Trung Quốc tranh thủ được Mỹ trong các bước đi này... Nghĩ cho riêng mình, đây là bài học tôi nhớ đời, chết mang theo chứ không được phép quên – không phải để đời đời thù hận, mà để không bị mắc lừa một lần nữa.

[17] Xin đừng quên: Mỹ thì đương nhiên rồi, nhưng cả Trung Quốc lúc này cũng đều không muốn chấp nhận chiến thắng giải phóng miền Nam của Việt Nam. Ngoài việc Trung Quốc tiến hành cuộc chiến tranh biên giới chống Việt Nam 2-1979, Trung Quốc và Mỹ đã công khai câu kết với nhau rất chặt chẽ chống lại Việt Nam rất quyết liệt trong đàm phán về vấn đề Campuchia (1979-1989), lôi kéo nhiều nước khác tham gia. Trong tình hình này Việt Nam đã bị đẩy vào thế bị bao vây, cô lập, cấm vận một thời gian dài. ***“Cái bẫy vấn đề Campuchia”*** có lẽ là một bài học vô cùng đau đớn của ngoại giao Việt Nam sau 30 Tháng Tư 1975! Đừng bao giờ bỏ phí bài học đẫm máu này: Lẽ ra kẻ giương bẫy phải bị vạch mặt và lên án, nước ta lại là người mắc bẫy và gánh chịu mọi hậu quả ê chề!

[18] Tham khảo: Đặng Phong, “Phá rào trong kinh tế vào đêm trước đổi mới” – NXB Trí thức, Hà Nội, 2009.

[19] Thống nhất về mục tiêu chưa đủ, mà còn phải có thống nhất về con đường đi tới mục tiêu. Thống nhất con đường đi tới mục tiêu là vấn đề khó, thậm chí rất khó, nhưng mới là quyết định.

[20] Tham khảo thêm Nguyễn Trung: ***“Việt Nam trong thế giới thập kỷ thứ hai thế kỷ 21”*** – phần nói về cải cách chính trị với nội dung ***dân chủ hóa***.

http://www.viet-studies.info/kinhte/NguyenTrung_TDM_201018.pdf

[21] Sự đồng thuận xây dựng từ quyền này chính là sự đồng thuận tối đa, chính là dân chủ, là dân chủ bao gồm đầy đủ quyền và trách nhiệm ràng buộc trong pháp luật. Cuộc sống không thể có sự đồng thuận tuyệt đối cũng như không thể có nền dân chủ tuyệt đối hay hoàn hảo. Nền dân chủ ở các nước phương Tây dù được hoàn thiện đến đâu cũng đầy dẫy khuyết tật. Song sự đồng thuận tối đa về những giá trị cơ bản đạt được về quyền con người, về *kinh tế thị trường – nhà nước pháp quyền – xã hội dân sự* ở các nước phương Tây là cơ sở của nền dân chủ của những quốc gia này.

[22] Thậm chí ngày nay vẫn còn dè dặt khi nói về hòa hợp, hòa giải và đồng thuận dân tộc! Song vấn đề không chỉ có nói.

[23] Tham khảo thêm Trần Quang Cơ: *Hồi ức và suy ngẫm*.

[24] Trung Quốc đề xướng 1954: (1)tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, (2)không xâm lược lẫn nhau, (3)không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, (4)hợp tác bình đẳng cùng có lợi, (5)chung sống hòa bình. Lúc này chưa có 16 chữ.

[25] Yêu sách này của Trung Quốc muốn tạo cho Khmer đỏ có vị trí ngang bằng các lực lượng khác trong chính phủ sẽ được thành lập theo giải pháp của vấn đề Campuchia, mặc dù trên thực tế Khmer đỏ đã bị đánh bật khỏi Campuchia và bị cả thế giới lên án về tội ác diệt chủng; Mỹ và phương Tây nói chung không ủng hộ “giải pháp đỏ” của Trung Quốc.

[26] Giả định rằng ta kiên định con đường định hướng xã hội chủ nghĩa để xây dựng nước ta – vì ta muốn như vậy, thì đây sẽ hoàn toàn là *vấn đề nội bộ, là vấn đề đối nội, của riêng nước ta*, không nhất thiết đòi hỏi phải đi tìm và xây dựng liên minh ý thức hệ với Trung Quốc hoặc với bất kỳ nước nào; bởi vì trong bối cảnh quốc tế lúc này – như đã trình bày – nước CHXHCNVN không còn là đối tượng phải xóa bỏ của chủ nghĩa đế quốc như cao điểm thời chiến tranh lạnh nữa! Lực lượng người Việt chống CHXHCNVN dù ở trong nước hay nước ngoài vào thời điểm này không thể trở thành mối đe dọa hiện thực và cũng không thể câu kết với lực lượng nước ngoài nào gây nên thách thức nguy hiểm cho CHXHCNVN. Trong đàm phán bình thường hóa qua hệ với ta chưa bao giờ Mỹ nêu yêu sách ta phải từ bỏ chế độ chính trị một đảng và chủ nghĩa xã hội, mặc dù Mỹ có những quan điểm rất khác ta về những vấn đề như dân chủ, nhân quyền... Hơn nữa, dù muốn xây dựng đất nước ta đi theo con đường nào, muốn thành công vẫn phải là

hợp tác hòa bình với cả thế giới và không thể đi với bên này chống lại bên kia!
Muốn thực hiện công nghiệp hóa/hiện đại hóa lại càng phải tìm cách đi với cả thế giới, liên minh với những giá trị tiến bộ của nhân loại như độc lập tự do, bình đẳng, dân chủ, nhân quyền, hòa bình, hợp tác, phát triển, bảo vệ môi trường..., đặc biệt là càng không thể ỷ lại vào bất kỳ sự giúp đỡ nào.

[27] Tìm xem các bài phân tích, các tài liệu đăng trên các mạng của Rand Corporation, CIA, Foreign Affairs, Biên niên sử 60 năm ngoại giao Trung Quốc, các bài chính luận của Trung Quốc trên các mạng chính thống của Trung Quốc... Ngoài ra, hàng ngày nên nghe Tân Hoa Xã phát thanh tiếng Việt nói về nước ta như thế nào!

[28] Nhìn lại, phải chăng có thể nói: Nền ngoại giao nước ta thời bình đòi hỏi phải có (a) trí tuệ tầm thế giới để đi được với cả thế giới, (b) bản lĩnh trên lập trường lợi ích quốc gia là tối thượng và (c) nghệ thuật tạo ra sự đồng thuận của cả thế giới làm hậu thuẫn. Đồng thời ngoại giao nước ta rất cần tránh (a) tiêu khí, và (b) tâm lý và tầm nhìn của tiểu nhược quốc! Mặt khác, đối thủ và đồng thời cũng là đối tác truyền đời của Việt Nam luôn luôn là các nước lớn, nhất là Trung Quốc; giữ cho họ luôn luôn là *đối thủ* và *đối tác* và không bao giờ để họ trở thành *đối tượng*, thực sự là một nhiệm vụ đối ngoại khó vĩnh cửu của nước ta; rõ ràng chỉ có thể thực hiện được nhiệm vụ này trên cơ sở một nền nội trị mạnh toàn diện. Chính đây là vấn đề rất hệ trọng đề ra cho đảng lãnh đạo đất nước.

[29] Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, *Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ 21*, phần nói về “Việt Nam làm bạn với mọi người” -

http://www.viet-studies.info/kinhte/NguyenTrung_TDM_201018.pdf

[30] Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, *Dòng đời*, sách đã dẫn, quyển một, tập II, tr. 522 – 528.

[31] Ví dụ ký kết kết nghĩa, hợp tác giữa PetroVietnam và Tổng Cục Thuế, báo chí đã phê phán. Trước đó có những ký kết hợp tác giữa các Văn phòng Trung ương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, vân vân... Không thể không đặt ra câu hỏi: Nếu không có những ký kết như vậy thì không hợp tác hay sao? Nếu có những ký kết như thế thì Luật pháp đứng ở đâu? Ký kết với nhau để vượt qua luật pháp là ngang nhiên hình thành nhóm lợi ích và ngang nhiên phạm pháp. Những thứ này hoàn toàn không thể coi là “lobby” đúng đắn. Vân...vân...

[32] Tìm xem Phó chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Văn Bình trả lời phỏng vấn của Vietnamnet ngày 02-03-2010

<http://www.vietnamnet.vn/psks/201003/Lang-Son-50-nam-nua-ai-lam-thi-nguoi-do-kiem-soat-899233/> - Người ta không thể không liên hệ đến Karl Marx: "Tư bản kinh sợ việc không có lãi hoặc lãi rất nhỏ như bản chất của một nhu cầu tự nhiên. Với lợi nhuận thích hợp, tư bản thức tỉnh; với 10%, nó có thể được sử dụng ở bất kỳ đâu; với 20%, nó trở nên sống động; với 50%, nó vô cùng liều lĩnh; với 100%, nó sẽ chà đạp lên mọi luật pháp của loài người; và với 300% không một tội ác nào là nó không sẵn sàng làm, kể cả với nguy cơ phải lên giá treo cổ". Nhưng mà đây là Marx nói về tư bản, thế còn về "*sự câu kết bộ 3*" này?

[33] Trong những năm gần đây mục tiêu ghi trong các nghị quyết của Đảng được sửa lại là "cơ bản hoàn thành công nghiệp hóa theo hướng hiện đại vào năm 2020". Song thế nào là "cơ bản", thế nào là "theo hướng hiện đại" thì không được giải thích rõ. GDP danh nghĩa tính theo đầu người năm 2009 của Việt Nam là 1052 USD, của Thái Lan là 3973 USD, của Trung Quốc là 3566 USD (IMF – 2009). Trong vòng 10 năm nữa (đến năm 2020) rất khó có khả năng Việt Nam đạt được GDP danh nghĩa tính theo đầu người bằng Trung Quốc hoặc Thái Lan hiện nay, nghĩa là còn rất xa tiêu chí của một nước hoàn thành hay là cơ bản hoàn thành công nghiệp, lại càng khó nói là "*theo hướng hiện đại*".

[34] Chú ý: đất đai là tư liệu hàng đầu trong tư liệu sản xuất chủ yếu, tuy theo Luật là thuộc sở hữu toàn dân, song trên thực tế đã phân bổ hết cho các hình thức sở hữu khác. Trên thực tế "quan điểm chủ đạo" như đang hiện hành chỉ làm được việc chi phối mang tính độc quyền và lũng đoạn, nhưng hầu như không làm được nhiệm vụ mở đường hay đầu tàu và hỗ trợ nền kinh tế đi lên! Đây là chưa nói tới hiện tượng vai trò cá nhân chi phối các tập đoàn kinh tế quốc doanh vì lợi ích riêng (ví dụ vấn đề lương và thưởng, tranh thủ ô dù và các ưu đãi...). Cần nhìn thẳng vào sự thật này. Xin lưu ý: Cho đến nay không một nước LXĐA cũ nào thành công thực sự trong cải cách kinh tế quốc doanh và vấn đề sở hữu nhà nước. Sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa của những nước này sụp đổ, mọi cải cách tiếp theo cũng hầu như thất bại, cuối cùng phải lựa chọn con đường xóa bỏ khu vực kinh tế này (được gọi là state sector – để phân biệt với private sector) bằng những biện pháp khác nhau; riêng ở nước Nga trên thực tế đã xảy ra một cuộc cướp đoạt tài sản quốc gia, với những hệ quả điều đứng cho nền kinh tế nhiều năm sau.

Ở Trung Quốc quá trình cải cách kinh tế quốc doanh trên thực tế là tư nhân hóa (dưới dạng cổ phần hóa), gắn liền với phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân. Vào thời điểm 2005 kinh tế tư nhân chiếm khoảng trên 70% GDP với nhiều tập

đoàn lớn, nhà nước chỉ còn giữ lại khoảng 200 tập đoàn trên các lĩnh vực chủ yếu như năng lượng, giao thông viễn thông, một số sản phẩm cơ bản khác như kim loại, chế tạo cơ khí... Vì thế có thể nói nét nổi bật trong cải tạo kinh tế quốc doanh ở Trung Quốc có lẽ là phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân – không để cho kinh tế quốc doanh lấn át khu vực kinh tế tư nhân, kinh tế tập đoàn nhà nước chỉ tập trung vào một số sản phẩm thiết yếu đối với toàn bộ nền kinh tế. Có thể kết luận đây là con đường phát triển chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc ngày nay dưới tên gọi chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Nhiều học giả trên thế giới đặt tên cho mô hình của chủ nghĩa tư bản Trung Quốc ngày nay là **chủ nghĩa tư bản trong chế độ toàn trị một đảng với các dấu ấn Khổng giáo**.

[35] Đã nhiều lần tôi cố dựng lên một sơ đồ mô tả hệ thống chính trị hiện nay của nước ta, gồm các yếu tố: Đảng, chính quyền, đoàn thể xã hội, công dân..., nhưng không thành: Vẽ cho đủ, sơ đồ quá rối rắm không thể đọc được, hoặc sơ đồ không thể hiện được đầy đủ sự rối rắm của hệ thống chính trị quốc gia hiện hành.

[36] Tìm xem **Hoàng Lê nhất thống chí**.

[37] Ví dụ, tìm xem các sách của Noam Chomsky, Frederic Kagan, Dick Morris, Ellen McGann chung quanh chủ đề nước Mỹ đang suy yếu đi xuất bản trong năm 2009 và 2010. Trong đó đáng chú ý có quyển **“2010: Take Back America: A Battle Plan”** - HarperCollins e-books; 1 edition (April 13, 2010)

[38] Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, “Dòng đời” sách đã dẫn, quyển II, tập 4, tr. 856-858.

[39] Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, **Dòng đời** (tiểu thuyết), sách đã dẫn, quyển một, tập I, tr. 8 và các tr. 330 -332; quyển một tập II tr. 785 - 799...

[40] Tổng bí thư Nông Đức Mạnh đã có lúc phải nói: Đảng phải lãnh đạo, chứ không được cai trị! Nghĩa là người lãnh đạo cao nhất của Đảng cũng phải thừa nhận vấn đề đã trở nên nghiêm trọng?

[41] **Quyền lực trong Đảng** được nói tới ở đây tên gọi đầy đủ của nó phải là **quyền lực nhân danh Đảng**. Đây không phải là quyền hay quyền lực chính thống của Đảng được ghi trong Cương lĩnh và Điều lệ Đảng. Một thứ **quyền lực trong Đảng** như thế tự nó cũng muốn coi Đảng là đối tượng cần khuất phục, biến Đảng thành công cụ cho nó thống lĩnh, thu tóm toàn xã hội. Nói một cách khác, **quyền lực trong Đảng** như thế không có trong Điều lệ Đảng, và thực chất là một hiện tượng tha hóa trong Đảng, thực ra là **một dạng tiềm quyền**, diễn ra phổ biến dưới hình thức vi phạm Hiến pháp, vi phạm Điều lệ Đảng. Chính thực tế này đặt ra vấn

đề thường trực như một đòi hỏi khách quan tất yếu đối với bất kỳ đảng cầm quyền nào ở bất kỳ quốc gia nào: ***Muốn có một chế độ chính trị tiến bộ thì phải khắc phục hiện tượng “đảng hóa”, “đảng trị”, phải xây dựng nhà nước pháp quyền để luôn luôn ngăn cản sự câu kết giữa các nhóm lợi ích bên trong quyền lực chính trị, sự câu kết giữa quyền lực chính trị và kinh tế.***

[42] Cộng Hòa Dân Chủ Đức hàng chục năm trước khi sụp đổ có sự đấu tranh gay gắt trong nội bộ Đảng Xã Hội Thống Nhất Đức chống lại những hoạt động vi phạm Hiến Pháp và Điều lệ Đảng của những cán bộ có chức có quyền; những hành động hay việc làm vi hiến và sai Điều lệ Đảng thời ấy thường được gọi là các “quan hệ” (“Beziehungen”), cuộc đấu tranh này được gọi là cuộc đấu tranh chống các “quan hệ”. Tham khảo thêm: Nguyễn Trung, Dòng đời, sách đã dẫn, quyển hai, tập 4, tr. 716.

[43] Tham khảo: Nguyễn Trung, ***Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ 21*** – phần nói về ***diễn biến hòa bình.***

[44] ***Sự bế tắc hay khủng hoảng trong thế giới hiện nay về mô hình phát triển, nhìn theo khía cạnh tích cực có thể là một cơ hội lớn cho nước ta, chí ít là trên các phương diện: (a)biết cái dở vỡ của mô hình phát triển hiện tại và những vấn đề do sự dở vỡ này đặt ra để nước ta tránh đi vào các vết xe đổ - nhất là các trạng thái cực đoan quá nhấn mạnh một chiều bàn tay vô hình của thị trường của chủ nghĩa tân bảo thủ; những thiên lệch thái quá dù theo chiều hướng nào trong những vấn đề thuộc 2 phạm trù nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự; niềm tin mù quáng vào vai trò của khoa học, công nghệ và kỹ thuật; các bài học về lựa chọn các quyết định và quyết sách, về vai trò của lãnh đạo, vai trò của tổ chức, đặc biệt là những bài học về phát huy yếu tố con người; vân vân.., (b)những “câu” và “cung” mới do cuộc khủng hoảng mô hình phát triển hiện nay – đặc biệt là “cung” và “câu” cho phát triển ***xanh, sạch, dân chủ*** - đang trở thành xu thế phát triển của thế giới tiến bộ, đang đặt ra cho mọi quốc gia nhiều vấn đề mới, thách thức mới; đáp ứng được những “câu” và “cung” mới này là con đường sống, đi ngược với “câu” và “cung” mới này là lao vào con đường chết; nhận biết để có thể ứng xử tối ưu nhất đối với “câu” và “cung” mới này là vấn đề sống còn, thực chất đó là sự lựa chọn của chiến lược phát triển – ví dụ, ngày nay nước ta càng đi sâu vào công nghiệp thượng nguồn là tự sát; dịch vụ kém cỏi như hiện nay lợi thế cạnh tranh nào cũng sẽ mất, sự lạc hậu về văn hoá (hiểu theo nghĩa rộng) ngày càng trở thành “disadvantage” (***bất lợi thế***) nguy hiểm, vân vân!.. (c)“câu” cho sản phẩm mới, “cung” đáp ứng cho sản phẩm mới đều rất phong phú, quan trọng hơn nữa là ngày càng nhiều đòi hỏi về sản phẩm mới (“câu”), điều quyết định là phải ***nhìn ra*** nó (sản phẩm mới),***

lựa chọn nó, chuẩn bị và nắm bắt lấy nó..., (d) vai trò quyết định của yếu tố con người – từ người lao động đến người lãnh đạo – đặt ra **một tầm cao mới** phải đáp ứng, giáo dục và thể chế chính trị tiên tiến trở thành hai yếu tố hàng đầu có ý nghĩa quyết định để đạt tới **tầm cao mới** này; (e) là **nước đi sau**, bên cạnh những “bất lợi thế” (disadvantages) không tránh khỏi, nước ta có nhiều lợi thế khác của **nước đi sau** cần triệt để khai thác (để vận dụng, để tránh né...) – có rất nhiều ví dụ để suy nghĩ: - phát triển ngoại mậu ngành viễn thông của nước ta trong 10 năm qua là ví dụ tích cực; - sự phát triển lạc hậu và lật đật của ngành giáo dục nước ta bỏ qua những kinh nghiệm tiên tiến của nhiều nước trên thế giới đã đạt được là ví dụ tiêu cực; (f) vì cái nước ta “đang có” (công nghệ, sản phẩm, cấu trúc kinh tế và cấu trúc xã hội...) còn ở mức độ thấp, nên nước ta có không ít lợi thế để chuyển sang cái mới dễ dàng hơn nhiều nước khác... (g) vân vân... Tất cả cho thấy không một giáo điều nào có thể giải phóng đất nước ta khỏi ghèo nàn lạc hậu.

[45] Cần xem xét kỹ vai trò, ảnh hưởng, sự can thiệp và quyền lực mềm của Trung Quốc hiện nay tác động vào toàn bộ khu vực Đông Nam Á, trước hết là vào nội bộ các nước ASEAN. Riêng các tin tức có liên quan được đăng tải trên các phương tiện truyền thông của các nước trong khu vực và trên thế giới đủ dấy lên sự lo ngại không thể bỏ qua. Có ý kiến nói rằng tình hình Thái Lan hiện nay phải tính đến Trung Quốc và chỉ có lợi cho Trung Quốc (R D Kaplan, NYT 25 May 2010).

[46] Xin đặc biệt lưu ý: Mặc dù những đạo luật hay chính sách tốt nhất đất nước đang có trong tay có không ít khuyết tật hay thiếu đồng nhất, song phải nhấn mạnh những đạo luật và chính sách đúng đắn hiện có là cơ sở ban đầu rất quan trọng cho phát triển tiếp trong việc xây dựng một thể chế dân chủ. Cần kế thừa và phát triển tiếp thành quả này. Cái yếu nhất hiện nay và cũng khó khắc phục nhất là thực thi pháp luật và ý thức thượng tôn pháp luật.

[47] Một sự thực gần như là một nguyên lý trong toàn bộ lịch sử cách mạng Việt Nam từ Tháng Tám 1945 đến nay là: mọi thắng lợi đạt được, nhất là những thắng lợi trong những tình thế đặc biệt hoặc chuyển giai đoạn, đều gắn liền với phát huy ngọn cờ dân tộc dân chủ. Mặt khác, mọi thất bại, kể cả những thất bại lớn trong những lúc tình hình rất thuận lợi, đều do vi phạm nguyên lý này.

[48] Xin nhắc lại: Lịch sử ĐCSVN có biết bao nhiêu gương phấn đấu hy sinh đời đời nêu gương cho nhiều người sau, không phải chỉ kiên cường trước kẻ thù đô hộ hay xâm lược đất nước, mà nhiều người còn vứt bỏ mọi giàu sang phú quý dấn thân vào con đường cách mạng, có những người từ chân lấm tay bùn phấn đấu trở thành người lãnh đạo kiệt xuất của Đảng. Ý chí sắt son vì nước, vì Đảng của họ đã làm

nên tất cả! Không thể không đặt câu hỏi đảng viên bây giờ thế nào?

[49] Xanh = dưa hấu, ví quân đội; đỏ = cà chua, ví áo đỏ; vàng = dưa gang, ví thân hoàng gia.

[50] Tìm xem: Nguyễn Trung, *Con đường dân chủ gian truân của đất nước "nụ cười"*, tuanvietnam.net

[51] Tham khảo thêm tài liệu đã dẫn, Nguyễn Trung: “*Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ 21*”, phần nói về *dân chủ hóa*.

[52] **Chú ý:** Sự sụp đổ của Rumani năm 1989 trên thực tế là một cuộc đảo chính của một số lực lượng quân sự và an ninh trong chính quyền Ceausescu chống lại Ceausescu và cuộc nổi dậy của các phong trào chống đối Ceausescu, dẫn tới tàn sát lẫn nhau đẫm máu (gần 1000 người chết và 2000 người bị thương), với nhiều hậu quả sau 20 năm vẫn chưa khắc phục xong. Đây là một bài học của thứ đa nguyên hỗn loạn. tham khảo: http://www.rfi.fr/actuvi/articles/120/article_6220.asp

[53] Cũng đừng nhầm lẫn giữa cuộc đấu tranh thường xuyên ở khắp mọi nơi cho những tiên bộ trong kinh tế và xã hội ở mọi quốc gia – kể cả ở các nước phát triển – với xu thế thời đại của chủ nghĩa xã hội như trong tư duy của ý thức hệ hiện hành ở nước ta. Ngày nay nhiều học giả và chính trị gia ở các nước phát triển tìm đọc lại Marx là vì họ muốn xem lại những phê phán sắc sảo của Marx về kinh tế của chủ nghĩa tư bản (mặt tôn sùng quá đáng vai trò của thị trường, sự hoành hành của thị trường, vai trò nhà nước...) để sửa chữa những khuyết tật của kinh tế tư bản đang xảy ra trong cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới hiện nay. Việc này không hề có nghĩa là họ quay lại thực hiện “chủ nghĩa xã hội” trong học thuyết Marx, càng không có nghĩa là sự trỗi dậy của chủ nghĩa xã hội như một số người ở nước ta bình luận!

[54] Tham khảo các sách của các học giả nước ngoài đã trích dẫn.

[55] Nói rõ như thế để phân biệt với quyền lực chính đáng của một đảng lãnh đạo.

[56] Ví dụ: Thời kỳ 1991-1995 tăng trưởng kinh tế đạt trung bình 8 – 8,5%/năm, với chỉ số ICOR là 2,5. Thời kỳ 2005-2009 tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6-7%/năm, với chỉ số ICOR là 6,5!

[57] Tìm xem: (1) Martin L. Gross “*National Suicide – How Wasington is destroying the American Dream from A to Z*” N.Y. 2009; (2) Jerome R. Corsi “*America for Sale*”, 2009; - (3) Newt Gingrich “*Real change*”, 2009 và một số

sách khác chung quanh chủ đề này.

[58] Tham khảo: Nguyễn Trung, *Dòng đời* (tiểu thuyết), sách đã dẫn, tập 4, tr. 717 – 718 và tr. 855-858

[59] Tay trắng ta có quỳ xuống xin làm bạn cũng khó được chấp thuận; trên đời này không có bạn “chay”. Tham khảo thêm tài liệu đã dẫn: Nguyễn Trung, “*Việt Nam trong thế giới thập kỷ thứ 2 thế kỷ 21*” – phần nói về “*làm bạn với người*”.

[60] Nguyễn Trung, “*Dòng đời*”, sách đã dẫn, quyển hai, tập 4, trang 856 – nhiệm vụ trang trải với lịch sử, lấy lại lòng tin cho tương lai.

[61] Nguyễn Trung, “*Dòng đời*”, sách đã dẫn, quyển hai, tập 4, trang 857: ***Không được phản bội một hy sinh nào! Không một mất mát nào được bỏ qua!***

© Thời Đại Mới

[Trở về trang chủ Thời Đại Mới](#)

5-7-10